

Gia tộc ma cà rồng (Tập 6: Tình yêu)

Contents

Gia tộc ma cà rồng (Tập 6: Tình yêu)	1
1. Phần I - Chương 1 - 2	1
2. Phần I - Chương 3 - 4 - 5 - 6	7
3. Phần II - Chương 1 - 2	13
4. Phần II - Chương 3 - 4	18
5. Phần II - Chương 5 - 6 - 7	23
6. Phần III - Chương 1 - 2	28
7. Phần III - Chương 3 - 4 - 5	33
8. Phần III - Chương 6 - 7 - 8	38
9. Phần III - Chương 9 (hết)	43

Gia tộc ma cà rồng (Tập 6: Tình yêu)



Giới thiệu

Câu chuyện về Gia tộc Ma cà rồng được viết với tiết tấu nhanh và hấp dẫn trên từng trang một. Mồ

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/gia-toc-ma-ca-rong-tap-6-tinh-yeu>

1. Phần I - Chương 1 - 2

Yêu thương suốt đời là đơn độc, một kiểu đơn độc cao độ và sâu xa cho những người biết yêu người khác.

- Rainer Maria Rilke - “Những bức thư cho nhà thơ trẻ”

Tình yêu là chiến trận.

- Pat Benatar

I. Một đêm nữa trong Thành phố Hút Máu[1]

[1] Gửi lời xin lỗi tới Nick Flynn.

New York

Tháng mười một

Chương một: Quán Cocktail Holiday

Quán Cocktail Holiday nằm trên đường St. Mark trong khu Làng Đông lúc nào cũng là Giáng Sinh, những ngọn đèn mở áo nhấp nháy được thấp sáng quanh năm cũng như những đồ trang trí lấp lánh kim tuyến được treo đầy rìa của quầy thanh toán và một cái cây trông đến là vui mắt ở phía sau quầy. Quán Cocktail Holiday - như người ta thường gọi là một trụ sở ở New York. Quán đã từng là nơi bán rượu lậu trong thời kì cấm rượu và khách hàng quen thuộc của nó có thể kể đến nhà thơ W.H. Auden - người sống kế cạnh quán Cocktail Holiday và Trotsky - bên kia con phố. Không ai có thể hiểu tại sao quán Cocktail Holiday này có thể tồn tại lâu đến thế. Việc quán này lúc nào cũng đông đúc, sôi nổi là chuyện rất bất thường trong một thành phố - nơi những dải lụa buộc trên những chiếc chai sâm banh hàng nghìn đô la đã trở thành một chuẩn mực. Có thể đó là do những cốc cocktail theo đúng sở thích khách hàng - nhân viên pha chế của quán có vẻ như luôn biết được là bạn muốn uống gì - hoặc có thể do cái không khí ấm cúng, cảm giác yên tĩnh của nơi đây như gọi mời mỗi khi ai đó bước ngang qua cửa quán. Mà cũng có thể đó là do tiếng hát của nhóm Rolling Stones vang vang từ cái máy hát cũ, từ mọi trái tim và từ những khát khao, mong mỏi. Thời gian không chỉ ngừng trôi ở quán Holiday, mà nó còn đứng yên, đông đặc lại như hổ phách, đặc quánh như loại whiskey tự pha chế của quán.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại .com - góc nhỏ cho người yêu sách.]

Cũng khá thú vị. Suốt một khoảng thời gian tồn tại lâu như thế, quán này chưa từng bị đột kích, còn lượng khách quen cứ tăng dần của nó cũng không bao giờ bị bắt áp tải lên những chiếc xe chở hàng và tống vào trại giam. Trong khi những cửa hàng kế bên thường xuyên bị thu giấy phép kinh doanh thì quán Holiday lại tồn tại đến tận giờ, không những thế còn phát đạt, ăn lên làm ra. Nó vẫn tiếp tục phục vụ những khách hàng trung tâm như: giới trẻ vui nhộn, lớp già mệt mỏi, những nhà báo dày dạn kinh nghiệm trong thành phố, đến từ những tờ báo lá cải đối lập nhau rồi cả hàng đoàn khách du lịch đang kiếm tìm một trải nghiệm “thực tế” tại New York.

Đã cuối tháng mười một nên chỉ vài tuần nữa thôi thì mấy thứ đồ trang trí quanh năm của quán Holiday sẽ trở nên thích hợp. Trong suốt mùa Giáng Sinh chủ quán thích cho thêm những đồ trang trí mới - một vòng hoa xanh treo trên cửa, những tấm thảm đầy màu sắc có hình đặc trưng là ông già Noel và mấy chú yêu tinh nhỏ cùng một cây đàn thanh nhã treo bên khung cửa sổ.

Lúc Oliver Hazard-Perry bước vào quán mới là năm rưỡi chiều, thế nhưng trong quán đã đông kín người. Oliver bắt đầu tới quán này kể từ hồi cậu kiếm được cái chứng minh thư giả lúc cậu mười bốn tuổi. Cậu bẻ cao cổ áo rồi lê bước vào quán, đi ngang qua đám đàn ông quen thuộc với những cái mặt chảy dài, giọng nói hạ thấp, vừa chậm chậm nhấm nháp đồ uống của mình vừa than thở về những thất bại họ gặp phải.

Oliver tới chỗ ghế cuối cũng còn lại ở quầy bar, tránh xa tụi học sinh ồn ào đã đến sớm chiếm chỗ và đang lóng ngóng chơi phóng phi tiêu. Quán Holiday chẳng có gì hấp dẫn đối với mấy người lăm tiền thích khoe khoang thẻ American Express màu đen cả. (Trong bất cứ hoàn cảnh nào thì quán cũng chỉ chấp nhận thanh toán bằng tiền mặt). Holiday là bến cảng trong cơn bão cho những ai đang kiếm tìm một mái che, bất kể chuyện gì xảy ra bên ngoài cửa của nó - phá sản, khải huyền, sụt giá - thì người ta vẫn có thể thấy được an ủi và thấy thoải mái với một li rượu của quán.

Đó chính xác là điều đã làm Oliver tiếp tục tới quán này. Không biết sao chỉ cần ở trong quán Holiday cũng làm cho cậu cảm thấy tốt hơn rồi.

- Vẫn như thường lệ chứ? - Nhân viên pha chế hỏi.

Oliver gật đầu, thấy vừa cảm kích vừa có chút hãnh diện vì đã được nhận ra. Điều này trước đây chưa từng xảy ra cho đến một tuần trước.

Người pha chế đẩy cốc whiskey - loại rượu nổi tiếng của quán tới trước mặt Oliver. Cậu nốc một hơi hết một cốc rồi cốc nữa, cốc nữa. Uống whiskey nhắc cậu nhớ về việc Schuyler đã bảo cậu whiskey có vị gần

với vị máu của cậu như thế nào. Giống như lửa và muối. Nỗi buồn sâu là thứ gì đó mà cậu có thể chạm vào, giống như vảy của vết thương sắp lành trên cổ cậu. Cậu thích gãi chúng cho đến khi vết thương chảy máu ra mới thôi, để thấy mình có thể làm cho chúng tệ hại hơn đến mức nào. Cậu thực sự là nên thôi không uống whiskey nữa. Nó nhắc cậu nhớ quá nhiều về Schuyler. Nhưng tất cả mọi thứ trong cái thành phố chết tiệt này đều nhắc cậu nhớ về cô mà.

Không thể thoát được. Không có cách nào để thoát khỏi nỗi nhớ ấy. Ban đêm cậu mơ thấy cô, mơ về khoảng thời gian họ đã ở bên nhau, về việc họ ngủ như thế nào, lưng tựa lưng ra sao. Rồi cậu nhớ tới hương thơm trên tóc cô sau khi tắm, cái cách mắt cô nheo lại mỗi khi cô cười. Rồi khi sáng thức dậy cậu sẽ bơ phờ, căng thẳng như một người đang sống dở chết dở. Cô ấy đã đi từ tháng trước rồi và sẽ không quay lại. Ít nhất thì cũng không quay lại với cậu, cậu đã hiểu ra điều đó. Gần như cậu đã để cô đi, không phải vì cô là của cậu mà cậu cho đi mà là cô sẽ không bao giờ bỏ đi. Cậu hiểu rõ mức độ trung thành của cô bởi vì chính nó cũng đã thấm sâu trong máu cậu.

Cậu đã làm đúng - cậu biết điều đó - nhưng dù sao thì nó cũng vẫn đau lắm. Nó làm cậu đau vì cậu biết cô ấy yêu mình, cô ấy đã nói rất nhiều lần với cậu. Nhưng nó chỉ là... chỉ là thể vẫn chưa đủ, chỉ là không giống như cái cách cô yêu người khác. Oliver không muốn mình là người thứ hai, không muốn nhận một phần thưởng an ủi; cậu không mong chờ lòng trung thành hay tình bạn. Cậu muốn có cả trái tim của cô và cậu biết mình sẽ không bao giờ có được nó. Đó là một thách thức, khó mà vượt qua.

Giá như cậu có thể quên được cô ấy. Nhưng từng mạch máu trong người đều đang khát khao cô, khát khao được đôi môi mềm mại của cô hôn lên cổ, khát khao cảm thấy răng nanh của cô khi chúng đâm xuyên qua da mình rồi làm cậu tràn ngập cảm giác thỏa mãn. Bây giờ thì toàn bộ cơ thể cậu đều đã cảm thấy sự mất mát ấy. Cơ thể ấy đang cùng đau buồn, than khóc với tâm hồn cậu. Cậu giơ một ngón tay lên ra hiệu thêm cốc nữa.

- Bình tĩnh nào anh chàng cao bồi - nữ nhân viên pha chế vừa mỉm cười vừa bảo - Xem nào, cốc thứ tư rồi phải không? Còn chưa tới sáu giờ mà.

- Tôi cần uống - Oliver lầm bầm.

- Để làm gì?

Cậu lắc đầu, còn người pha chế liền quay sang hướng khác để săn sóc các hành khách phía đó.

Oliver lấy ngón tay mân mê tấm thẻ trong túi, lần theo những con chữ khắc bên trên. Đó là tên của một nơi bí mật dùng để phục vụ những người giống như cậu - những Máu Đỏ đã bị ma cà rồng của mình bỏ rơi - những thân cận con người đang đau đớn vì nhu cầu không được thỏa mãn. Cậu nhớ lại sự dũng cảm của mình lúc nói với Mimi vào cái đêm họ tới nơi đó lần đầu - sự dũng cảm giả tạo cậu cố tạo ra. Tất cả đều là dối trá. Cậu thừa biết rồi mình cũng sớm kết thúc cuộc đời ở cái nơi đó thôi. Cậu cần được chữa trị - chỉ cần một miếng cắn mà thôi - bây giờ việc Schuyler không phải là người thực hiện nó cũng chẳng còn quan trọng nữa. Cậu chỉ muốn cảm thấy được thỏa mãn hoàn toàn một lần nữa thôi. Cậu muốn có ai đó làm cho nỗi đau này mất đi, để giúp cậu quên đi. Tất nhiên là cậu cũng hiểu như thế sẽ nguy hiểm thế nào - tâm thần phân liệt, nhiễm trùng, nghiện ngập và khả năng là chỉ sau một đêm thôi cậu sẽ không muốn rời đó mà đi nữa. Nhưng cậu phải tới đó. Bất cứ thứ gì xảy đến cũng sẽ tốt hơn việc phải sống chung với nỗi cô đơn kinh khủng này. Cậu nốc cạn một hơi cốc rượu với vẻ đầy thù hận, dần mạnh chiếc cốc xuống mặt bàn rồi ra hiệu cho nhân viên pha chế lần nữa.

- Cậu có nghĩ là cậu cần nó cho bất cứ điều gì đi nữa thì có lẽ cậu cũng không nên làm thế - Cô phục vụ bảo khi vừa lau bàn vừa đưa cho cậu một li khác. Người pha chế này đã làm việc ở quán Holiday từ hồi cậu bắt đầu lên đi vào quán khi mới đang học lớp tám và cậu nhận ra cô ấy có vẻ không bao giờ già đi cả. Trông cô ấy giống y như ngày cậu mới gặp lần đầu, chưa qua tuổi mười tám dù chỉ một ngày, mái tóc xoắn dài và đôi mắt xanh có hồn, đầy thu hút. Chiếc áo trắng cắt khếp của cô chỉ để lộ dấu hiệu về một làn da rám nắng và chiếc bụng phẳng.

Oliver cũng vẫn luôn có chút cảm tình với cô nhưng cậu quá e dè để làm bất cứ điều gì ngoài việc để lại tiền boa một cách hào phóng. Không phải vì đó là việc không hi vọng gì mà nó giống như việc bị một ngôi sao điện ảnh thu hút vậy - khả năng được người ta đáp lại là rất thấp, thậm chí là zero.

Cậu ngạc nhiên khi thấy cô có vẻ quan tâm.

- Tôi là Freya - cô nói và đưa tay ra.

- Oliver - Cậu chào lại rồi bắt tay cô. Làn da tay cô mềm mại như vải lụa cashmere. Cậu cố giữ cho mặt mình không đỏ ửng lên.

- Tôi biết. Anh chàng với chứng minh giả đến từ Hawaii - Cô vừa đáp lời vừa cười lớn - Tại sao lúc nào cũng là Hawaii nhỉ? Có phải vì nó dễ để không? Chắc là thế rồi. À mà đừng có vẻ ngạc nhiên như thế chứ. Tôi biết từ lâu rồi.

- Quán các cô không bị đột kích à?

- Cứ để bọn họ thử xem - Freya nháy mắt - Mà này, tôi không thấy cậu đến quán khoảng một năm rồi đấy. Giờ thì tôi nào cũng thấy. Có chuyện gì vậy?

Cậu lắc đầu.

- Cô bạn nhỏ của cậu đâu rồi? Lúc nào cũng thấy các cậu tới đây cùng nhau mà.

- Cô ấy đi rồi.

- À - Freya gật đầu - Thế là cô ấy thiệt rồi.

Oliver phá lên cười một cách trống rỗng.

- Ay. Đúng thế - Cô ấy thiệt. Cậu không nghi ngờ chuyện Schuyler nhớ mình, tất nhiên là cô ấy nhớ rồi. Nhưng cậu biết lúc này Schuyler đang hạnh phúc hơn nhiều vì được ở bên Jack. Thiệt thòi, mất mát chỉ thuộc về phần cậu mà thôi. Cậu đưa tay lấy ví rồi rút ra vài tờ hai mươi đô la.

Cô phục vụ xinh đẹp xua tay từ chối.

- Tôi nay tiền của cậu không thích hợp chút nào. Chỉ cần giúp tôi một chuyện thôi. Dù cậu có định làm bất cứ điều gì thì cũng đừng làm thế. Vì nó sẽ chẳng giúp gì cho cậu cả.

Cậu lắc đầu rồi đặt mấy tờ tiền lên quầy coi như tiền boa.

- Cảm ơn vì mấy li rượu. Nhưng tôi không hiểu cô đang nói về chuyện gì - Oliver lăm bằm mà không nhìn vào mắt cô gái. Cô ấy biết gì về chuyện cậu đang định làm chứ? Cô ấy quan tâm tới cái gì chứ?

Oliver ra khỏi quán, bước vào không gian với bầu trời đêm New York không chút mây. Cách đây không lâu, cũng những đêm như thế này cậu và Schuyler vẫn thơ thẩn dạo chơi quanh thành phố một cách tùy hứng. Sẽ chẳng còn những đêm khuya ngồi uống cappuccino ở quán Café Reggio nữa. Chẳng còn những lần lén vào mấy quán rượu bé xiu ngồi nghe các ca sĩ đồng quê đang được ưa chuộng hát. Không còn những buổi tạm biệt trời đêm để đón chào bình minh với một bữa sáng ngon lành ở Yaffa. Sẽ chẳng còn những thứ như thế nữa. Không còn lần nào nữa. Không bao giờ được như thế nữa.

Mà thôi, mặc kệ. Chiếc xe và tài xế của cậu đang ngồi chờ cậu bên đường kia rồi. Cậu đưa cho người tài xế địa chỉ đến. Sau đêm nay cậu sẽ quên tất cả, kể cả tên của cô ấy. Nếu may mắn cậu còn có thể quên cả tên của chính mình nữa.

Chương hai: Quả táo độc

Oliver chẳng hề nghĩ rằng ngôi nhà máu trông như cái nhà thổ từ thế kỷ nào đến giờ với những chiếc giường nhung và ánh sáng mờ mờ thế kia lại có các trang thiết bị y tế hiện đại như vậy đặt tại khu trung tâm của nó. Quý bà lúc nào cũng bập bập điều thuốc trên môi đã bảo đưa cậu tới tầng trên cùng và nói với cậu rằng cậu phải trải qua phần kiểm tra thân thể trước khi bà ấy có thể đăng kí cho cậu làm thân cận trong ngôi nhà.

- Chúng tôi cần đảm bảo là cậu không có bất cứ thứ bệnh nào gây phiền toái cho các vị khách ở đây - Bác sĩ vừa giải thích vừa chiếu đèn pin vào sâu trong cổ họng Oliver.

Oliver cố gạt đầu, nhưng miệng đang phải mở nên cậu ngồi im. Sau đó cậu bị cắm một đồng kim tiêm để lấy máu. Sau khi phần kiểm tra cơ thể đã xong, cậu được đưa tới một phòng khác - nơi cậu được giới thiệu với các chuyên gia tâm thần học của ngôi nhà.

- Làm mất tính thân cận... là lấy đi những vết tích mà ma cà rồng cũ đã để lại trên người cậu, nhưng đó không phải một quá trình sinh lý - Bác sĩ giải thích - chất độc trong máu cậu biểu thị tình yêu của cậu dành cho ma cà rồng đó. Thứ mà chúng tôi làm là xóa bỏ tình yêu đó và làm mất đi tính ràng buộc mà nó đã in hằn trong tâm trí cậu, do đó sẽ thải trừ được độc tố.

- Việc này có thể là một quá trình khá đau đớn và kết quả của từng người cũng không biết trước được. Vài người thân cận có thể trải qua mất mát nhiều đến gần chết. Những người khác thì mất hết ký ức về ma cà rồng của họ. Mỗi trường hợp lại cho ra một kết quả khác nhau, cũng như sự khác biệt của các mối quan hệ giữa ma cà rồng và thân cận vậy - Vị bác sĩ nói rồi nguệch ngoạc mấy chữ trên giấy - Cậu có thể cho tôi biết một chút về mối quan hệ của cậu được không?

- Chúng tôi là bạn - Oliver trả lời - Tôi đã biết cô ấy từ nhỏ. Tôi là Huyết Linh của cô ấy - Cậu nhẹ cả người khi không thấy bác sĩ có phản ứng gì bất lợi trước thông tin cậu vừa đưa ra - Tôi đã yêu cô ấy. Tôi vẫn yêu cô ấy. Không phải chỉ vì cô ấy là ma cà rồng của tôi... còn nhiều hơn thế.

- Như thế nào?

- Ý tôi là tôi đã yêu cô ấy từ trước khi cô ấy cần tôi - Cậu nói và nghĩ về chuyện mình đã cố lừa dối bản thân thế nào khi cô nghĩ rằng mình chỉ bắt đầu yêu Schuyler từ khi cô bắt đầu biến hình. Đó không phải sự thật. Cậu đã yêu cô suốt cả cuộc đời mình. Cậu chỉ cố lừa dối bản thân để cảm thấy khá hơn thôi.

- Tôi hiểu. Thế còn Nụ Hôn Thần Thánh. Đó là ý tưởng của cô ấy hay của cậu?

- Tôi nghĩ đó là ý của cả hai. Tôi thực sự không nhớ lắm... Chúng tôi đã định làm việc đó từ sớm hơn, nhưng lại nhút nhát quá rồi thì... nó đến một cách tự nhiên. Lúc đó chúng tôi không hề có ý định cho việc ấy.

- Vậy đó là ý tưởng của cô ấy.

- Tôi nghĩ thế.

Vị bác sĩ yêu cầu Oliver nhắm mắt lại và cậu cũng làm nó theo nghĩa vụ.

- Hãy khởi hành từ khi bắt đầu sự việc. Hãy nhớ lại tất cả những ký ức hạnh phúc rồi loại bỏ chúng từng cái một. Hãy bỏ chúng đi.

Giọng của bác sĩ vang vang trong đầu Oliver. Đó là một mệnh lệnh - Oliver chợt nhận ra điều ấy.

Cậu không bị trói buộc với cô ta.

Cậu không còn là của cô ta nữa.

Lúc giọng nói của bác sĩ đều đều vang trong đầu Oliver cũng là lúc những hình ảnh bắt đầu lóe lên trong tâm trí cậu. Schuyler lúc năm tuổi: e thẹn và ít nói. Schuyler năm chín tuổi: hay trêu chọc người khác và cũng hay hờn dỗi. Schuyler lúc mười lăm tuổi: xinh đẹp và dịu dàng. Khách sạn Mercer. Vụng về, lúng túng. Rồi tới phòng ngủ thời thơ ấu của cô - điều mà cuối cùng thì nó cũng đã đến - Hương thơm ngọt ngào của cô ấy - hương nước hoa có mùi kim ngân và hoa nhài của cô. Những chiếc răng nanh sắc nhọn của cô lúc chúng đâm vào da cậu.

Oliver có thể cảm thấy má mình ảm ướt. Cậu đang khóc. Như thế là quá nhiều. Schuyler có ở mọi góc ngách trong tâm hồn cậu, trong máu cậu; cậu cần có cô như chính máu thịt của mình. Cậu không thể để cô đi được.

Cậu đang làm gì thế nhỉ? Cậu không thuộc về nơi này. Chuyện này là đi ngược lại với Luật. Nếu Kho Lưu Trữ tìm ra chuyện này thì cậu sẽ bị mất việc. Đây sẽ là một điều sỉ nhục đối với gia đình cậu. Nó sẽ phá hủy danh tiếng của họ. Thậm chí cậu không thể nhớ được tại sao cậu tới đây. Cậu bắt đầu thấy chóng mặt và tìm kiếm lỗi ra, nhưng câu chú sai khiến vẫn vang đều đều trong đầu cậu như lời kinh cầu.

Cậu không còn là thân cận của cô ta nữa.

Cậu không là ai cả.

Không. Không. Đó không phải sự thật. Oliver cảm thấy thật khốn khổ và thấy bản khoăn, bối rối. Cậu không muốn từ bỏ tình yêu dành cho Schuyler. Ngay cả khi nó đã làm cậu đau đớn, khổ sở rất nhiều đến nỗi cậu không thể ngủ, không thể ăn được nữa. Cậu vẫn muốn giữ những kỉ niệm đã có cùng cô. Sinh nhật lần thứ mười sáu của cậu Schuyler đã vẽ cho cậu một bức chân dung và đã mua cho cậu một chiếc bánh kem có hình hai trái tim. Không. Cậu phải giữ nó... Cậu phải giữ... Cậu phải giữ lấy... Cậu có thể bỏ nó đi. Cậu có thể nghe thấy tiếng nói ngọt ngào điềm tĩnh và rồi cậu cứ để nó trôi đi. Hãy để tất cả ra đi.

Cậu không là ai cả.

Cậu không là ai cả.

Cơn ác mộng đã kết thúc.

Lúc cậu tỉnh dậy, cậu thấy gương mặt của mấy vị bác sĩ đang cúi xuống nhìn mình. Một giọng nói - cậu không chắc là của ai, vang lên:

- Các báo cáo của phòng thí nghiệm đã xong. Cậu ta đã được làm sạch. Cho cậu ta vào hàng đi.

Vài phút sau Oliver đã đứng trong hành lang cùng với một nhóm những thân cận trẻ tuổi. Oliver hơi chao đảo. Đầu cậu đau nhức và cậu không thể nhớ ra được mình đang làm gì ở đây cũng như tại sao mình lại đến đây. Nhưng cậu không có thời gian để suy nghĩ hay tìm câu trả lời cho những câu hỏi đó vì những tấm rèm đã đột nhiên mở ra và một ma cà rồng xinh đẹp bước vào phòng.

- Xin chào - Cô chào cậu. Cô ta có chiều cao của một siêu mẫu và mang vẻ tự tin của một nữ hoàng. Cô tới từ Hội Kín Châu Âu - cậu có thể đoán chắc như thế dựa vào bộ đồ được cắt khéo không chệch vào đâu được và chất giọng Pháp đầy lôi cuốn của cô. Người đính ước của cô ta bước vào liền sau đó. Anh ta cao, gầy với mái tóc đen rối xù và vẻ uể oải, thiếu sinh khí. Bọn họ trông như hai con mèo hen toàn xương và cổ dài như cổ rùa, lúc nào cũng bập bập loại thuốc lá Gauloise.[2]

[2] Một hãng thuốc lá nổi tiếng của Pháp.

- Cậu - Cô nàng rừ rừ, nhìn chăm chăm vào Oliver - Đi với tôi nào.

Anh chàng đồng sự của cô chọn một cô gái trẻ trông có vẻ mù mịt và hai con người phàm trần ấy đi theo cặp đôi đó vào một trong những căn phòng rồi rầm ở tầng trên cùng. Phần lớn khu nhà máu này được trang bị lấy lệ hết mức có thể, chỉ với tấm rèm dùng ngăn cách các phòng với nhau. Nhưng căn phòng này lại xa hoa, sang trọng y như dãy phòng trong một khách sạn năm sao. Căn phòng rộng rãi với chiếc giường cỡ lớn được trải chăn lông lộng lẫy, tô điểm bằng những tấm gương được mạ vàng cùng những đồ nội thất hoa mỹ.

Ma cà rồng nam kéo cô gái nằm xuống giường, cởi bỏ váy của cô ta rồi ngay lập tức hút máu cô. Oliver quan sát nhưng không hiểu gì. Cậu không chắc lắm về việc mình đang làm trong căn phòng này, cậu chỉ biết là mình đã được chọn và người ta muốn có cậu.

- Rượu nhé? - Nữ ma cà rồng hỏi rồi cầm một chiếc bình pha lê từ trên quầy kính giơ lên.

- Tôi không sao, cảm ơn.

- Cứ thư giãn đi, tôi sẽ không cắn cậu đâu. Ít nhất thì cũng chưa cắn - Cô ta cười lớn rồi chậm chậm nhấp một hơi rượu dài trong khi quan sát vị hôn thê của mình hút cạn máu cô gái - Trông ngon đấy.

Cô ta lấy điều thuốc ra khỏi miệng, giục nó xuống tấm thảm Ba Tư, làm thành một vệt cháy tròn nhỏ màu nâu trên thảm.

- Đến lượt mình - Cô nói rồi đẩy Oliver xuống một trong số mấy chiếc ghế bành cổ. Cô nàng ma cà rồng cười lên người cậu và bắt đầu hôn lên cổ cậu. Cô ta có mùi của nước hoa có nhiều dầu còn da thì nhăn nhoe như giấy vậy. Cô ta không trẻ như người ta thoát nhìn.

- Nào, hương này - Cô nói rồi đẩy người cậu tới phía trước căn phòng. - Anh ấy thích quan sát.

Cậu trông thấy nam ma cà rồng chống khuỷu tay nhìn lên cười với vẻ dâm dăng, trong khi cô gái kia đang nằm bất tỉnh, trần truồng trên chiếc giường rộng. Oliver bỗng nhớ ra tại sao mình tới nơi này.

Ma cà rồng nữ đã chọn cậu. Ngay khi cô ta đâm xuyên răng nanh qua da cậu, cậu sẽ có tất cả những gì mình muốn... Cậu sẽ được trải nghiệm Nụ Hôn Thần Thánh lần nữa... Cơ thể cậu cần có nó... Cậu đã vô cùng muốn có nó...

Cậu nhắm mắt lại.

Hơi thở của cô nàng ma cà rồng nóng và có mùi như mùi thuốc lá; nó giống như ta đang hôn một cái gạt tàn vậy và cái mùi hăng nồng, cay xè của nó làm tâm trí cậu thoát ra khỏi khoảnh khắc đó.

Dù cậu có định làm bất cứ điều gì thì nó cũng sẽ chẳng giúp gì cho cậu cả.

Cậu chớp chớp mắt và nhìn thấy một gương mặt dịu dàng, phúc hậu đang cúi nhìn mình. Cô ấy là ai? Rồi cậu nhớ ra, đó chính là Freya. Cô ấy đã lo lắng cho cậu. Freya thật đẹp, đẹp hơn cả ma cà rồng đang ngồi trong lòng cậu - người mà chỉ có vẻ ngoài quyến rũ nhưng lại ẩn bên trong vẻ độc ác. Freya rực rỡ với ánh sáng chói lòa. Cô ấy có đôi mắt lấp lánh. Cô ấy đã bảo cậu đừng làm như thế này.

Mà cậu đang làm gì thế nhỉ?

Sao cậu lại ở đây?

Rồi cậu cũng nhớ ra... ngôi nhà máu. Chờ đã. Cậu đã làm gì vậy? Cậu có thể sống chung với nỗi buồn mất cô ấy mà. Cậu có thể sống chung với nỗi nhớ nhưng... nhớ ai nhỉ? Cậu không thể nhớ được... nhưng rồi chỉ với một hình ảnh lóe lên cậu đã nhớ ra tất cả. Mọi kí ức tươi đẹp chợt ùa về như thác lũ. Nó giống như thể cậu đang tỉnh dần lại vậy. Cậu cảm thấy mình như đang sống lại. Cậu có thể sống chung với nỗi đau. Nhưng cậu sẽ không bao giờ tha thứ cho mình vì đã làm chuyện này. Cậu không thể quên hết mọi thứ được. Cậu sẽ không quên. Cậu sẽ không bao giờ quên... Schuyler...

Schuyler.

Freya.

Schuyler.

Ma cà rồng nữ đang cắn vào cổ cậu đột nhiên giật nảy người rồi hét lớn. Mặt cô ta bị nhúm lại thành những vết sẹo bởi thứ acid trong máu cậu.

- Chết độc! Chết độc! Cậu ta vẫn còn bị đánh dấu!

Oliver liền chạy ra khỏi căn phòng nhanh hết mức có thể.

2. Phần I - Chương 3 - 4 - 5 - 6

Chương ba: Dọn dẹp

Lúc Oliver quay lại quán Holiday thì đã gần bốn giờ sáng. Freya vẫn đang đứng sau quầy pha chế, cầm con dao nhỏ gõ gõ vào chiếc li thủy tinh.

- Phục vụ lần cuối nào. Lần cuối nào mọi người. Trông thấy Oliver, cô mỉm cười.

- Cậu đã trở lại - Cô quan sát mặt cậu rồi bảo - Cậu đã không làm chuyện đó.

- Không. Tôi... đã suýt làm.

Cậu không còn thấy băn khoăn sao cô lại biết cậu đã ở đâu và định làm gì nữa.

- Tôi không làm vì tôi đã nghĩ tới cô.

- Đúng là cậu bé ngoan - Cô mỉm cười trong khi chỉ tay về phía chiếc tủ đa năng - Giờ thì đi giúp tôi dọn dẹp nào. Vận động một chút sẽ giúp cậu thấy khá hơn đấy. Rồi tôi sẽ để cậu đưa về.

Oliver cầm cây chổi rồi bắt đầu quét sàn, nhặt nhanh những ống hút và khăn ăn ướt bị rơi trên sàn. Cậu cũng góp tay giúp lau sạch quầy pha chế và lau khô cốc tách rồi xếp chúng gọn gàng lên giá phía sau quầy. Freya đã đứng: lao động thể chất làm cậu thấy khá hơn.

Những vị khách quen cuối cùng cũng rời đi, chỉ còn lại hai người trong quán. Cậu nhìn quanh và nhận ra rằng qua bao nhiêu năm cậu không bao giờ thấy ai khác làm việc ở đây, ngoại trừ Freya. Làm sao mà một cô gái nhỏ nhắn như thế có thể giữ được quán như thế này nhỉ?

Khi quầy bar đã được dọn dẹp sạch sẽ, gọn gàng, Freya khoác lên người chiếc áo khoác quân đội màu xanh to quá khổ, trái ngược hoàn toàn với thân hình nhỏ nhắn của cô. Đó là một loại áo khoác được đội Lực Lượng Đặc Biệt mặc khi nhảy dù vào rừng nhiệt đới và nó chẳng hợp với vẻ thanh tú của cô chút nào, nhưng lại càng làm cho cô thêm phần hấp dẫn. Cô kéo chiếc trùm lên đầu rồi bảo:

- Đi nào. Tôi xuống phố đây.

Trên đường về căn hộ của cô, Freya dừng lại bên một quầy tạp phẩm Hàn Quốc nằm ở góc phố. Cô lựa một bó hoa, hai thùng hoa quả tươi và một cành bạc hà. Khác với những thứ nhạt nhòa, thiếu sức sống thường được bày bán ở những quán trong góc phố, những thứ Freya chạm vào đều có vẻ rực rỡ, bừng sáng: dâu đỏ, mọng trông thật ngon mắt; dưa hấu căng tròn, tươi ngon; bạc hà thì có hương thơm như vừa mới được hái từ cánh đồng ở Provence vậy.

Cô dẫn cậu tới một căn hộ chung cư tồi tàn, với cánh cửa trước đã bị hỏng.

- Chúng tôi vẫn chưa nhận được bản đề án tu sửa - Freya đùa.

Cậu đi theo cô lên gác, tới tầng ba. Trên này có bốn cánh cửa. Cô mở một cánh cửa được sơn màu đỏ.

- May là phòng tôi được quay ra ngoài phố, còn như hai phòng đằng kia chỉ trông ra sân chơi mà thôi.

Đó là một căn hộ nhỏ so với tiêu chí chung của bất kì ai, nhưng so với mặt bằng ở New York này thì nó thậm chí còn quá nhỏ. Có một bồn tắm đã lỗi một đặt ngay giữa phòng và một bếp ăn nhỏ xíu với toàn những vật dụng có từ nhiều năm trước. Sát cửa sổ là một chiếc giường tứ trụ, được trải thảm thêu hoa. Nhưng ngay khi Oliver bước vào phòng, cậu liền giật mình khi thấy nó không hề nhỏ như khi cậu đứng ở ngưỡng cửa nhìn vào. Cậu đã nhầm to. Căn hộ thật rộng rãi và rộng rãi với một thư viện đầy sách ở một phía và một phòng ăn kiểu mẫu nằm phía đối diện.

- Mời ngồi - Cô bảo và chỉ vào chiếc ghế lớn mà cậu chắc chắn là ban nãy không hề nhìn thấy nó.

Trên tường có treo những bức chân dung của các vị tổ tiên và tất cả đều trông như các tác phẩm nghệ thuật được trưng trong viện bảo tàng vậy. Kìa có phải bức tranh của Van Dyck[3] không nhỉ? Còn bức kia chắc chắn là của Rembrandt[4] rồi. Về tồi tàn nhếch nhác của lối sống du mục đã biến mất, thay vào đó Oliver thấy mình đang ngồi trong một chiếc ghế theo đúng chuẩn trong một căn phòng khách tiện nghi, sang trọng bên cạnh một lò sưởi đang bập bùng. Những khung cửa sổ dành thoát hiểm vẫn nằm trông thẳng ra hướng đại lộ C, nhưng Oliver có thể đảm bảo rằng cậu còn nghe thấy tiếng sóng biển nữa.

[3] Anthony van Dyck (22 tháng 3 năm 1599 - 9 tháng 9 năm 1641) là một họa sĩ Hà Lan thời kì Baroque. Van Dyck trở thành họa sĩ cho triều đình Anh và nổi tiếng với những bức chân dung vua Charles I cùng hoàng gia.

[4] Rembrandt Harmenszoon van Kijn (15 tháng 7 năm 1606 - 4 tháng 10 năm 1660) thường được biết tới với tên Rembrandt hay Rembrandt van Rijn, là một họa sĩ và nghệ sĩ khắc bản in nổi tiếng người Hà Lan. Ông thường được coi là một trong những họa sĩ vĩ đại nhất trong lịch sử hội họa châu Âu nói chung và Hà Lan nói riêng.

Freya vào trong phòng ngủ phía sau để thay đồ (mà cái phòng ngủ này cậu cũng không hề trông thấy lúc dừng ở cửa nhìn vào - với nữa chuyện gì đã xảy ra cho chiếc giường tứ trụ nhỉ? Còn cả chiếc bồn tắm cổ lỗ sĩ nữa chứ? Có phải cậu bị mất trí hay không vậy?) Khi quay lại Freya đã mặc trên mình bộ pijamas bằng vải Hanen. Cô bật bếp lên - đó đúng là một chiếc bếp được thiết kế theo kiểu công nghiệp hiện đại chứ không phải cái bếp màu trắng trông vừa cũ vừa xấu mà ban nãy cậu đã thấy - rồi cô bắt đầu đập trứng.

- Cậu cần phải ăn sáng - cô vừa thì thào vừa thái bạc hà.

Mùi trứng thơm ngào ngạt bắt đầu tỏa khắp căn bếp và chỉ sau vài phút Freya đã đặt hai chiếc đĩa lên bàn ăn sáng mà nãy cậu chỉ thấy nó nằm lọt thỏm trong góc phòng. Đến lúc này thì Oliver phải thừa nhận rằng căn hộ này không hề giống như ban đầu cậu thấy và giờ cậu cũng không còn thấy kinh ngạc trước vẻ ấm cúng và đẹp đẽ của đồ nội thất trong nhà nữa. Đây có phải mơ không nhỉ? Nếu là mơ thì cậu muốn cứ được ngủ như thế này mãi.

Oliver cắn một miếng. Miếng trứng mềm, ngậy kem và hương hạc hà làm cho vị của nó thêm đậm đà, thú vị hơn. Cậu cắn ba miếng hết cả suất ăn sáng.

- Cậu đang đói - Freya quan sát cậu ăn trong khi co chân lên tựa cằm vào.

Cậu gật đầu rồi lau hai tay vào chiếc khăn ăn bằng vải lanh. Cậu quan sát cô lúc cô chậm chậm, nhắm nháp từng miếng trứng.

- Hãy kể tôi nghe về cô ấy đi - Freya bảo trong khi liếm chiếc đĩa.

- Cô ấy là bạn thân nhất của tôi.

Cậu kể cho cô nghe mọi thứ về tình bạn của mình với Schuyler từ khi bắt đầu cho đến kết thúc vừa ngọt ngào vừa cay đắng kia. Cậu nhận ra là mình có thể nói chuyện với Freya về Schuyler mà không hề thấy đau đớn. Cậu vừa cười vừa nhớ lại những kỉ niệm êm đẹp giữa hai người. Oliver mãi nói chuyện tới tận gần trưa hôm sau. Cậu lơ mơ nhớ ra là mình đã giúp thu dọn bát đĩa rồi ngủ quên mất trên giường của Freya.

- Cậu còn quá trẻ để phải chịu mất mát như thế.

Freya thì thào trước khi cậu nhắm mắt, chìm vào giấc ngủ.

Lúc tỉnh dậy vào buổi chiều, cậu thấy mình đang choàng tay quanh người cô.

Chương bốn: Chủ mới

Oliver quay trở lại trường học, quay về với cuộc sống thường nhật của mình. Cậu cảm thấy tâm trạng tốt hơn nhiều so với những tuần trước và cậu đang rất trông chờ gặp lại Freya. Cô ấy có vẻ khó gặp quá. Cậu không gọi được cho cô, cũng không thấy cô gọi lại trong khi trường học và Kho Lưu Trữ công việc lại hề bận. Phải mãi một tuần sau cậu mới quay lại được quán Cocktail Holiday.

Ngay khi vừa tới nơi cậu đã thấy có vẻ gì khang khác ở nơi này. Đầu tiên là cậu thấy một gã to vật đứng án ngữ trước cửa cầm chiếc đèn pin và nhìn chằm chằm vào cái chứng minh thư giả của cậu.

- Hawaii hử? - Gã khỉ đột hỏi một cách khó chịu.

- Nghe này. Tôi không muốn uống rượu. Tôi chỉ tới đây để gặp Freya thôi.

- Không có ai ở đây có tên đó cả.

- Thôi nào chàng trai.

- Cậu có thể hỏi Mack, nhưng anh ta cũng chẳng trả lời khác được đâu - Gã trai to con đưa lại ID[5] cho cậu - Nhưng cậu cứ gọi đồ uống đi rồi sẽ ra khỏi đây.

[5] Thẻ căn cước, chứng minh thư.

Oliver gật đầu cảm ơn rồi bước vào quán. Gã to con kia không phải thứ mới mẻ duy nhất ở đây. Bây giờ đứng sau quầy có tới ba nhân viên pha chế. Hai người lớn tuổi thất nơ con bướm và một cô gái trẻ có vẻ đẹp của một diễn viên, nhưng lại thiếu sức cuốn hút như kiểu của Freya. Thậm chí đám khách ở đây cũng khác nữa - hào nhoáng và kiểu cách với những li martini nhiều màu. Có một bản menu được bọc da, có ghi tên các loại rượu.

Đúng là cả biển người lạ. Thế những nhà báo lá cải, những lão già mặt dài hay những đứa trẻ chơi phóng phi tiêu đâu cả rồi? Mà nhân tiện thì tấm gương tiêu cũng đâu rồi? Cả chiếc bàn bi-a nữa. Chắc chắn là mấy ngọn đèn Giáng Sinh vẫn còn nhưng bây giờ có thêm giọng hát máy móc của ông già Noel và thay vì những âm thanh mềm mại, say mê như tiếng nước chảy thì quán Holiday lúc này lại có vẻ như một phiên bản bằng nhựa của cái quán trước đây vậy.

Oliver lắc đầu rồi tới phía quầy bar. Cậu gọi một chai nước có ga và ngồi chờ. Kể cả khi quán Holiday đã thay đổi thì Freya cũng luôn ở đây. Cô ấy nhất định phải ở đây.

Hàng giờ liền đã trôi qua. Các vị khách cũng đã ra về. Mấy người pha chế nhìn cậu. Nhưng Oliver vẫn ngồi đó cho đến lần phục vụ cuối cùng.

Chương năm: Tình yêu và lòng dũng cảm

Oliver không biết mình đã chờ đợi bao lâu. Cậu cứ đứng bên đường với bó hoa loa kèn trong tay. Rồi rốt cục, khoảng bốn giờ sáng cô cũng xuất hiện. Cô vẫn mặc chiếc áo khoác quá khổ như đêm nọ, nhưng bữa nay cô bỏ mũ xuống khiến mái tóc xoăn của cô như nhảy múa trong gió.

- Cậu làm gì ở đây thế?

Oliver thấy nhẹ cả người khi nhận ra cô không có vẻ gì tức giận mà chỉ dịu dàng đùa với mình.

- Cầm cái này đi - Cô vừa nói vừa đưa túi đồ trên tay cho Oliver trong khi cô lấy chìa khóa ra khỏi túi xách.

- Tôi đã chờ cô ở quán Holiday. Nhưng cô đã không xuất hiện. Tôi đã làm sai chuyện gì à? Cô không muốn gặp tôi sao? - Oliver hỏi.

Freya lắc đầu rồi mở cửa chính khu nhà. Họ cùng bước lên cầu thang chật hẹp.

- Sao cậu lại tìm được tôi? - Freya vừa bước vào căn hộ của mình vừa hỏi.

Oliver nhúm mày. Cái đó cũng hơi khó khăn. Cậu chắc chắn là cô ấy sống ở phố Bảy và Đại Lộ C. Nhưng cậu đã tìm khắp các dãy nhà mà không đi qua cửa hàng Hàn Quốc nào, cũng không thấy khu nhà tồi tàn nào có mái đỏ cả. Suýt nữa cậu đã phải từ bỏ thì đột nhiên nhận ra căn nhà ở ngay trước mắt mình. Sao cậu lại không nhận ra nó từ trước nhỉ?

- Tôi thực sự không rõ - Oliver trả lời rồi ngồi vào một chiếc ghế ẩm cứng - Chuyện gì đã xảy ra cho quán Holiday vậy? Nó đã đổi khác. Cô cũng không có ở đó nữa.

- Tôi đã bán nó. Tôi chuẩn bị rời đi.

- Tại sao?

- Đã đến lúc phải làm thế - cô trả lời và khoanh tay trước ngực - Trông cậu khá hơn rồi đấy.

- Nhờ có cô đấy - Cậu thật lòng.

- Uống trà nhé?

- Chắc rồi.

Cậu ngồi chờ trong khi cô đun nước và pha trà. Lúc cô đặt tách trà trước mặt, cậu liền cầm tay cô và giữ chặt một lát. Cậu đã rất muốn có cô. Cô cúi nhìn cậu. Hai người đứng thế một lát mà không nói với nhau lời nào.

- Tôi nghĩ tôi đã làm mọi thứ tôi cần làm - Cuối cùng thì cô cũng lên tiếng.

- Sao em lại cố tránh xa anh? Anh đâu còn là một cậu nhóc nữa - Cậu nói và kéo cô lại gần, để cô ngồi trên đùi mình.

Cô vò tóc cậu và bảo:

- Phải rồi, anh không phải một cậu nhóc nữa.

Cậu ngả người và hôn cô. Cậu chưa bao giờ hôn một cô gái nào khác ngoài Schuyler. Nhưng lần này cậu không hề nghĩ tới Schuyler, chỉ mình Freya mà thôi.

Freya có hương thơm như sữa và mật ong cùng mùi hương tuyệt vời của mùa xuân. Cậu thấy cô dịch sát vào người mình và cậu kéo cô lại gần hơn nữa để cậu có thể đặt tay lên ngực cô. Cậu cảm thấy tim mình bắt đầu đập mạnh... cậu căng thẳng quá... cậu đang làm gì thế này?... Cậu không biết làm như thế nào... cậu chưa chuẩn bị cho việc này... nhưng... Cậu nghe tiếng Freya thở dài. Đó không phải tiếng thở dài khó chịu... nó mang vẻ ưng thuận và mời mọc.

- Đi với em nào - Cô nói rồi dẫn cậu tới chiếc giường.

Cô cởi đồ rồi trườn người xuống dưới chăn. Trông cô đẹp như một bức tranh của Botticelli[6] vậy. Tay Oliver run run lúc cậu vội vàng cởi bỏ quần áo rồi cùng chui vào chăn với Freya. Cậu thấy cực kì căng thẳng... nhờ cô ấy cười mình thì sao? Nhờ đâu cậu lại làm gì không phải thì thế nào? Liệu ai đó có thể làm hỏng chuyện như thế này không nhỉ? Cậu không đến nỗi quá ngây thơ, nhưng cậu cũng không phải là người dày dạn kinh nghiệm. Biết đâu cô ấy lại không thích việc cậu... Cơ thể cô ảm áp và mời mọc khiến cậu áp lên thân hình ấy như một người đang sắp chết khát tìm thấy suối nước vậy. Cậu thôi không nghi ngờ nữa, thôi không lo lắng nữa, thôi không căng thẳng nữa.

[6] Một họa sỹ người Ý nổi tiếng thời kì tiền Phục Hưng.

Đó là lần đầu tiên của cậu. Với Schuyler, họ đã chờ cho đến đúng thời điểm, hoặc có lẽ là họ đã chờ đợi vì họ biết rằng thời điểm sẽ chẳng bao giờ đến cả. Mà chuyện đó chẳng quan trọng nữa. Lúc này chỉ có Freya mới là đáng kể.

Bàn tay cô ảm áp và nhẹ nhàng vuốt ve cơ thể cậu khiến cậu run lên. Hạnh phúc trong tay cô. Chiếc miệng xinh, mềm mại đặt trên cổ cậu và hôn cậu thật ngọt ngào. Cô kéo cậu lại gần mình hơn nữa rồi họ cùng hòa vào nhau. Cơ thể cô uốn éo dưới người cậu. Cậu nhìn sâu vào trong mắt cô và nghe thấy tiếng cô đang gọi mình.

Có quá nhiều điều để cảm nhận, để nhìn. Cơ thể cậu ở đó, nhưng đôi lúc cậu thấy mình như thoát khỏi xác thịt ấy. Cậu thấy mình như đang bay ở trên trần nhà và đang cúi nhìn hai con người bên dưới, thấy họ đang hòa vào nhau, tay ghì tay, chân ghì chân, quần lẩy nhau thật kì diệu. Cứ như thể cô đã khiến cậu quên tất cả, chỉ có thể tiếp tục làm điều mà cậu đang làm mà thôi và cậu cảm thấy cô ở tất cả mọi góc ngách trong cơ thể mình, trong tâm hồn mình.

Khi giây phút cuồng say trôi qua, cậu thấy mình đắm mồi hôi và đang run rẩy. Cậu mở mắt ra và thấy mình vẫn đang ở trong căn phòng cũ, đang nhìn lên cùng một cái trần nhà.

- Anh yêu em - Cậu nói hết lần này đến lần khác - Anh yêu em, Freya.

Freya dịu dàng nhìn cậu.

- Không, anh không yêu em, anh yêu ả. Nhưng anh không còn phải chịu đau đớn nữa.

Chương sáu: Lời từ biệt cuối cùng

Sáng hôm sau họ cùng dùng bữa sáng ở Veselka - một nhà hàng Ukraina rất nổi tiếng với món súp đặc biệt. Oliver cảm thấy đói ngấu và tràn đầy sinh khí. Cậu không biết là do thiếu ngủ hay tình yêu đã làm nên điều ấy, nhưng cậu cảm thấy mình như một người hoàn toàn mới vậy. Cậu cảm thấy có đủ dũng khí để hỏi Freya một câu mà cậu đã rất sợ khi thấy quán Holiday thay đổi.

- Em định đi đâu? - Cậu vừa hỏi vừa cắn một miếng pierogi[7] và phết kem chua lên nó.

[7] Món Pierogi là thực phẩm truyền thống của Hà Lan. Đó là món ăn có vỏ làm bằng bột nhào với nhân là pho mát, khoai tây, hành, cải bắp, nấm, thịt (hoặc các thành phần gia vị khác, mặn hay ngọt tùy khẩu vị của thực khách). Nó có hình dáng giống bánh gối của Việt Nam được hấp hoặc chiên và được ăn kèm với kem chua.

- Gia đình em sẽ quay về quê hương, về North Hampton.

- Tại sao?

- Chuyện này phức tạp lắm - Cô buồn bã trả lời - Hôm nào khác em sẽ kể cho anh nghe.

Oliver ấn mạnh chân trong đôi giày, nghe tiếng da giày khê chạm vào da. Cậu có cảm thấy khá hơn? Khác biệt? Hay tệ hơn? Khá hơn. Rõ ràng là khá hơn hẳn. Cậu chạm vào một bên cổ. Cậu không còn cảm thấy mạch đập rộn ràng ở đó nữa.

Schuyler. Cậu có thể nói tên cô ấy. Cậu có thể nhớ tới cô mà không cảm thấy đau đớn nữa. Cậu nhớ và quý trọng tình bạn, tình yêu của họ, nhưng không còn bị tra tấn vì sự vắng mặt của cô nữa. Như thể Schuyler đang ở đằng sau một tấm gương vậy. Cô là một phần trong quá khứ của cậu, nhưng không còn là nỗi giày

vò của tương lai cậu nữa. Cậu thấy nhớ người bạn của mình. Nhưng cậu sẽ sống sót, trải qua được sự mất mát ấy. Đó chính là sự mất mát của cô ấy, không phải của cậu.

Cậu đặt chiếc đĩa xuống.

- Em là ai? Em là gì? - Cậu hỏi Freya.

- Em là một phù thủy - cô mỉm cười trả lời - Nhưng em nghĩ anh đã biết điều này rồi chứ, anh chàng chép sách.

- Em biết về những người Máu Xanh?

- Có. Tất nhiên là em biết rồi. Bọn em phải biết họ. Nhưng bọn em cố không can thiệp vào chuyện của họ. Gia đình em không thích... xía vào chuyện của người khác. Nhưng anh là một trường hợp đặc biệt.

- Anh sẽ gặp lại em chứ?

- Có thể - Freya trầm tư - Nhưng em không nghĩ là anh cần phải làm thế.

Cô ấy nói đúng. Cậu không yêu cô. Tối qua cậu đã yêu cô bởi vì họ đã chia sẻ tình yêu cho nhau. Còn giờ cô ấy sắp ra đi và chuyện đó cũng không sao cả.

Oliver lại một lần nữa còn lại một mình. Cậu đã có những kí ức tươi đẹp hồi còn là thân cận của Schuyler nhưng cậu không còn thấy ngứa ngáy cần đáp ứng nhu cầu, cũng như không thấy đau khổ trong từng tế bào nữa. Dù gì thì cậu đã cảm thấy mình không phải ép buộc quên đi Schuyler. Thay vào đó cậu cảm thấy tình yêu của mình đã được hấp thụ và được phát tán khắp cơ thể rồi thấm nhuần vào tâm hồn cậu. Nó sẽ luôn là một phần cơ thể cậu, nhưng nó không còn có thể làm cậu tổn thương, làm cậu đau đớn nữa. Freya đã giúp cậu điều này. Cô ấy đã chữa trị, đã hàn gắn vết thương cho cậu. Freya - cô phù thủy xinh đẹp.

- Cảm ơn em - Cậu đứng dậy để hôn lên trán Freya - Cảm ơn em rất nhiều.

- Ôi, anh yêu. Đó là vinh hạnh của em mà.

Một cái ôm cuối cùng rồi cả hai chia tay.

Oliver bước xuống phố theo hướng ngược lại. Di động của cậu đổ chuông, cậu thấy một số điện thoại và ngay lập tức trả lời. Cậu chăm chú lắng nghe rồi gương mặt cậu bừng lên.

- Thật thế sao? Oao. Xin chúc mừng. Khi nào thế? Tất nhiên là tôi sẽ tới rồi. Tôi sẽ không bỏ lỡ cho dù có bất cứ chuyện gì.

Món trứng chiên của Freya Beauchamp dành cho những kẻ thất tình

(Dành cho những người thích bữa sáng có thêm chút ma thuật)

Trứng

Kem đặc

Bạc hà tươi thái nhỏ

Muối

Tiêu đen

Bơ

Vừa thái bạc hà vừa đọc đi đọc lại những câu sau:

Khi trái tim tan vỡ lên tiếng.

Bạc hà sẽ hàn gắn những mảnh vỡ tâm hồn.

Nữ thần thổi vào người cuộc sống.

Hãy tiến lên và đi tìm tình yêu.

Cho trứng và kem vào một chiếc bát và đánh nhuyễn. Cho thêm bạc hà đã thái nhỏ, muối và tiêu. Đun bơ trên chảo ở nhiệt độ cao cho nóng chảy. Cho hỗn hợp trứng vào; nấu chín trong vòng hai phút, không được đảo khuấy. Dùng một chiếc muôi lớn, nhẹ nhàng lật miếng trứng cho đến khi trứng chín đều hai mặt nhưng vẫn giữ được độ mềm.

Trang trí đĩa trứng với mấy nhánh bạc hà.

Dọn ra cho những người thất tình và cho người bạn của họ.

- Phỏng theo cuốn *The book of White Magic* của Ingrid Beauchamp

Để biết thêm về Freya và các công thức ma thuật của cô hãy đón đọc *Witches of East end*, do Hyperion xuất bản vào mùa hè năm 2011.

3. Phần Ii - Chương 1 - 2

II. Luôn có điều gì đó nhắc tôi nhớ

Học viện Endicott

Endicott, Massachusetts, 1985

Chương một: Bệnh nhân số 0

Khi tỉnh dậy, Allegra Van Alen thấy đầu đau nhức và phải mất một lúc cô mới nhận ra được mọi thứ xung quanh, cô đang mặc chiếc váy thùng thình của bệnh viện nhưng cô biết là mình vẫn đang ở Endicott. Vì quang cảnh bên ngoài phòng giúp cô có thể nhìn thấy nhà thờ nhỏ lợp ngói xa xa. Vậy thì chắc là cô đang ở phòng y tế của trường học và cô càng đoán chắc điều đó khi thấy cô y tá của trường đang cầm một khay bánh quy.

Cô Anderson là một người chăm sóc sức khỏe cho sinh viên và rất được sinh viên yêu mến vì cô luôn quan tâm tới học trò với ánh mắt của người mẹ và luôn đảm bảo có hoa quả tươi trong nhà ăn.

Cô bước vào phòng với nụ cười quan tâm.

- Cháu thấy sao rồi, cháu gái?

- Cháu nghĩ là mình vẫn còn sống - Allegra trả lời một cách sầm thẫm - Chuyện gì xảy ra thế ạ?

- Một tai nạn ở sân bóng. Họ bảo là cháu đã bị ném qua bóng trúng vào đầu.

- Oái - Cô làm vẻ nhăn mặt, gãi gãi cuốn băng trắng quanh trán.

- Cháu còn may mắn đấy, bác sĩ nói nếu là một Máu Đỏ thì có thể đã tiêu rồi.

- Cháu bị bất tỉnh bao lâu rồi?

- Vài tiếng thôi.

- Thế hôm nay cháu có thể ra khỏi chỗ này không? Cháu có bài kiểm tra tiếng Latinh vào ngày mai mà cháu phải học bài nữa - Allegra than thở.

Cũng giống như những nơi khác trong trường, phòng y tá khá dễ chịu. Nó là một kiểu nhà gỗ ấm cúng của New England với đồ nội thất mây tre đan và những tấm rèm sáng màu. Nhưng ngay lúc đó cô chẳng muốn gì ngoài được ở trong chính căn phòng của mình - căn phòng có những tấm ảnh đen trắng của nhóm Cure[8], chiếc bàn xoay kiểu cổ và chiếc Walkman mới mua để cô có thể ở một mình và nghe Depeche Mode[9] hát. Ngay cả khi đang nằm trong phòng y tế cô vẫn có thể nghe thấy những giai điệu của Bob Dylan[10] đang vang vang bên ngoài ô cửa sổ để mở. Từ hai mươi năm về trước mọi người trong trường đều nghe cùng một loại nhạc như thể cuộc sống trường học trước đây vẫn còn bị mắc kẹt vào khung thời gian của những năm

sáu mươi vậy. Allegra chẳng có gì để phản đối Dylan cả, nhưng cô không có nhu cầu nghe về tình hình thế giới.

[8] Một nhóm nhạc Rock người Anh được thành lập vào năm 1976.

[9] Một nhóm nhạc Anh được thành lập năm 1980.

[10] Bob Dylan (tên khai sinh: Robert Allen Zimmerman. Sinh ngày 24 tháng 5, 1941) là một ca sĩ, tác giả, nhà soạn nhạc, nhà thơ và gần đây nhất là một DJ. Ông là một nhân vật có tầm ảnh hưởng lớn tới âm nhạc đại chúng trong năm thập kỉ qua.

Cô Anderson phúi phúi mấy chiếc gối của Allegra rồi cho bệnh nhân của mình ngồi tựa vào đồng gối mềm mại ấy.

- Chưa được đâu. Bác sĩ Perry tới từ New York sẽ kiểm tra cho cháu một chút. Mẹ cháu muốn thế mà.

Allegra thở dài. Tất nhiên là Cordelia muốn thế rồi. Mẹ cô để ý đến cô từng li từng tí như điều hâu vậy, mức độ quan tâm còn hơn cả cha mẹ. Cordelia làm mẹ bảo vệ con cũng giống như bảo vệ chiếc bình quý của vua Ming vậy. Bà đối đãi với con gái như chăm sóc trẻ nhỏ và hành động cư như thể Allegra là đứa rất dễ bị tổn thương và rất có khả năng bị gửi vào trại thương điên vậy, trong khi mọi người đều có thể thấy Allegra rất khỏe mạnh. Cô lúc nào cũng đầy nhiệt huyết, vui vẻ, khỏe mạnh và rất nổi tiếng ở trường nữa.

Sống dưới sự chăm sóc của Cordelia đúng là rất ngọt ngào, đây là còn nói giảm đi. Đó là lí do tại sao Allegra không thể chờ cho tới khi mười tám tuổi mới ra ở riêng được. Nỗi lo lắng thái quá của mẹ về việc con gái mình phát triển một cách tốt đẹp như thế là một trong những lí do cô xin nghỉ ở trường Duchesne để đăng kí học tại Endicott. Ở New York thì tầm ảnh hưởng của Cordelia là không thể tránh khỏi. Trong khi Allegra lại không muốn gì hơn là được tự do.

Cô Anderson đã đo nhiệt độ cho Allegra xong, liền bỏ chiếc cặp nhiệt độ ra xa.

- Cháu có vài vị khách đang chờ thăm ngoài kia. Ta bảo họ vào nhé?

- Chắc rồi ạ - Allegra gật đầu. Đầu cô bắt đầu cảm thấy khá hơn rồi - hoặc có thể là do sô cô la trong mấy chiếc bánh quy nổi tiếng của cô Anderson, cũng có thể là do uống thuốc giảm đau, cô cũng chẳng chắc nữa.

- Được rồi, cả nhóm. Các cháu có thể vào thăm bệnh nhân. Nhưng đừng làm cô bé mệt đấy. Ta không thể để nó lại bị đau lần nữa. Nhẹ nhàng thôi đấy.

Mỉm cười lần nữa, cô y tá thân thiện rời khỏi phòng. Chỉ một lát sau cả chiếc giường bệnh của Allegra đã được vây kín bởi các cô gái trong đội hockey. Họ vây xung quanh cô, tóc tai thì rối xù, hết cả hơi và vẫn còn mặc bộ váy xanh lá cây, áo phông trắng hiệu polo và đôi tất cao màu xanh lá.

- Ôi trời! Cậu có sao không?

- Chết thật, cái đó đã hất nghiêng cả đầu cậu đấy!

- Lần tới chúng ta sẽ chơi lại bọn đó ở Northfield Mount Hermon!

- Yên tâm đi. Bọn họ bị trút quyền rồi!

- Lạy Chúa, cậu đã bị ngắt lịm đi! Chúng tớ đã chắc là không thể gặp cậu cho tới ngày mai đấy!

Không khí lộn xộn vui vẻ tràn ngập căn phòng khiến Allegra nhe răng cười.

- Tớ không sao. Tớ được ăn bánh quy miễn phí nữa đấy. Các cậu có muốn ăn không?

Cô hỏi rồi chỉ vào cái đĩa đặt bên cạnh cửa sổ. Mấy cô bạn nhào tới lấy bánh cứ như kiểu sắp chết đói đến nơi rồi vậy.

- Mà chờ đã. Các cậu chưa nói cho tớ biết! Đội mình có thắng không? - Allegra hỏi.

- Thế cậu nghĩ gì nào? Chúng ta đã đá bay bọn họ ấy chứ, đội trưởng. - Birdie Belmont - bạn thân nhất của Allegra cũng là bạn cùng phòng trên chóc. Việc đó sẽ gây ấn tượng hơn cho cô nếu cô bạn không giữ khư khư một miếng bánh sô cô la lớn trong tay phải.

Mấy cô gái đang hào hứng tán chuyện thì bên kia tấm rèm ngăn cản phòng làm hai chen vào một giọng nói:

- Này, các cô có bánh quy ở đó hả? Sao không thấy chia sẻ cho người khác nhỉ?

Cả nhóm khúc khích.

- Hàng xóm của cậu - Birdie thì thảo - Tổ nghĩ là anh ta đang đói đấy.

- Xin lỗi - Allegra gọi. Đến tận lúc này cô mới nhận ra là mình còn chung phòng với người khác nữa. Có lẽ cô đã bị cú đòn vào đầu mạnh quá đến nỗi chưa nhận biết được hết xung quanh.

Rory Antonini - trung vệ siêu sao với những cú ghi bàn xuất sắc nhất giải kéo tấm rèm ngăn cản phòng ra.

- A Bendix - Các cô gái cùng đồng thanh.

Bendix Chase là một anh chàng nổi tiếng nhất trong lớp của họ: chẳng có gì khó để giải thích chuyện đó cả: cao một mét tám lăm. Trông cậu hơi giống một anh chàng khổng lồ tóc vàng với đôi vai rộng và một cơ thể sung sức. Mặt cậu trông nhang nhác mặt các vị thần Hy Lạp: lông mày nét, chiếc mũi hoàn hảo và xương gò má như được tạc. Cậu có lúm đồng tiền ở hai bên má. Còn đôi mắt xanh sáng thì lúc nào cũng như cười. Cậu ta đang nằm trên chiếc giường bệnh với chân phải bị bó bột. Cậu vẫy tay vui vẻ.

- Khi nào cậu được ra viện? - Darcy Sedrik - thủ thành vừa hỏi cậu ta vừa chìa chiếc đĩa gần như trống trơn ra.

- Hôm nay. Cuối cùng thì cũng được tháo bột. Tạ ơn trời... tớ thấy mệt mỏi vì không được tới lớp lắm rồi - Bendix vừa nói vừa gật gù trầm trồ chiếc bánh.

- Thế cậu bị sao? - Cậu ta hỏi Allegra.

- Chỉ bị thương phần mềm thôi - cô đáp lời với giọng Anh và chỉ tay vào dải băng quanh đầu.

- Ít ra thì cậu cũng còn giữ được cánh tay - Bendix mỉm cười đùa lại.

Allegra cố để không lộ vẻ vui mừng vì anh chàng đã gia nhập cuộc chuyện trò.

Cô không muốn trông có vẻ giống như những người khác trong câu lạc bộ fan hâm mộ cậu ta vì cả đội bóng lúc này đã đổ dồn về phía giường của cậu để quan sát hay trầm trồ, hay nhận xét về cái chân bó bột kia.

- Ta e là giờ thăm bệnh đã hết - cô Anderson tuyên bố khi lại xuất hiện với bộ đồng phục màu trắng.

Rồi lại có thêm một dàn thanh âm những tiếng “Oao” khi cô xua mấy cô gái ra khỏi phòng. Cô đang định kéo tấm rèm ngăn đôi căn phòng lại thì Bendix hỏi liệu cô có thể để nó mở ra như thế hay không.

- Tớ hi vọng cậu không thấy phiền. Tớ hơi sợ bị giam thế này một mình, hơn nữa phía bên chỗ cậu có TV - Cậu ta bảo.

- Không sao - Allegra trả lời.

Cô và Bendix có quen biết nhau, tất nhiên là thế rồi. Vì học viện Stuart Endicott cũng như trường Duchesne đều nhỏ và có một cộng đồng khép kín những đứa trẻ con các thành phần ưu tú. Tuy nhiên không giống như những cô gái khác, cô không hề bị vẻ ngoài của cậu ta làm lóa mắt. Cô thấy cái vẻ đẹp trai kiểu Mỹ của cậu có vẻ quá lộ liễu, quá siêu sao Hollywood và được ngưỡng mộ quá nhiều. Bendix trông như anh chàng gác cửa của Câu Lạc Bộ Bữa Sáng, ngoại trừ việc là cậu ta đẹp trai hơn anh kia mà thôi. Nhưng Bendix không chỉ trông ưa nhìn, đáng thể thao và hấp dẫn mà cậu cũng rất khác so với địa vị và đặc quyền của mình. Allegra nhận thấy khác xa với đám học sinh ngông nghênh trưởng giả hay bước dọc hành lang với vẻ tự mãn, Bendix lại rất tử tế với mọi người, kể cả là với anh trai cô - Charles. Cái đó mới đáng để nói.

Nhưng mà ngay cả khi anh chàng hấp dẫn nhất Endicott đang ngồi xem ca nhạc cùng cô và cách cô chỉ vài mét (Tại sao anh chàng Eddie Murphy[11] lại hát như thế nhỉ? Cái áo sơ mi kẻ sọc anh ta đang mặc là sao chứ?) thì Allegra cũng chẳng thêm nghĩ gì tới anh ta.

[11] Edward Regan “Eddie” Murphy (sinh ngày 3/4/1961) là một diễn viên hài kịch, nhà văn, nhà sản xuất phim, đạo diễn, ca sĩ nổi tiếng người Mỹ.

Chương hai: Cặp song sinh nhà Van Alen

Lúc bác sĩ Perry từ New York tới, ông tuyên bố là Allegra đã khỏe mạnh bình thường và cô được quay lại kí túc xá vào hôm sau. Cô đang chạy giữa các lớp học thì thấy anh trai bước quả quyết ngang qua sân trường về phía mình.

- Anh tới ngay khi nghe được tin - Charles Van Alen vừa nói vừa dịu dàng đặt tay lên cánh tay Allegra - Ai đã gây ra chuyện đó thế? Em có chắc là em không sao không? Cordelia chỉ chăm chăm chuyện của mình...

Allegra đảo tròn mắt. Cô thấy ông anh sinh đôi của mình nhiều lúc cứ như một gã đàn vầy. Không phải là vì anh ấy cứ khẳng khẳng gọi mẹ bằng tên riêng mà còn vì cái vẻ lúc nào cũng ra dáng bảo vệ người khác nữa. Mà nhất là cô còn cao hơn anh cả năm phân nữa chứ.

- Em không sao Charlie ạ. Thật thế mà.

Mặc dù cô thừa biết là anh trai mình rất ghét bị người khác gọi bằng cái tên hồi còn nhỏ nhưng cô không thể làm khác được. Ngay lúc này thì anh là người cuối cùng mà cô muốn gặp.

Không giống như Allegra, Charles Van Alen khá thấp so với tuổi. Cặp song sinh này cũng không có gì giống nhau vì anh có mái tóc đen và đôi mắt xám lạnh lùng. Không giống như các bạn đồng lứa, Charles đeo cà vạt và xách cặp da tới trường. Anh không quá nổi bật ở Endicott, không phải vì tính tự phụ của anh (mà tính này thì lúc nào chả thấy), chủ yếu là vì anh ta không ngừng kêu ca, phàn nàn về trường học và lúc nào cũng tỏ ra cho mọi người thấy là anh ta sẽ chẳng thêm ở đây nếu không phải vì cô em gái cứ nhất quyết chuyển tới nơi này. Hầu hết học sinh đều cho rằng anh là một người khó chịu, vênh vang, phô trương và tự đắc còn anh thì lúc nào cũng cư xử với họ như mình ở trên tất cả vậy.

Allegra hiểu rằng phần lớn về thiếu tự tin của anh mình là do vóc người nhỏ bé gây nên. Giá mà anh cứ thấy thoải mái, đừng nghĩ ngợi tới nó - vì bác sĩ đã bảo là anh chưa phát triển hết chiều cao, thêm nữa chẳng phải nghĩ ngợi gì về đẹp trai của anh. Nhưng ngay lúc này gương mặt anh chẳng có vẻ gì hấp dẫn cả. Chỉ vài năm nữa thôi cái mũi của anh sẽ thẳng hơn, cơ thể cũng to cao hơn, đôi mắt sâu lại càng sâu hơn - và nó sẽ cho anh vẻ cân đối, ưa nhìn. Nhưng bây giờ thì Charles Van Alen chỉ là một anh lùn trong đội quân thất trận mà thôi.

Suốt cuối tuần vừa rồi anh đã ở Washington, D.C tham dự vòng chung kết Diễn Thuyết. Điều này đã khiến Allegra thấy rất vui sướng. Nhưng cô cũng hiểu là anh sẽ làm âm ỉ ở phòng bệnh và sẽ khẳng khẳng đòi người ta phải chuyển cô tới một phòng bệnh tốt hơn ở Mass General hay đâu đó. Về khoản chăm sóc cho Allegra thì Charlie cũng tệ y như Cordelia vậy. Ở giữa hai người ấy cô cảm thấy mình như con búp bê múa rối vậy: quý giá, mỏng manh và không thể tự làm được gì. Họ khiến cô phát điên lên được.

- Nào, đưa anh... - anh nói rồi cầm lấy túi xách của cô.

- Em có thể mang được túi của mình. Đi thôi. Đừng dở hơi thế nữa - Cô đốp chát và cố gắng để không cảm thấy tội lỗi khi thấy vẻ mặt kinh ngạc, buồn bã của anh.

Đây không phải là cách nói chuyện với một người anh song sinh - một người đã được đính ước từ trước, nhưng cô không thể làm khác được. Vì Charlie là Michael, tất nhiên là thế rồi. Sau những chuyện đã xảy ra ở Florence, mà bây giờ chẳng còn câu hỏi nào cho vấn đề đó - họ đã được sinh ra cùng nhau trong vai trò là một cặp song sinh suốt các kiếp. Viện Lưu Trữ đã khẳng khẳng phải có việc thực hành đó để chuyện đã xảy ra sẽ không còn lặp lại nữa, để ngay từ khi mới bắt đầu đã không có nghi ngờ gì, không có câu hỏi nào, cũng không có thêm bất cứ sai lầm nào.

Nhưng rồi cứ mỗi kiếp lại tệ hơn kiếp trước đó. Allegra không thể lí giải nổi, nhưng nhiều năm trôi qua và Allegra lại càng thấy xa cách anh trai mình hơn. Không phải vì chuyện đã xảy ra hồi trước - Ô, mà cô đang định đùa với ai nhỉ - chuyện xảy ra ở Florence liên quan đến mọi thứ mà. Cô không bao giờ có thể tha thứ cho bản thân được. Không bao giờ. Đó đều là lỗi của cô. Còn sự thật là anh vẫn yêu cô - sẽ luôn yêu cô - mãi mãi, mãi mãi - qua bao nhiêu năm, bao nhiêu thế kỉ chỉ làm cô thấy bức bối chứ không hề thấy cảm kích. Tình yêu của anh là một gánh nặng đối với cô. Sau những chuyện đã xảy ra giữa hai người thì cứ qua mỗi kiếp sống cô lại thấy mình tin tưởng hơn rằng cô không xứng đáng với tình yêu ấy và sự bức bối trong cô dẫn tới cảm giác có lỗi và cay nghiệt. Cô không biết tại sao, nhưng càng ngày cô càng cảm thấy khó mà dành tình cảm cho anh như anh vẫn dành cho cô.

Chuyện này thật là mỉa mai. Cô mới là người làm sai nhưng anh lại là người chịu phạt. Thật buồn khi nghĩ tới điều đó. Vào chiều thu tươi sáng như thế này cô lại thấy mình xa cách anh như họ vẫn từng thế.

- Không... cứ để anh - Anh vẫn đòi xách túi cho cô, vừa nói vừa kéo dây đeo túi.

- Charlie, thôi đi! - Cô hét lên và dùng hết sức giật lại cái túi khỏi tay anh khiến anh bị trượt, ngã ra sân cỏ. Anh vừa đứng dậy, phải quần vừa trừng mắt nhìn cô.

- Có chuyện gì với em vậy? - Anh rít lên.

- Hãy... để em yên được không? - Cô nói rồi đưa tay lên tóc, cào cào mái tóc vàng dài mượt với vẻ bực tức.

- Nhưng anh... anh...

TÔI BIẾT. Anh yêu tôi. Anh lúc nào cũng yêu tôi. Anh sẽ LUÔN LUÔN yêu tôi. Tôi biết, Michael ạ. Tôi có thể nghe được tiếng anh rất to và rõ ràng mà.

- Gabrielle!

- Tên tôi là Allegra! - Cô gần như hét lên với anh.

Tại sao lúc nào anh ta cũng gọi cô bằng cái tên đó chứ? Tại sao anh ta cứ phải hành động như thể là mọi người không hề thấy là anh bị ám ảnh vì cô? Mà chắc rồi, chẳng có đứa nhóc Máu Xanh nào cho rằng đó là chuyện kì cục cả bởi vì bọn chúng đều biết họ là ai cho dù họ vẫn chưa xuất đầu lộ diện; nhưng những người Máu Đỏ, họ không biết về lịch sử của hai người hay chuyện họ có ý nghĩa như thế nào với nhau và chuyện đó làm cô thấy khó chịu. Đây không còn thời kì Ai Cập cổ đại nữa. Đây là thế kỉ hai mươi rồi. Thời thế đã thay đổi rồi. Nhưng Hội Kín vẫn còn lạc hậu, chậm bắt kịp với cái mới quá.

Đôi lúc Allegra muốn được trải nghiệm cuộc sống thực như nó vốn có mà không bị gánh nặng về lịch sử bắt tử đề nặng trên vai - cô mới chỉ mười sáu tuổi - ít ra thì ở vòng đời này cô đang ở lứa tuổi đó. Hãy cho cô chút thời gian để nghỉ ngơi chứ. Vào năm 1985, tại Endicott, Massachusetts, việc người anh sinh đôi của bạn lại đi yêu bạn thì đó quả là một việc kinh khủng và đáng ghê tởm. Allegra bắt đầu thấy đồng tình với Máu Đỏ về chuyện này.

- Anh chàng này làm phiền cậu hả Sếu? - Bendix Chase hỏi khi đột nhiên xuất hiện vào hồi chuông thứ ba.

- Tên này vừa gọi em là "Sếu" sao? - Charles há hốc miệng ngạc nhiên.

- Không sao - Allegra thở dài bảo - Bendix Chase này, tớ không nghĩ là cậu biết anh trai tớ - Charlie.

- Nhân vật mới à? - Bendix cười rồi đưa tay ra bắt - Rất vui gặp cậu.

- Không. Chúng tôi là anh em sinh đôi - Charles trả lời lạnh lùng - Tôi cũng ở trong giờ hội thảo về Shakespeare của cậu.

- Có chắc hai người là anh em không? - Bendix nháy mắt - Tôi chẳng thấy có gì giống nhau cả.

Charles đỏ mặt.

- Tất nhiên là chắc rồi. Giờ thì xin phép cậu được rồi chứ - Charles nói rồi quay đi, kéo Allegra theo.

- Đây, đây. Không cần phải thô bạo như thế chứ - Bendix nói - Cậu làm rơi sách này - Bendix đưa cuốn vở bị rơi xuống sân lúc Charles bị ngã trả lại cho Charles. Charles không thêm cảm ơn cậu.

- Đúng là không cần phải thô bạo thế đâu, Charlie - Allegra đồng tình với Bendix. Cô tránh xa anh để đến đứng cạnh Bendix. Anh chàng liền khoác tay lên vai cô.

- Tớ nghĩ hôm nay chúng ta có một bài kiểm tra giữa kì môn tiếng Latinh đấy. Chúng ta đi chứ? - Bendix bảo.

Allegra để cho chàng lính nổi tiếng dẫn mình đi. Cô sẽ không bao giờ làm thế nếu Charles không quá phiền phức như vậy. Nên cho anh ta một bài học. Cô để mặc anh trai mình đứng đó một mình trong sân, nhìn chằm chằm theo hai người.

4. Phần II - Chương 3 - 4

Chương ba: Môn học duy nhất Ma Cà Rồng kém

Allegra là một học sinh tốp đầu ở trường, nhưng riêng với môn tiếng Latinh thì cô lại dở tệ. Cô thấy thật khó phân biệt được cách thể hiện thứ Ngôn Ngữ Thánh Thần đó của mấy người Máu Đỏ với những thứ trong thực tế và cô thường xuyên bị lẫn lộn hết cả lên. Tiếng Latinh cổ nhưng biến thể, có ba giống và nó chẳng có ý nghĩa gì với cô cả. Cô không bao giờ có thể giữ liên hệ thứ ngôn ngữ của những vị thần thánh bất tử ấy với những câu thường nhật của con người.

Cô nhìn chăm chăm điểm D đỏ chói, khó chịu nằm chình ình ngay trên đầu tờ giấy kiểm tra của mình. Ghét thật. Nếu cô mà không duy trì được thứ hạng của mình thì Cordelia thế nào cũng kéo cô ra khỏi Endicott cho bằng được và tống cô trở lại Duchesne cho mà xem. Cô sẽ lại quay về nơi cô đã bắt đầu: một tù nhân chính thức bị giam cầm trong những mong mỏi lớn lao của mẹ mình về tương lai cũng như các đóng góp của cô cho giống loài. Mà đặc biệt thỉnh thoảng Cordelia còn nói cứ như là một kẻ mị dân về Thế Chiến Thứ Hai vậy. Không phải là Allegra đã sống trong khoảng thời gian đó mà là cô đã đọc các báo cáo của Kho Lưu Trữ.

- Ấc, trông xấu quá đi mất - Bendix liếc nhìn bài kiểm tra của cô và buông một câu nhận xét.

- Thế cậu được mấy? - Cô nhướn mày hỏi.

Cậu ta vung vẩy bài kiểm tra với điểm A+ to tướng của mình trước mắt cô rồi cười tự mãn.

Hừm. Sao cậu ta lúc nào cũng hoàn hảo một cách đáng ghét thế nhỉ? Allegra không coi thường từ nào hơn từ “hoàn hảo” hay người mang đặc tính đó cả. Cô ghét cay ghét đắng khi người ta cứ gọi cô là hoàn hảo mà chẳng nhìn thấy điều gì khác ngoài vẻ ngoài của cô, những lọn tóc vàng sáng bóng và nước da rám nắng cũng cơ thể của cô. Sao người ta lại có thể đưa ra những nhận xét dựa trên cách nhìn nông cạn đến thế nhỉ? Cô không thể hiểu nổi. Cô thì lại cho rằng tất cả mọi người đều xinh đẹp - không phải kiểu thánh thiện bề ngoài mà cô tin rằng mọi người đều có một tâm hồn đẹp. Không. Allegra thực sự cho rằng ai cũng xinh đẹp cả - ai mà thêm quan tâm tới việc người ta có mũi thẳng hay khoằm, hay họ có cái nốt ruồi buồn cười cơ chứ? Cô thích nhìn mọi người, thế thôi, cô nghĩ trông họ thật lộng lẫy.

Vậy là cô cũng tệ chẳng khác gì Bendix, đúng không? Cô thật hoàn hảo để người khác ngắm nhìn và trên hết thấy cô thích tất cả mọi người. Đôi lúc cô thấy mệt mỏi vì chính bản thân mình.

- Tớ có thể giúp cậu môn tiếng Latinh nếu cậu muốn - Bendix đề nghị trong lúc họ cùng sắp xếp thu dọn đồ đạc chuẩn bị ra khỏi lớp.

- Cậu đang đề nghị làm gia sư cho tớ đấy hả? - Cái này mới đây. Một Máu Đỏ đề nghị dạy một ma cà rồng bất tử vài trò mới mẻ. Charlie thế nào cũng chế nhạo cô cho mà xem. Allegra lắc đầu.

- Tớ nghĩ là tớ sẽ ổn thôi. Cảm ơn cậu. Chỉ cần củng cố thêm phần danh từ của tớ là được mà.

- Tùy cậu thôi. Nhưng có lẽ là cậu không nhận ra - bởi vì cậu vừa mới chuyển tới đây - nếu cậu không giữ được điểm số thì cậu có thể hôn chào tạm biệt đội hockey cùng giải vô địch được rồi đấy - Bendix nói rồi giữ cửa mở cho cô bước ra.

Anh chàng đó đánh trúng điểm yếu rồi.

Vài tuần tiếp theo, tối nào Allegra cũng gặp Bendix ở thư viện chính để học môn Latinh. Việc học đó bắt đầu là một nỗ lực chân thành của cả hai nhằm giúp Allegra học được thứ ngôn ngữ kia, rồi nó dần biến thành những cuộc thảo luận của họ về mọi thứ: chất lượng đồ ăn được phục vụ trong nhà ăn sinh viên (thật tồi tệ), quan điểm của họ về các cuộc khủng hoảng ở Palestine hay bài “Abracadabra” của Steve Miller là bài hát dở nhất hay hay nhất (Bendix thì chọn hay nhất còn Allegra ủng hộ ý kiến tệ nhất).

Một tối nọ Bendix nằm ngả ngón lên cuốn vở La Tinh rồi thở dài. Mấy lọn tóc vàng của cậu chạm vào mắt và Allegra đột nhiên cô mong muốn được ngả người về phía cậu để gạt những sợi tóc ấy sang một bên.

- Bố mẹ cậu sẽ tới thăm vào ngày Cha Mẹ vào tuần tới chứ? - Bendix hỏi - Nhà cậu ở New York đúng không?

Allegra vừa gật vừa lắc đầu.

- Mẹ sẽ tới là chắc rồi. Bà ấy chẳng bao giờ để lỡ dịp đó cả. Còn bố... ông ấy đi xa rồi - Đó có vẻ là cách đơn giản nhất để giải thích cho việc vắng mặt của Lawrence - còn cậu thế nào?

- Chẳng có ai cả. Mẹ tớ có cuộc họp hội đồng quan trọng nên sẽ phải ở lại San Francisco. Bố tớ thì không thể làm phiền ông ấy được. Không muốn làm gián đoạn tác phẩm của ông ấy.

- Bố cậu là nghệ sĩ à?

- Ông ấy làm những bức tượng điêu khắc. Đến giờ ông vẫn chưa bán bức nào, có thể là trông chúng cứ như đồng phế thải ấy. Nhưng đừng có nói thế với ông ấy nhé.

- Có vẻ như cậu đều không thích hai người đó lắm - Allegra đồng cảm. Cô rất yêu quý Cordelia và Lawrence. Chỉ có điều là cô đã không được gặp Lawrence suốt mấy năm nay rồi còn Cordelia thì đã biến thành một bà già lúc nào cũng lo lắng một cách thái quá.

- Cũng đại loại thế. Tớ cũng yêu quý bố mẹ, nhưng họ không bao giờ có thời gian cho tớ cả.Ặc, tớ đã nói gì thế nhỉ? Tớ rất ghét thấy mình than vãn đấy.

Allegra mỉm cười. Cô mở cuốn vở Latinh ra.

- Nếu cậu muốn, tớ sẽ chia sẻ Cordelia với cậu. Bà ấy thích gặp bạn bè của tớ lắm. Nhưng tớ không nói trước về Charlie được đâu.

- Mà anh cậu ghét gì ở tớ chứ? Tớ có làm gì anh ta đâu nhỉ - Cậu nói với vẻ thực lòng quan tâm.

- À... rồi anh ấy sẽ... vượt qua chuyện đó thôi - Allegra trả lời lấy lệ rồi húng hắng - Mình quay lại môn Latinh nhé?

- Này, các cậu đang hẹn hò đấy hả? - Birdie hỏi khi Allegra quay về phòng vào tối hôm đó, sau nửa đêm.

- Hẹn hò á? Cậu nói cái gì thế? - Allegra hỏi lại, quay đi cất sách trong khi mặt hơi ửng đỏ. Họ chưa bao giờ làm gì quá cả. Họ đã dùng cả tối để nói chuyện về việc được nuôi dạy ở San Francisco, so sánh với việc lớn lên ở New York. Allegra - một cư dân Mahatta chính hiệu đã cho rằng thành phố này là một thành phố cao cấp ở mọi khía cạnh - về văn hóa, các bảo tàng, nhà hàng - trong khi Bendix lại đề cao thành phố của mình với vịnh đẹp, không khí mát mẻ sương mù lãng mạn, vẻ đẹp vốn có và độc lập về chính trị. Bọn họ không ai chịu nhường ai cả.

- Ý cậu là tớ và Ben đấy hả? - Cô hỏi Birdie - Cậu nghĩ chúng tớ là một cặp à?

- Ái chà, giờ đã thành Ben rồi cơ đấy? Rồi chẳng mấy chốc cậu sẽ đổi thành Benny cho mà xem - Cô bạn chọc ghẹo rồi phả ra một vòng khói thuốc. Đây là một mối mới nhất trong đám học trò. Allegra chẳng bận tâm chuyện đó, mỗi tội là khói thuốc cứ ngập ngụa trong phòng và Birdie phải xịt rất nhiều nước hoa để át đi mùi khói thuốc mỗi lần kiểm tra khiến cho căn phòng của họ lúc nào cũng như có mùi của nhà vệ sinh vậy.

Allegra làm bộ nhăn nhó.

-Ặc. Làm gì có chuyện đó. Chúng tớ là bạn mà.

Cô bạn cùng phòng thối ra một cuộn khói lớn hơn rồi bảo.

- Thôi đi cô, ai mà chẳng thấy cách hai người đối xử với nhau.

- Gì cơ? Cậu đang đùa à?

- Mà nữa là trông hai cậu đi bên nhau hoàn hảo đến lạ đấy - Birdie nói rồi nhăn răng cười. Cô đã biết Allegra ác cảm với hai cái chữ “h” ấy như thế nào.

- Trời đất ơi! - Allegra rùng mình, cô chưa nhìn nhận Ben theo cách đó. Cô chỉ thích có ai đó để nói chuyện và thích nói chuyện với cậu ấy, thế thôi. Mà hơn nữa họ không bao giờ có thể cùng nhau được - cô sẽ không

bao giờ có thể có những rung động dành cho cậu ấy được, không phải theo cách đó. Birdie là Máu Đỏ. Cô ấy không biết mình đang nói tới điều gì đâu.

- Thật không? Còn có những thứ tệ hại hơn việc hẹn hò với cậu ta đấy. Gia đình cậu ta vừa mới bán công ty của họ, hai tỉ đô đấy. Cậu đã đọc báo hôm nay chưa? - Birdie nói rồi ném tờ Wall Street Journal cho Allegra.

Allegra đọc bài thông báo ở trang đầu về việc Tập đoàn Allied đã mua lại các công ty con được điều hành bởi gia đình Bendix và cô thấy rất kinh ngạc bởi sự khiêm tốn của Ben. Mẹ cậu ấy có “cuộc họp” - đó là lí do tại sao bà không thể tới vào ngày hội Cha Mẹ được. Nhưng đó còn hơn là một cuộc họp cổ đông thông thường.

- Họ đúng là rất giàu đấy. Chẳng trách nào cậu ta được đặt theo tên mẹ mình. Họ có cả núi tiền đấy.

- Birdie, đừng thô lỗ như thế chứ - Allegra quả trách. Ngay cả ở Endicott thì việc soi mói lai lịch nguồn gốc của người khác vẫn được xem là một việc làm xấu. Nhưng sau khi đọc bài báo cô lại không thể không thấy thích Ben hơn. Không phải vì cô mới biết được là cậu ấy rất giàu có - cô chẳng bao giờ bận tâm nhiều về tiền nong cả dù cô chưa bao giờ sống mà không có nó - mà bởi vì cậu ấy có một gia đình cực kì giàu có nhưng lại rất đổi khiêm nhường.

Sau cuộc nói chuyện với Bendix vào tối hôm đó cô đã có một cảm nhận rằng Bendix Chase sẽ chẳng thèm để ý đến việc có ít người, thậm chí rất ít người quan tâm tới mình nếu nó có nghĩa là cậu ấy sẽ có được nhiều thứ thật sự có ý nghĩa hơn.

Chương bốn: Cộng đồng Những Nhà Thơ và Những Người Thích Phiêu lưu

Một tuần sau đó, lúc Allegra đang ngủ thì chợt nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài cửa sổ. Cô chớp mắt, bắn khoản. Có tiếng lạo xạo và tiếng thì thảo bên ngoài. Tiếng những viên đá cuội. Tiếp theo đó là những tiếng cười rúc rích, cô đi tới cửa sổ, mở cửa ra.

- Có chuyện gì thế? - Cô hỏi với vẻ hơi khó chịu.

Một nhóm người lạ mặt đội mũ trùm đầu đang đứng bên dưới bệ cửa sổ của cô.

Người cao nhất trong nhóm lên tiếng một cách mờ ám với chất giọng như của thần chết.

- Allegra Van Alen, tương lai đang chờ đợi cô.

À, đúng rồi. Cô quên bống đi mất dù Birdie đã cảnh báo cho cô từ hôm nọ rồi. Hôm nay là Đêm Gõ Cửa. Vào những đêm như thế này hội bí ẩn và có uy tín nhất Endicott - hội Peithologian sẽ làm lễ kết nạp hội viên mới. Cô nhận thấy chiếc giường của cô bạn cùng phòng mình cùng đã trống không - thế có nghĩa là Birdie đã gia nhập vào lễ hội đêm bởi vì cô ấy cũng là một thành viên của hội.

Allegra gọi với ra.

- Tổ sẽ xuống ngay.

Cô vừa nói xong thì một nhóm trùm đầu lạ mặt khác đã vào phòng cô và trùm chiếc mũ lên đầu cô. Giờ thì cô chính thức bị bắt cóc.

Lúc chiếc mũ trùm đầu được bỏ ra, Allegra thấy mình đang ở một khoảng đất trống giữa rừng. Có một đống lửa và cô đang quỳ cùng với một nhóm những thành viên mới đang chờ được kết nạp khác.

Vị thủ lĩnh trùm đầu đưa cô một chiếc cốc vàng đựng đầy thứ rượu màu đỏ nhạt rồi bảo.

- Hãy uống li rượu tri thức này.

Allegra cố nhịn cười khi uống một ngụm rượu trong chiếc cốc. Vodka pha lẫn với 7 Up. Cũng không tệ lắm.

- Trông cậu thật ngố khi mặc cái áo choàng đó đấy - Cô thì thảo vì cô đã nhận ra giọng của cậu ta ngay lúc nghe tiếng cậu gọi dưới khung cửa sổ của mình.

- Suyt! - Bendix nhắc và cũng cố để không cười phá lên.

Cô chuyển cốc rượu cho người tiếp theo và bản khoản không biết có còn ai khác cũng đã được chọn. Khi tất cả các thành viên mới đã uống thứ rượu trong cốc, Bendix liền giơ cao chiếc cốc và bảo:

- Họ đã uống hết ngọn lửa khai sáng! Xin chào mừng tới hội Peithologian - những Nhà Thơ và Những Người Thích Phiêu lưu mới! Hãy nhảy múa quanh đồng lửa như những vị thần Bacchus[12]!

[12] Theo thần thoại Hy Lạp đây là vị thần rượu

- Những vị thần Bacchus ư? - Cô hoài nghi hỏi.

- Đó là thần của Hy Lạp ấy mà... - cậu ta nhún vai. Các thành viên trong hội đều đã bỏ mũ trùm, nhưng vẫn còn mặc áo choàng. Lại có thêm nhiều những chiếc cốc bằng nhựa có chứa vodka và 7 Up được chuyền tay quanh nhóm.

- Đây là điều xảy ra khi cậu trở thành một người trong hội Peithologian hả? - Allegra hỏi và nhìn quanh nhóm người đang say xỉn và cười đùa với nhau - Các cậu trốn giờ giới nghiêm và nhảy quanh đồng lửa sao?

- Đừng có quên loại cocktail giá rẻ kia chứ. Nó rất quan trọng đấy - Bendix vừa gật đầu vừa nói.

- Thật sao? Đó là tất cả những gì về hội à?

Cô cười phá lên. Thế mà cái hội Peithologian lại vẫn được xem là hội những người ưu tú và có danh tiếng đáng phải ghen tị ở trường đấy.

- Có thêm một số thứ khác nữa. Mười lăm phút nữa chúng ta lại có một buổi lễ trang trọng và tất nhiên lúc đó được tùy ý chọn trang phục.

- Tất nhiên.

- Rồi chúng ta sẽ có Cuộc Thi Thơ Dở hăng năm nữa.

- Vậy chủ yếu đều là những thứ... gàn dở hả? - Allegra hỏi dù cô đã biết tổng câu trả lời.

- Tại sao không chứ? Thế trong Ủy Ban của các cậu thì các cậu làm gì mà quan trọng nào?

Cậu ta đã biết là cô nằm trong Ủy Ban. Tất nhiên là họ cũng có một Ủy Ban như thế tại Endicott vì trường học có số lượng học sinh Máu Xanh khá lớn. Cô nhìn quanh đám tân binh và thấy thất vọng vì không thấy anh trai mình giữa những gương mặt đang đỏ bừng ấy. Cô cũng biết là Charlie sẽ không bao giờ được chọn, nhưng vẫn cảm thấy không vui. Hội Peithologian là một trong số những lí do khiến anh trai cô ghét cay đắng trường học. Ở Endicott, chẳng ai suy nghĩ nhiều về Ủy Ban cả. Tất cả mọi người đều muốn là một phần của hội Peithologian.

- Chúng tớ cũng làm những thứ như thế... - Allegra nhún vai.

- Đấy mà. Tớ cũng nghĩ thế. Ai đó nên mang đến những thứ kiểu trường học xưa chứ. Cậu biết đấy, ví như quan tài này, giết người này, bán rong này - Cậu làm trò với cặp lông mày và uống một ngụm to rượu trong cái cốc ngoại cỡ của mình.

- A, anh chàng Texas đây rồi, Porsyth. Nói chuyện chút nào. Xin lỗi cậu nhé - Bendix bảo cô rồi đi tới nói chuyện với Porsyth Llewellyn - người lúc này đang là cổ vấn tài năng của hội.

Allegra nâng cốc rượu chào Porsyth - người đã gật đầu chào cô một cách nhã nhặn. Anh ta dạy tiếng Anh cho các học sinh mới và cô cũng đã từng gặp anh quanh khu trường học. Tất nhiên là cô nhớ anh ta rồi. Cô không bao giờ quên những người đã từng sống trong chu kì hồi ở Florence.

Bữa tiệc vẫn tiếp diễn hàng giờ sau đó, cho tới tận khi Bendix lên tiếng.

- Xin lỗi, xin lỗi, e... hèm...

Đám đông im lặng và cậu chờ cho tất cả mọi người đều tập trung chú ý.

- Giờ là lúc chúng ta thể hiện lòng kính trọng cũng như cảm ơn tới người sáng lập hội.

Những thành viên kì cựu trong hội liền nâng cao cốc về phía bầu trời cùng lúc và đọc thuộc lòng bài thơ "Chú Chim" của Killington Jones.

Tôi nghĩ tôi chưa từng nghe được/ Bài hát nào hay như bài hát của chú chim/ Với lông mềm và chiếc mỏ hồng xinh/ Chú xây những chiếc tổ để ngồi nghỉ/ Chỉ có Thượng đế mới tạo ra được một chú chim/ Nhưng tôi có thể viết ra được một cục phân.

- Đúng thế! - Bendix ngoác miệng cười - Nào chúng ta hãy bắt đầu cuộc thi Thơ Dở nào!

Allegra chú ý lắng nghe, thấy kinh ngạc vì đám nhà thơ đang cố tranh nhau đọc thuộc lòng những câu thơ thật kinh khủng trong tiếng hò hét của đám người còn lại. Bendix đánh bại đám đông bằng câu dẫn của mình: “Bài ca cuối cùng của ngư dân sống trên băng ở Na Uy cổ.” Thật kì lạ và hài hước, và cậu ấy đã giành vị trí đầu bảng.

Khi hội thi kết thúc cậu liền đi về phía cô.

- Chúc mừng. Cậu thật hài quá đi mất - Cô nói và hích vào ngực cậu.

Cậu liền nắm lấy tay cô và nhìn cô chăm chăm.

- Ben... thôi đi nào - Cô mỉm cười - Bỏ ra đi - cô bảo cậu, dù cô thấy thích cái cảm giác được bàn tay mạnh mẽ của cậu cầm lấy tay mình. Cô thích Ben - và Ben lúc này - Bendix rất nghiêm túc - không như mấy vai ngốc nghếch của cậu ấy - và cô cũng chẳng bận tâm chuyện cậu gọi mình là Sếu - Cô thích như thế. Nhưng chuyện này không hề nghiêm túc. Nó không giống cô. Cậu ấy nhìn thấy cô ở một khía cạnh khác mà không ai thực sự nhận thấy. Đối với Máu Xanh cô sẽ luôn là Gabrielle - Người Đoan Chính, Người có Trách Nhiệm, Nữ Hoàng của họ, Mẹ của họ, Người Cứu Rỗi họ. Nhưng với Bendix Chase, cô thậm chí còn chẳng phải là Allegra Van Alen nữa. Cô, chỉ là Sếu. Điều đó làm cô thấy mình non trẻ, nguy hiểm và bất cần nữa - Đó là những phẩm chất không phù hợp chút nào với Gabrielle.

Thêm nữa cậu ấy lại rất, rất dễ thương.

- Lại đây nào - Cô thì thầm và kéo cậu lại gần mình bằng cách kéo cái áo choàng ngổ ngắc mà cậu đang mặc trên người.

- Hử?

Cô kéo cậu lại gần hơn và khi cậu nhận thấy điều mà cô muốn, ánh mắt cậu liền trở nên thật dịu dàng. Cậu có đôi mắt xanh đậm thắm nhất mà cô từng thấy. Cậu ấy thật đẹp - anh chàng ấy là anh chàng đẹp nhất trên thế giới - và khi cô ngửa mặt lên nhìn cậu, cậu liền cúi xuống, vòng tay ôm lấy eo cô rồi ôm chặt lấy cô.

Lúc đó mới chỉ là một nụ hôn, nhưng cô đã biết là sẽ còn nhiều hơn thế nữa.

Ben thì thầm.

- Bắt cậu chờ đợi đủ lâu rồi Sếu à.

- Ừm...- cô tán thành. Cô đã muốn nó phải đến thật chậm. Nhưng nguy hiểm thì thế nào đây? Cậu ấy chỉ là một con người. Đây chỉ là tán tỉnh nhau mà thôi, cùng lắm thì cậu ấy sẽ có kết cục là trở thành thân cận của cô. Cô đã có quá nhiều những người như thế trong suốt cuộc đời bất tử của mình.

Lúc quay lại kí túc xá, Allegra đang thấy hạnh phúc, vui sướng vì nụ hôn của Ben thì đột ngột giáp mặt với anh trai.

- Em đã ở đâu thế? - Charles hỏi - Anh đi tìm em suốt. Tối nay em đã không tới cuộc họp của Ủy Ban.

- Hả? Tối nay sao? Em quên mất. Em bận.

- Bận làm gì chứ? Đừng có nói với anh là em đã trở thành thành viên của cái hội ngu xuẩn kia đấy - anh ta chế nhạo.

- Đó không phải chuyện ngu xuẩn, Charlie. Ý em là tất nhiên là nó có hơi ngốc nghếch, nhưng không ngu xuẩn. Hai cái đó khác nhau - cô bắt bẻ.

- Đó chỉ là một bản sao Ủy Ban của con người. Chúng ta là những người đầu tiên ở đây cơ mà.

- Có thể - cô nhún vai - Nhưng họ có những bữa tiệc vui nhộn hơn chúng ta nhiều.

- Chuyện gì xảy ra với em vậy? - Charles nói như nài xin.

Trong giây lát Allegra thấy thương hại cho anh.

- Không có gì đâu Charlie. Thôi mà. Đừng có tranh cãi ở đây nữa - Cô lại lắc đầu.

- Allegra, chúng ta cần nói chuyện.

- Chẳng có gì để nói cả. Mà có gì để nói cơ chứ?

- Cordelia... bà ấy sẽ tới vào ngày hội Cha Mẹ, Chủ nhật này.

- Vậy thì bảo mẹ là em gửi lời chào nhé.

Nói xong Allegra liền biến vào trong phòng kí túc mà không nói thêm lời nào khác. Đêm nay đã có bao điều hứa hẹn. Chỉ một lát đùa giỡn với những người trong hội Peithologian ở ngoài kia và được hôn Bendix đã khiến cô thấy mình đúng là một cô gái mười sáu trẻ trung, bình thường như bao người khác. Nhưng rồi chỉ vài câu nói chuyện với Charles đã làm tiêu tan hết mọi ảo tưởng còn lại của cô - những ảo tưởng giúp cô thực sự thấy có được chút vui vẻ trong cuộc đời này.

5. Phần Ii - Chương 5 - 6 - 7

Chương năm: Con trai và mẹ

Điều duy nhất mà Charles Van Alen yêu thích ở mẹ - người mẹ trong kiếp này của mình, bà Cordelia, là người duy nhất trong đời không gọi anh bằng cái tên hiệu ngớ ngẩn kia.

- Charles này, mẹ có cảm giác là hôm nay em con sẽ đến đây cùng chúng ta - Bà nói khi đang rót trà cho anh.

Hôm nay là ngày lễ Cha Mẹ, cả trường học đều vắng tanh vì những người tài trợ cho toàn bộ khu trường - những người đang trả các khoản phí cao cắt cổ cho trường đã tới thăm con cái của mình và đưa chúng đi ăn uống ở những nhà hàng đắt tiền trong thành phố. Cordelia cũng đã tới thành phố ngay lúc bắt đầu giờ chiều và đón Charles tới uống trà ở trong một khách sạn sang nhất ở đó.

Anh ngả người trong chiếc ghế với vẻ chẳng dễ chịu gì. Tại sao phụ nữ cứ phải tuân theo cái lệ ngớ ngẩn này nhỉ?

- Con đã viết giấy để lại cho cô ấy để nhắc chuyện này. Nhưng gần đây cô ấy... không rảnh.

- Thật thế sao? - Cordelia mím môi. Bà nhỏ bé và trông như một chú chim vậy; nhưng bà có cái lưỡi sắc bén; và mặc dù bà đã mất vị thế của mình trong Hội Kín nhưng vẫn còn có đủ sức mạnh cũng như quyền hành để được chỉ định nuôi dưỡng anh trong chu kì này - Nói ta nghe xem Allegra của chúng ta có gì mà bận bịu thế.

Charles quắc mắt lên.

- Cô ấy có bạn trai mới... - một kẻ mà cô ấy có thể biến thành thân cận.

Anh sẽ chẳng bao giờ chịu thừa nhận cảm giác ghen tị của mình đối với một Máu Đỏ cả, nhưng anh cũng không thể chịu đựng cái cảm giác ấy thêm nữa. Đầu tiên là cái vẻ lạnh lùng, phớt lờ của cô ấy, giờ thì cái vẻ chán ghét không thể nhầm lẫn được. Allegra đang dần trượt xa khỏi anh mà anh lại không hiểu tại sao. Anh muốn giữ cô nhưng vô vọng. Đó là điều duy nhất mà anh muốn.

Nhưng có vẻ như Allegra muốn điều hoàn toàn ngược lại. Để em yên. Không phải ở đây. Đi đi. Bây giờ thì đó là những từ duy nhất mà cô ấy nói với anh. Anh không thể chịu đựng nổi. Cứ như thể là cô ấy thù ghét anh lắm ấy. Nhưng tại sao chứ? Anh đã làm gì để cô ấy phải ghét nào? Anh chẳng làm gì cả, ngoài yêu thương cô. Anh không muốn thừa nhận với Cordelia rằng mình không hề biết cô đang dành mấy ngày nghỉ cuối tuần ở đâu, rằng anh không biết cô đang ở đâu và anh thật là tệ hại nếu phải dùng đến gnom để tìm ra

cô ấy. Allegra là trái tim của anh. Cô ấy nên đến bên anh. Cô ấy nên cảm thấy muốn ở bên anh. Nhưng rốt cục cô ấy lại chẳng làm gì cả. Hơn thế cô ấy còn tỏ rõ điều đó cho anh thấy nữa.

- Đó chỉ là sự si mê chốc lát thôi. Chỉ là say máu thôi mà. Không có gì đáng lo đâu - Cordelia trấn an anh - Con nên để nó như thế. Nó cũng đã có một khoảng thời gian khó khăn mà.

Charles hiểu điều mẹ mình ngụ ý - đó là Gabrielle cần có thời gian để hàn gắn. Mặc dù chuyện ở Florence đã chẳng còn gì ngoài một kí ức xa xôi, nhưng nỗi đau từ sự việc ấy - hành động khủng khiếp mà anh đã làm - tất nhiên Lawrence là người có lỗi - vẫn còn dai dẳng. Giờ cũng đã gần năm trăm năm rồi còn gì. Chẳng lẽ cô ấy sẽ không bao giờ như trước nữa hay sao? Cô ấy còn chẳng biết toàn bộ sự thật nữa cơ mà.

- Con càng cô siết chặt thì nó lại càng thấy lúng túng. Tốt nhất là để con bé tự quyết định. Nó sẽ chọn con.

- Nhưng lần này có cái gì đó khác trước mẹ ạ - Cậu vừa khuấy tách trà vừa có vẻ nghi ngờ - Con sợ rằng... cô ấy có thể thật sự yêu người này.

- Không đời nào. Thằng bé đó là con người mà. Như thế có nghĩa là chẳng là gì cả. Con cũng biết điều đó mà - Cordelia tranh luận - Đó chỉ là vui đùa chốc lát thôi. Con bé sẽ quay lại với con. Nó luôn làm thế. Hãy tin ta về chuyện này Charles ạ. Con cần phải để mọi chuyện được tự nhiên. Đừng can thiệp vào, vì nó chỉ làm cho hai đứa con trở nên xa cách hơn thôi. Ngay lúc này Allegra cần được tự do.

- Con cũng hi vọng là mẹ nói đúng - Charles nói về u sầu - Từ giờ con sẽ tránh sang một bên. Nhưng nếu mẹ sai, con sẽ không bao giờ tha thứ cho mẹ.

Chương sáu: Nụ hôn của thân cận

Con gái không được phép vào phòng của con trai sau một số giờ quy định nên Allegra đã lên vào qua lối thoát hiểm. Việc nhảy từ thẳng xuống bậc cửa sổ rồi gõ cửa cũng không quá khó.

- Làm sao em lên được đây thế? - Bendix vừa giúp cô vào trong phòng vừa hỏi - Cái đó đâu dễ trèo lên.

Cô mỉm cười. Chuyện đó đâu có gì khó đối với một ma cà rồng chứ, nhưng tất nhiên là anh ấy không biết điều đó. Cô nhìn quanh phòng anh, trông nó lúc nào cũng bừa bộn như vừa có một cơn bão đi qua vậy. Đúng là tụi con trai.

- Bạn cũng phòng của anh đâu rồi?

- Anh bảo cậu ấy ra ngoài rồi. Anh có cảm giác là em sẽ ghé thăm - Anh mỉm cười rồi bước tới dàn âm thanh, mở nhạc lên. Tạ ơn trời là nó không phải kiểu nhạc Grateful Dead hay Van Morrison. Đó là nhạc của Miles Davis. Bản Bitches Brew.

Allegra ngồi trên giường của anh, đột nhiên cảm thấy ngượng ngùng. Mặc dù trong suốt tháng rồi số lần họ hôn nhau đã đủ để làm miệng cô thường xuyên đỏ mọng lên như trái cây thì cô vẫn cảm thấy hơi căng thẳng về việc mình định làm. Vì thế thay vì nhìn anh, cô lại quay nhìn giá sách trong phòng, có một bức tranh trên tường, nhưng không phải một bức ảnh giấy thông thường mà là một bức tranh in đá.

- Anh thích Basquiat[13] à?

[13] Jean-Michel Basquiat (22/12/1960 -12/08/1988) là một nghệ sĩ người Mỹ.

- Hiện tại thì anh ấy được tuyên dương một cách thái quá, nhưng đúng là anh thích anh ta.

- Nhưng không đủ để anh thành một nhà sưu tập?

- Anh nghĩ là em chưa biết rõ về anh rồi - Anh nói và ngồi vào chiếc ghế kiểu văn phòng ở bàn học. Anh đang mặc một chiếc áo phông thể thao, chiếc quần sooc kiểu đầm bốt, còn tóc thì vẫn còn ướt vì mới tắm xong.

- Anh đang làm gì ở đó vậy? - Cô vừa hỏi vừa đập đập tay xuống chỗ trống bên cạnh mình.

Anh liền đi tới ngồi cạnh cô và họ cùng ngồi xích lại với nhau. Cô kéo anh lại gần mình hơn để có thể ngửi được hương thơm đầy nam tính của anh - mùi thuốc tẩy đồ và mùi xà bông Ivory và chút mùi của bột cacao râu.

- Này - Ben bảo rồi nhìn cô. Anh cởi chiếc áo phông ra, ném nó vào một góc phòng. Ngực anh rộng, phẳng, rắn chắc, nổi rõ các cơ như tạc. Allegra thấy run run khi đưa tay miết lên làn da anh.

Cô đang định cởi bỏ áo của mình thì anh ngăn cô lại. Anh cầm lấy tay cô và nhẹ nhàng gạt nó ra rồi bằng răng của mình anh từ từ cởi nút áo pajama của cô. Cô phá lên cười khi thấy anh có vẻ ngạc nhiên khi trông thấy bộ đồ lót của cô.

- Ăn gian.

- Em nghĩ là không nên để chuyện đó quá dễ dàng, đúng không?

- Hừm.

Anh tuột dây của chiếc áo lót xuống rồi đặt đầu lên ngực cô. Cô ôm lấy anh để có thể đặt tay lên cặp quần của anh. Cô hôn cổ anh, ngực anh và cảm thấy sức mạnh toàn thân anh đang ghì lên cô. Cô gập chân mình quanh eo anh.

Không ai nói câu nào cả, và rồi Allegra thì thầm.

- Có một vài điều anh chưa biết về em.

- Đó là gì? - Giọng anh khàn khàn.

Và thế đấy. Đã đến lúc rồi. Đây là điều mà cô định làm khi đến phòng anh. Cô nâng cằm anh lên để anh có thể nhìn cô thật rõ ràng. Rồi cô nhe răng nanh của mình ra.

Anh nhìn chúng với vẻ kinh ngạc, nhưng không hề sợ hãi.

- Em là...

- Ma cà rồng. Đúng thế đấy. Anh không sợ à?

- Không - Anh lắc đầu - Có lẽ anh nên thấy sợ, nhưng anh có cảm giác như... anh đang được nhìn con người thực sự của em. Giống như anh đang nhìn con người thực của em lần đầu tiên. Và em rất đẹp. Đẹp hơn trước, nếu đó là điều có thể.

- Khi ma cà rồng lần đầu tiên hút máu, họ sẽ đánh dấu người đó là thân cận của mình. Anh sẽ là... của em - cô giải thích.

Chúa ơi. Cô rất muốn có anh. Cô có thể ngửi thấy mùi máu dưới làn da anh và có thể chắc chắn rằng nó rất ngon lành và đầy sức sống, nó cũng là thứ độc nhất vô nhị và là sức mạnh sống còn. Cô muốn anh là một phần của mình. Cô muốn được ở trong anh và là của anh. Cô muốn có anh ngay bây giờ.

- Sếp à. Em đang bảo anh phải thật bình tĩnh à? - Anh đùa.

- Còn hơn thế nữa - cô dịu dàng bảo - suốt đời này anh sẽ là của em. Anh sẽ không bao giờ yêu người khác.

Tại sao cô lại nói cho anh nghe tất cả bí mật về Nụ Hôn Thần Thánh nhỉ? Chỉ cần cắn anh và để mọi chuyện tự xảy đến. Nhưng cô muốn làm thế - cô muốn cho anh cơ hội để lựa chọn - cơ hội để anh lựa chọn số phận mình.

- Nó không đau đâu - Cô bảo.

-Ồ. Nhưng anh lại muốn đau thì sao? - Anh ngược nhìn cô và bảo - Hãy cứ làm đau anh đi.

- Không đùa đâu đấy, Ben. Anh có thực sự muốn em...

Anh gật đầu. Anh ấy đã quyết định.

- Anh đã sẵn sàng rồi. Dù nó có thế nào đi nữa thì anh cũng sẽ luôn ở cùng em.

Cô hôn lên cổ họng anh rồi dừng lại một lát và để răng nanh giõn trên cổ anh, chầm chầm qua da anh. Cô cảm thấy được sự phản chấn của anh tăng dần lên và khi thời điểm tới cô liền cắn anh mạnh hết sức có thể. Anh siết chặt lấy cô và kéo cô sát vào mình hơn. Tay anh đặt trên eo cô và cơ thể họ xoắn vào nhau.

Cô đã uống máu anh.

Nó thật tuyệt vời, tuyệt vời hơn là cô tưởng. Nó thật thú vị và cô có thể thấy mọi kí ức của anh, biết được những bí mật của anh - anh cũng không có quá nhiều bí mật... tâm hồn anh rộng mở như một cuốn sách vậy... tràn ngập ánh sáng và tình yêu...

Rồi đột nhiên có thứ gì đó rất kinh khủng xảy đến.

Mọi thứ đều trở nên tệ. Máu của anh - có cái gì trong đó vậy? Chúa ơi - cái này là cái gì? Thuốc độc ư? - Có phải anh đã bị một ma cà rồng khác đánh dấu rồi không? Không thể nào - cô không hề thấy bất cứ dấu hiệu nào cả, không có gì thể hiện rằng...

Không. Đó không phải thuốc độc.

Nó là một ảo ảnh từ glom.

Cô nhìn thấy...

Cô đang ôm một bé gái trong tay. Nó là con gái cô... Cô thoáng nhìn thấy tên con bé... Schuyler ư? Trước đây cô đã có nghe cái tên này ở đâu nhỉ? Cô đang ngập tràn niềm vui và hạnh phúc... cô chưa bao giờ hạnh phúc hơn thế trong suốt cuộc đời mình, cô cảm thấy mình được sống hơn và bên cạnh cô, cô ngược nhìn lên, Ben đang cầm tay cô và mỉm cười, nhưng rồi...

Có một hình ảnh nữa xuất hiện... vài năm sau đó...

Cô đang nằm trong bệnh viện. Cô đang bị hôn mê - bác sĩ đã nói như thế. Không có cơ may hồi phục. Bên cạnh cô Charlie đang thổn thức. Mái tóc đen của anh đã điểm vài sợi bạc. Không có cơ may hồi phục ư? Nhưng tại sao? Chuyện gì đã xảy ra thế? Chuyện gì đang xảy ra chứ? Còn Ben, Ben đâu?

Tại sao cô lại nằm trong bệnh viện? Có chuyện gì xảy ra với cô? Cô bị chết sao? Nhưng ma cà rồng không chết cơ mà. Vậy thì... chuyện gì đã xảy ra? Còn về đau khổ trên mặt anh trai cô nữa chứ. Cô chưa từng thấy anh đau đớn như thế.

Còn con gái cô nữa, nó đâu rồi? Con gái xinh đẹp tóc đen của cô đâu rồi? Cô con gái với mái tóc đen của Charles và đôi mắt xanh của Ben. Con gái xinh đẹp của cô đâu? Chồng cô đâu?

Chuyện gì thế này?

Cô đang thấy gì thế này?

Tương lai của cô sao?

Cô giật nảy mình và quay lại với căn phòng kí túc của mấy cậu con trai - nơi cô đang ngồi trên người thân cận đầu tiên của mình.

- Dừng dừng lại... - Bendix nhìn cô với đôi mắt mơ màng. Anh đang trải qua hiệu ứng gây buồn ngủ của Caerimonia Osculor - Sao em lại dừng...? - Anh thì thảo rồi thiếp ngủ.

Allegra mặc đồ lại rồi thu gom những đồ của mình. Cô đã thấy gì vậy? Chuyện gì vừa xảy ra thế? Tất cả những gì cô biết lúc này là cô phải ra khỏi đó càng nhanh càng tốt.

Chương bảy: Tương tư

Trong suốt hai tuần sau đó, Allegra không rời khỏi giường, cũng không cho bất kì ai vào thăm. Cô không ăn, không tới lớp và khước từ tất cả mọi lời khẩn nài - từ giáo viên, từ chuyên gia tư vấn của trường, từ bạn cùng phòng, bạn trong đội chơi. Giải vô địch môn hockey đã tới và trôi qua mà không có sự góp mặt của Allegra (Endicott thua 4-2). Cô không muốn gặp bất cứ ai, đặc biệt là Ben. Anh đã gửi cho cô biết bao hoa hồng và tin nhắn qua điện thoại. Suốt ngày cô chỉ rúc dưới tấm chăn thêu hoa, đơn độc và tuyệt vọng. Cô không hiểu được chuyện gì đã xảy đến với mình, chỉ biết rằng cô không thể đối mặt với hiện thực được. Cô không thể đối mặt với Ben. Cô không muốn nghĩ tới bất cứ điều gì. Cô chỉ muốn ngủ, không thì cũng nằm thức trong bóng tối.

Cuối cùng thì cô cũng cho một người vào phòng của mình.

Charles ngồi trong chiếc ghế đối diện với giường cô với ánh mắt thận trọng. Anh vẫn giữ yên lặng, nhìn mái tóc rối xù, những quầng thâm dưới mắt và vết màu hơi xanh trên môi cô - nó thể hiện rằng cô đang bị mất nước. Sangre azul đang giữ cho cô sống sót, nhưng gần như cô không còn sống nữa.

- Anh đã làm chuyện đó với tôi - Allegra gay gắt - Đây là lỗi của anh.

Đó là lời giải thích duy nhất cho chuyện này. Chỉ có Charles mới đủ sức mạnh làm nó. Phải có một lí do cho chuyện đã xảy ra chứ. Đó phải là Charles.

- Anh không hiểu em đang nói về chuyện gì - anh cúi người về phía cô và bảo - Allegra, nhìn em xem. Chuyện gì đã xảy ra thế?

- Anh đã đầu độc máu anh ấy! - Cô đổ lỗi cho anh.

- Anh chẳng làm gì như thế cả. Mà nếu máu cậu ta đã bị đánh dấu thì bây giờ em đang nằm trong bệnh viện chứ không phải ở đây - Anh nói rồi đứng dậy mở tấm rèm để ánh sáng chiếu vào phòng. Allegra thu mình lại trước ánh sáng đột ngột.

- Đó là chuyện đã xảy ra sao? Em đã chọn một con người làm thân cận của mình? - Anh hỏi và nắm chặt tay. Cô có thể thấy được anh đã phải nỗ lực thế nào để nói ra những từ ấy.

- Hãy thề là anh không hề làm gì đi - Cô bảo - Hứa đi.

Charles lắc đầu. Trông anh còn sầu muộn hơn bất cứ lúc nào.

- Anh sẽ không bao giờ làm hại bất cứ người nào mà em quan tâm tới. Anh cũng sẽ không bao giờ ngăn trở... hạnh phúc của em. Anh chỉ ước rằng em không nghĩ quá ít tới anh như vậy.

Cô nhắm mắt lại, thấy run rẩy. Anh ấy đang nói sự thật. Vậy nếu Charles đang nói thật thì cô phải đối mặt với sự thật. Ảo ảnh mà cô đã thấy là một lời cảnh báo.

- Em đã thấy gì, Allegra?

Cô quay mặt vào tường, không nhìn anh. Cô không thể nói cho anh biết được. Cô sẽ không nói. Chuyện đó quá khủng khiếp.

- Chuyện gì mà làm em sợ hãi đến thế, Allegra? - Anh quan tâm - Charles quỳ xuống bên giường cô và đan tay vào nhau.

Allegra nhắm nghiền mắt và lại nhìn thấy ảo ảnh kinh khủng lần nữa. Giờ thì cô biết nó có nghĩa là gì rồi. Trong giấc mơ ấy, cô không chết. Cô chỉ đang ngủ. Ngủ trong suốt nhiều năm. Có thể là mười năm hoặc hơn thế. Cô sẽ héo mòn và chìm vào giấc ngủ, còn con gái cô sẽ lớn lên mà không có mẹ. Con gái cô sẽ lớn lên, đơn độc một mình, một đứa trẻ mồ côi và lại chịu sự giám hộ của Cordelia.

Còn Ben - chuyện gì xảy ra cho anh ấy chứ? Việc không thấy anh trong ảo ảnh thứ hai có nghĩa là gì? Vì cô chắc chắn rằng anh chính là cha của đứa trẻ. Con gái cô có đôi mắt độ lượng của anh. Anh ấy cũng đã có mặt lúc cô sinh con. Trái tim Allegra đoán chắc điều đó cho dù đầu cô đang đau đớn thét gào điều ngược lại. Cô sẽ đem con của họ đến với thế giới này. Một đứa con lai. Một chuyện bị khinh miệt. Một tội lỗi chống lại Bộ Luật của Ma Cà Rồng - Bộ Luật mà cô đã góp tay soạn thảo cũng như thi hành nó. Ma cà rồng không được phép tạo ra sự sống. Việc ban phát sự sống cho con người là thuộc quyền hành của đẳng Toàn Năng. Nhưng chuyện đó đã xảy ra... nhưng bằng cách nào chứ?

Đâu đó tận sâu thẳm tâm hồn cũng như ngọn nguồn mạch máu của mình cô đã biết được câu trả lời. Nó nằm đâu đó trong quá khứ của cô... trong một kiếp trước mà cô không thể nhớ ra được.

Chuyện gì sẽ xảy ra cho Ben? Có phải Charles sẽ giết anh ấy không? Anh ấy ở đâu? Tại sao anh ấy không thấy có mặt trong ảo ảnh thứ hai?

Cô chưa bao giờ gặp chuyện gì như chuyện này. Cô cũng không có được bất cứ manh mối nào, giống như người Quan Sát.

Charles với tới tay cô và bảo.

- Dù nó là bất cứ điều gì, bất cứ điều gì đã xảy ra hay em đã nhìn thấy thì cũng không có gì phải sợ cả. Anh cũng không có gì khiến em phải sợ. Không bao giờ - anh thì thầm - Em biết rằng...

- Charlie... - cô thở dài và mở mắt ra - Charles... Charles - cô nhìn anh, nhìn vào đôi mắt xanh xám của anh đang bị mái tóc đen dày rủ xuống. Cuối cùng thì cô cũng nói cho anh nghe điều mà mình nghĩ, nói cho anh nghe những gì cô cảm thấy trong suốt một thời gian dài và cả những điều chất chứa trong lòng cô.

- Em không xứng với tình yêu của anh. Không còn xứng đáng nữa. Không còn kể từ khi...

Anh chậm chậm lắc đầu.

- Tất nhiên là em xứng đáng. Em đã là của anh kể từ thời kì bắt đầu. Chúng ta thuộc về nhau - Anh siết chặt tay cô, nhưng với một lực rất dịu dàng chứ không phải kiểu sở hữu.

Rốt cục thì Allegra cũng đã hiểu ra. Có một cách để ngăn chuyện này, để ngăn chặn chuyện mà cô đã thấy, ngăn cái tương lai kinh khủng kia xảy đến, để giữ cho Bendix được sống. Vì theo như ảo ảnh thứ hai, cô biết anh đã chết. Cô phải ngăn cái thảm kịch mà chắc chắn sẽ xảy ra nếu cô còn tiếp tục yêu người thân cận ấy. Vì tình yêu cô dành cho Bendix, lúc này cô đã hiểu nó là thế nào. Đó không chỉ là việc say máu - việc kết nối mà cầ rỗng với thân cận của mình mà đó chính là tình yêu. Máu của chính cô - dòng máu xanh bất tử đang chảy trong huyết quản đã cố ngăn cô có những cảm giác ấy. Chính nó đã làm hiện lên hình ảnh về tương lai của cô để chỉ cho cô thấy điều gì sẽ xảy ra và cô có nên giữ tình yêu ấy hay không.

Tình yêu của cô sẽ phá hủy cô. Nó sẽ phá hủy mọi thứ. Nó sẽ lấy đi sự sống của anh cũng như của cô và khiến con gái họ phải đơn độc một mình trên thế giới, không được bảo vệ.

Cô không phải yêu Bendix. Cô cũng sẽ không phải kết thúc cuộc đời với việc bị hôn mê và vô dụng. Con gái cô - cô cảm thấy một nỗi buồn sâu thẳm như thể cô đang nhớ con gái mình - đứa bé chưa được sinh ra ấy - con gái cô sẽ không bao giờ tồn tại. Chuyện đó sẽ không bao giờ xảy ra.

Có một cách có thể giúp cô thoát ra khỏi chuyện này. Cô có thể đính ước với Charles. Cô có thể lựa chọn vị trí đứng đắn của mình bên cạnh anh với vai trò là Gabrielle một lần nữa. Vào khoảng khắc đó cô đã chấp nhận điều ấy, đón nhận gánh nặng ấy - lịch sử của họ, sự an toàn của Hội Kín, gia tài của họ; cô là Nữ Hoàng của họ và cũng là Người Cứu Rỗi họ. Trong một thoáng cô cảm thấy lại là chính cô trước đây. Cô đã chạy theo một hướng khác quá nhanh; cô đã quên rằng chẳng có nơi nào trong vũ trụ này cô có thể trốn thoát khỏi việc cô cần phải làm - bổn phận của cô.

Cô đã quyết định ngay rằng cô sẽ không bao giờ gặp lại Bendix nữa. Để bảo vệ anh, để bảo vệ chính cô, cô phải chào từ biệt thôi. Mọi chuyện đã qua rồi. Cô sẽ luôn yêu anh, nhưng sẽ không làm bất cứ điều gì cho tình yêu ấy cả. Theo thời gian cô sẽ quên đi. Cô có tất cả thời gian trên thế giới này cơ mà.

Charles vẫn nắm tay cô.

Cô đã sai khi cố xua đuổi Charles, khi co mình lại trước những ân cần của anh. Giờ thì cô đã thấy điều đó. Tình yêu bất diệt của anh không phải là gánh nặng, nó là một món quà. Cô đã có cả trái tim anh. Đó là trách nhiệm mà cô sẽ phải sống cùng. Cô sẽ phải giữ cho trái tim ấy được an toàn.

Cô dịu dàng chạm lên má anh. Michael.

Đó là tất cả những gì cô phải nói và anh đã hiểu hết.

6. Phần Iii - Chương 1 - 2

III. CHIẾC NHẪN LỬA

Florence

Tháng mười hai

Chương một: Một chút màu xanh

Schuyler chưa bao giờ nghĩ tới chuyện mình làm cô dâu như thế nào cả, thế nên cô rất ngạc nhiên khi thấy mình là tâm điểm của sự chú ý trong một hiệu váy sang trọng mà cô ghé vào sáng hôm đó. Nếu lúc đầu cô cảm thấy hơi lạc lõng giữa cửa hiệu yên tĩnh với những ngọn đèn âm lặng và nền nhà cẩm thạch lạnh lẽo thì ngay sau đó những người bán hàng thân thiện đã làm cô thấy thực sự thư giãn. Họ còn háo hức và sẵn sàng giúp cô hơn nữa khi cô nói cho họ biết thứ mình đang kiếm tìm. Ai cũng thích đám cưới, mà Florence lại là một trong những nơi lãng mạn nhất trên thế giới để tổ chức đám cưới.

Họ mới chỉ ở trong thành phố được vài ngày nhưng Schuyler đã rõ đường đi lối về bằng cách dùng ngọn tháp cẩm thạch của nhà thờ Duomo[14] và những nhịp cầu Ponte Vecchio[15] như cái la bàn giúp cô định vị được mình đang ở chỗ nào trong thành phố. Cô thấy như mình bước vào một bộ phim vậy. Florence không chỉ đẹp mà còn rất lãng mạn với những khung cảnh hùng vĩ kết hợp với những lối đi uốn lượn và vì lúc này đang là tháng mười một, nên những con phố ngoằn ngoèo khá lạnh lẽo và gần như hoàn toàn vắng những vị khách du lịch yêu thích nghệ thuật. Điều đó mang lại cho nó không khí hơi u sầu.

[14] Địa danh nổi tiếng ở Florence.

[15] Địa danh nổi tiếng ở Florence.

Suốt cả tuần Jack tỏ ra rất bí ẩn và ít nói. Sáng hôm đó anh đã vội đi mà không nói cho cô biết là đi đâu. Schuyler cứ để cho anh giữ bí mật của mình, cô cũng có điều ngạc nhiên của riêng mình để dành cho anh. Dù cho đám cưới của họ chỉ là một buổi lễ đơn giản, khác xa một trời một vực với đám cưới tại nhà thờ lớn Saint John - một buổi lễ thiêng liêng tại thành phố New York mà Mimi đã lên kế hoạch nhưng Schuyler vẫn có những cảm xúc rất mãnh liệt và mong muốn làm cho nó trở nên đặc biệt. Cô không thể đính hôn với một bộ váy đính hôn thông thường được. Tài khoản ngân hàng của cô không thể đựng đến được vì Ủy Ban sẽ biết. Nhưng Jack sẽ chẳng tiếc tay chi khoản tiền mua váy cho cô. Cô biết điều đó.

- Chiếc váy mơ ước của cô như thế nào? - Cô bán hàng hỏi bằng thứ giọng Italia kiểu cách. Cô ta liếc nhìn về ngoài cửa Schuyler với ánh mắt xét đoán - đôi giày cũ từ thuở nào tới giờ, chiếc quần jeans bạc màu và chiếc áo Oxford nhăn nhúm kiểu của đàn ông - Lãng mạn? Cổ điển? Hay Bohemian? Hay khô gợt?

Chẳng chờ cô đáp lời, bà chủ hiệu liền búng tay ra hiệu và ngay lập tức một đội quân nổi tiếp nhau đưa vào phòng thay đồ những chiếc váy cưới tuyệt đẹp, cái sau lại đẹp và kiểu cách hơn cái trước.

Hồi còn bé, Schuyler chưa bao giờ có những giấc mơ về đám cưới của mình, cũng chưa bao giờ tưởng tượng ra những thứ lãng mạn mà trong đó cô thể nguyện với cô bạn gái, giả vờ là chú rể. Những đám cưới cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng và lên kế hoạch cẩn thận. Đó là một ngày hứa hẹn, biến một cô gái thành một nàng công chúa mà Schuyler lại chẳng bao giờ có tham vọng hoàng gia cả.

Cô thử chiếc váy đầu tiên - một chiếc váy có đuôi dài ba mét được thêu tay rất kì công. Lúc nhìn mình trong gương cô nhớ lại tất cả những lễ đính hôn ở vùng Upper East Side mà bà ngoại đã đưa cô tới. Chúng lúc nào cũng giống nhau: những cô dâu xinh đẹp như búp bê, trong bộ váy dài lê thê, còn những chú rể thì như có thể đổi cho nhau được với bộ dạng bảnh bao, tự tin trong bộ vét và cà vạt.

Lúc này cô nhận thấy buổi lễ ấy chẳng có gì khác những lễ kết hôn của Máu Đỏ bình thường cả - đều là những bài diễn thuyết dài dằng dặc rồi bài đọc trích từ bức thư đầu tiên của thánh Paul gửi các tín hữu thành Corinth (yêu là kiên nhẫn, là tha thứ, đám cưới thì thật buồn chán), rồi còn cùng nhau thề ước, trao nhẫn cho nhau. Sau đó nếu gia đình vẫn còn làm theo cách thức cổ xưa của Hội thì bữa tiệc chiêu đãi sẽ rất trang nhã và hạn chế, đám người thanh lịch ấy sẽ cùng nhau nhảy đôi trong tiếng nhạc của dàn nhạc giao hưởng Lester Lanin. Còn nếu họ theo phong cách của Hội Kín hiện đại thì các bữa tiệc sẽ rất sôi động và phô trương với những ca sĩ tới từ hộp đêm và cả đám quay phim ghi hình toàn bộ đám đông lộng lẫy, lóa mắt ấy.

- Không. Cái này quá cầu kì so với cô, tiểu thư ạ - cô chủ hàng nhận xét rồi đưa cho cô một chiếc váy khác. Cái này đơn giản và trắng tinh. Nhưng khi Schuyler mặc chiếc váy vào, cô cảm thấy mình không còn là mình nữa mà là một người khác hoàn toàn. Mà vào ngày đính hôn, hơn tất cả mọi điều, cô muốn mình là chính mình, chỉ có điều đẹp hơn một chút thôi.

Cũng giống như nhiều cô gái khác, cô cũng thừa nhận rằng một ngày nào đó - trong tương lai - mình sẽ kết hôn - với một ai đó. Chẳng phải mọi người đều kết hôn đấy sao? Nhưng việc đó chưa bao giờ làm thành một khao khát hay ý định hay tâm huyết thực sự của cô. Điều đầu tiên là cô còn quá trẻ. Cô mới bước sang tuổi mười bảy chứ mấy. Nhưng đây cũng không phải một lễ đính hôn bình thường và lần này cũng hoàn toàn lạ lẫm. Phần lớn các lần cô đều dâng hiến trái tim của mình cho một chàng trai phi thường.

Jack Force còn hơn cả những điều mà cô dám mong ước và anh còn tốt đẹp hơn cả một giấc mơ hay sự tưởng tượng vì anh ấy rất thật. Anh ấy không hoàn hảo, tính khí thất thường, đôi khi xa cách, cùng với đó là sự hấp tấp cũng như nóng nảy - đó là một phần trong bản chất bóng tối của anh. Nhưng cô vẫn thấy yêu anh, còn yêu anh hơn nhiều so với cô nghĩ. Anh ấy không hoàn hảo nhưng đối với cô anh thật hoàn hảo.

Schuyler để mấy cô bán hàng nhiệt tình giúp mình thử chiếc váy khác. Cái này không có quai đeo và có một hàng cúc nhỏ xíu chạy dọc sau lưng váy. Khi những ngón tay lạnh lẽo lướt trên váy để cài các khuy vào với nhau thì cô đứng ngẩn ngơ về việc lời cầu hôn của Jack đáng kinh ngạc như thế nào dù cô đã rất mong chờ nó. Cô đã không chuẩn bị gì vì nó xảy đến quá sớm, nhưng cô hiểu được sự khẩn cấp của hoàn cảnh. Họ đã có khoảng thời gian ít ỏi quý báu ở bên nhau. Vài ngày nữa thôi anh sẽ quay về New York để đối mặt với số phận của mình và rồi sau đó cô sẽ không bao giờ được gặp lại anh nữa. Cô cố gắng không nhấn sâu thêm nỗi sợ hãi của mình để có thể tập trung cho những khoảnh khắc hạnh phúc ngắn ngủi mà họ còn có được với nhau trước khi lại xa rời nhau.

Còn về chuyện đính ước, họ đã quyết định giấu bí mật, không cho hội Petruvian ở tu viện biết. Họ không biết mấy vị tu sĩ ấy có đáng tin cậy hay không, hơn nữa đó cũng không phải sự kiện họ muốn chia sẻ với những người lạ. Schuyler chỉ hơi lơ mơ biết được một chút về kế hoạch của Jack. Anh có nhắc tới vài điều về một ngôi nhà thờ cũ ở một góc khuất nẻo trong thành phố và một buổi lễ tổ chức dưới ánh nến. Đó là tất cả những gì cô biết, ngoại trừ việc sẽ chẳng có thời gian nào hay địa điểm nào tốt hơn cho họ vào thời điểm này. Đó là tất cả những gì họ có.

- Tuyệt vời! - Cả nhóm bán hàng cùng đồng thanh khi Schuyler xoay người ngắm mình trong gương. Chiếc váy dài ôm gọn lấy thân hình cô và nó vô cùng long lanh.

Tuy vậy, cô vẫn thấy có gì đó không ổn. Cô thấy nó trịnh trọng quá mức thế nào ấy. Cô buồn bã lắc đầu. Cô cảm ơn, ôm chào những người bán hàng rồi ra khỏi cửa hàng với tay không.

Schuyler ghé vào vài cửa hiệu váy trên quảng trường nữa nhưng cũng không chọn được cái nào. Những chiếc váy đều dính cườm nhiều quá, hoặc quá kèn càng, quá bó hoặc quá lộ liễu. Cô muốn cái gì đó đơn giản, sạch sẽ - một chiếc váy hứa hẹn những khởi đầu mới mẻ, tươi sáng và cũng có chút gì cho thấy vẻ kiên quyết, không nhượng bộ. Cô đã định sẽ ngừng cuộc kiếm tìm lại - chắc là Jack sẽ chẳng bận tâm chuyện cô mặc gì đâu mà... phải không nhỉ? Cô có thể mặc những thứ mà cô sẵn có không? - có thể là chiếc váy đầm mùa hè màu trắng bằng vải cotton của cô chẳng hạn - rồi cô tìm thấy một hiệu vải nhỏ nằm trong một ngõ tối lơ mơ gần cầu Ponte Vecchio.

Người bán hàng đã lớn tuổi mỉm cười chào.

- Tôi có thể giúp gì cho cô, thưa tiểu thư?

- Tôi có thể xem cái đó được không? Cái nằm trên giá cao nhất đằng kia kia? - Schuyler hỏi và chỉ tay vào một súc vải - thứ đã thu hút cô ngay khi cô vừa bước vào cửa hàng.

Người phụ nữ lớn tuổi gạt đầu rồi trèo lên chiếc thang cột kệ lấy súc vải xuống. Bà đặt nó trên mặt quầy rồi chậm chậm mở tấm vải ra và bảo.

- Đây là loại vải Venice rất hiếm có, được các thợ thủ công Como làm ra theo đúng cách làm từ hồi thế kỷ mười ba đấy.

- Nó thật đẹp - Schuyler thì thầm. Cô chạm vào nó với vẻ tôn kính. Đó là thứ lụa tốt, mềm và nhẹ như tơ. Cô đã nghĩ là mình sẽ mặc đồ màu trắng. Cô cũng không đến nỗi đi ngược quá với mọi người đến nỗi cho rằng mình sẽ mặc thứ gì khác. Nhưng mảnh vải cô vừa chọn lại có ánh xanh nhạt. Nhìn bằng mắt thường thì nó có màu ngà, nhưng ngay khi ta nhìn gần hơn ta có thể thấy thấp thoáng ánh xanh thắm bên dưới lớp màu đó.

Hattie đã dạy cô một chút về chuyện may vá và ngay lúc nhìn thấy mảnh vải Schuyler đã biết được rằng đó chính là thứ cô đã kiếm tìm suốt cả ngày nay. Cô trả tiền cho tấm vải mà trống ngực cứ đập loạn lên, má ửng đỏ vì thích thú với công việc mà cô sắp làm. Lúc cô quay về chỗ ở của mình, Jack vẫn chưa về. Cô mượn kim chỉ từ kho dự trữ rồi bắt tay vào công việc. Đầu tiên cô cắt tấm vải theo mô hình trước: chiếc váy sẽ để lộ vai, theo phong cách của người nông dân, sau đó sẽ được xếp nếp và đổ xuống sàn. Đó là tất cả.

Lúc khâu chiếc váy, cô khâu vào đó tất cả những mơ ước, những giấc mơ của mình, kết vào từng đường chỉ máu và tình yêu của cô. Cô có cảm giác sung sướng chen lẫn đề phòng. Đây không phải lần đầu tiên Schuyler cảm thấy bồn khoăn về việc sao mình có thể may mắn đến vậy.

Lúc hoàn thành chiếc váy các ngón tay của cô tê dại đi và cánh tay thì mỏi rã. Màn đêm đã buông xuống nhưng Jack vẫn chưa quay về. Cô cởi quần áo và thử chiếc váy vào. Lớp lụa cô cảm giác mát và mềm như nước. Cô nhìn hình ảnh mình trong gương, hơi bối rối và lo lắng về điều cô có thể thấy. Sẽ thế nào nếu cô đã chọn nhầm chứ? Nếu Jack không thích nó thì sao? Nhỡ nó không hợp với cô thì sao?

Nhưng không. Cô chẳng có gì phải lo lắng cả. Gam màu xanh ẩn chứa trong lớp vải làm cho đôi mắt xanh của cô sáng ngời hơn. Chiếc váy buông rũ thật đẹp dưới đôi vai trần của cô và cô quyết định là mình sẽ để xỏa tóc.

Đó là lần đầu tiên Schuyler hiểu rằng mình thật sự sắp thành cô dâu. Cô lấy tay che miệng cố giấu đi nụ cười. Nhưng hạnh phúc trong cô thật quá nhiều. Nó như đang sôi sục trong người cô và cô quay vòng trước gương, vừa xoay người vừa cười hạnh phúc.

Tiếng bước chân bên ngoài làm cô ngưng lại. Jack. Anh ấy đã về. Cô vội cởi chiếc váy đính hôn của mình ra và cẩn thận treo lên tủ rồi mặc lại bộ đồ cũ ban nãy. Cô không tin vào những câu chuyện của mấy cô vợ già, nhưng cô cũng không muốn anh nhìn thấy mình trong váy cưới cho đến khi họ đính hôn. Có lẽ cô cũng hơi mê tín rồi.

Chương hai: Vòng tròn đen tối

Họ mới ở cùng nhau được vài tháng, nhưng Schuyler đã thuộc tiếng bước chân của Jack và cô thấy tiếng bước chân đang tiến về chỗ mình có cái gì đó hơi khác - như thể ai đó đang cố gắng bước giống Jack vậy. Ngay lập tức cô thủ thế, canh gác đề phòng. Cô rút thanh gươm của mẹ ra khỏi vỏ, nắm chắc cán cầm được khảm ngọc của nó rồi nấp ở bên cửa chờ đợi. Tiếng bước chân đột ngột dừng lại và không gian trở lên yên lặng. Cô cảm thấy người đang bên ngoài cửa kia đã biết là cô nhận ra sự xâm phạm của họ. Cô thở chậm chậm và cố trấn tĩnh lại.

Lúc cánh cửa mở ra, khung bản lề cũ từ hàng thế kỷ trước của nó xoay chuyển mà không hề gây ra tiếng động nào. Schuyler nhận ra rằng vị khách không mời của mình đã dùng đến bữa chú im lặng quanh căn phòng. Sẽ chẳng ai nghe được tiếng cô kêu cứu cả. Cô cũng không cần phải làm thế. Cô có thể tự bảo vệ mình. Lúc mũi kiếm xuất hiện trước cửa cô liền nín thở, nắm chắc tay kiếm, sẵn sàng tấn công.

Một Thợ Săn mặc áo choàng đen bước vào phòng, tiến thẳng về phía cô với những bước chân không hề có tiếng động trên sàn nhà bằng gỗ mộc. Biểu tượng thánh giá màu đen và bạc trên chiếc áo cho biết hẳn ta là người của Bá Tước. Schuyler cảm thấy nhẹ người đôi chút vì đó không phải là một người tới từ Hội kín New York.

Cô nâng vũ khí lên. Hành động săn đuổi không ngừng của các Thợ Săn đã làm cho cuộc sống của cô thêm khốn khổ. Cô không còn thấy an toàn ở bất kì đâu nữa. Thế nên khi cơ hội đối mặt với nỗi sợ hãi và chiến đấu với kẻ thù giấu mặt đến, cô thấy đó là một sự giải thoát.

Người đàn ông trong bộ đồ đen vùng kiếm lên, cô cố gắng để đỡ cú chém ngay cả khi hẳn ta còn cách cô hơn ba mươi phân. Một trận đấu kiếm đơn thuần sẽ không thể giúp cô có kết thúc như ý. Schuyler đi vòng quanh căn phòng trong một lát, cố tìm đường để tránh tầm tấn công của hẳn. Nếu cô chỉ biết tấn công trong phạm vi đường kiếm của hẳn thì cô sẽ nhanh chóng bị hẳn bắt giữ.

Thợ Săn tấn công lần nữa; nhưng thay vì đỡ đòn của hẳn, Schuyler lại nhảy lên thanh kèo bằng gỗ bắc ngang trần nhà cao của nhà thờ. Cô được an toàn một lát để nhìn xuống bên dưới kẻ thù. Hẳn thu người chuẩn bị nhảy lên, nhưng trước khi hẳn kịp bay lên thì Schuyler đã chém một nhát sắc lẹm vào những kèo gỗ đang giúp cô thăng bằng phía trên. Tấm gỗ nặng giờ thành những thanh củi nhẹ rơi ào xuống phía người

gã Thợ Săn. Cô nhảy từ thanh xà này sang thanh xà khác, làm gãy những cột kèo khiến những mảnh gỗ rơi xuống nền nhà như mưa trút, bắn tung tóe về khắp mọi hướng. Việc tàn phá ấy chắc chắn sẽ gây ra tiếng động lớn làm huỷ hoại toàn thành phố nếu như căn phòng không đang trong trạng thái tĩnh lặng do bầu chú silentio. Mái nhà như bị nhấc lên, nhưng vẫn giữ được tình trạng ban đầu. Trong khi đó gã Thợ Săn cố gắng trèo lên đồng gỗ và tiếp cận cô rất nhanh. Schuyler nhanh chóng quay lại và chặt đứt phần nối giữa hai khung kèo, hất bay nó về phía đối thủ.

Tên Thợ Săn ngược lên nhìn, vừa kịp lúc những mảnh gỗ đầu tiên lao vào vai hắn. Với tốc độ phi thường, hắn ta ngăn chúng đâm vào người mình bằng cách xoay thanh gươm về phía tấm gỗ nặng. Cơ hội của cô đã đến. Schuyler nhảy tới phía tên Thợ Săn, giẫm chân trái lên hai tay đang đan vào nhau của hắn, ấn mạnh chúng vào cán kiếm theo hướng ngược lại cho đến khi thanh kiếm bị gãy làm đôi. Schuyler vung gươm của mình lên, kề vào cổ hắn.

- Đầu hàng đi! - Cô ra lệnh. Tiếng của cô vang vọng khắp căn phòng. Cô đã phá được câu thần chú khi làm gãy thanh kiếm của hắn.

Tên Thợ Săn chỉ nhìn cô với vẻ coi thường.

- Cô có thể giết tôi, nhưng làm thế chỉ khiến bạn cô gặp bất hạnh thôi.

Hắn đưa tay lên và xoay lòng bàn tay để lộ ra viên đá Thợ Săn được treo trên một sợi dây - bên trong viên đá có một hình ảnh.

Viên đá cho thấy Oliver Haxard-Perry đang bị trói và bị bịt mắt.

Schuyler kinh ngạc.

- Đây là trò lừa đảo. Oliver đang ở New York... - cô nói và tiếp tục giữ gươm trên cổ hắn.

- Cậu ta đã tới Italy nửa giờ trước. Bọn ta đã bắt nó ở sân bay.

- Nhưng tại sao cậu ấy lại ở Italy chứ? Trừ khi... - Lúc đó Schuyler chợt nhận ra: những việc bí ẩn của Jack. Đêm trước lúc anh hỏi cô xem cô muốn gì nhất vào ngày đính hôn, cô đã bảo với anh rằng cô chỉ ước gì có các bạn ở bên vào ngày quan trọng nhất trong cuộc đời cô. Cô cũng đã bảo anh rằng cô biết đó là điều không thể và cô thật ngớ ngẩn khi ước một điều không thể như thế. Oliver đang làm việc cho Kho Lưu Trữ mãi ở New York còn Bliss thì ai mà biết cậu ấy đã đi đâu. Nhưng Jack đã làm được chuyện ấy. Người yêu của cô đã mời bạn bè của cô tới lễ đính hôn của họ.

Tim cô như tan ra, nhưng niềm hạnh phúc vì đã khám phá ra bí mật của Jack phải chờ đấy đã. Oliver đã bị bắt làm con tin. Người bạn yêu quý của cô - Cô cảm thấy cổ họng mình nghẹn lại khi nghĩ tới tấm lòng cao thượng của cậu. Cậu ấy đã tới để chúc mừng ngày đính ước của cô. Cậu ấy đã tới trong vai trò khách mời để rồi lại trở thành một nạn nhân.

Schuyler vẫn giữ nguyên thanh gươm trên cổ họng tên Thợ Săn.

- Các người muốn đổi gì lấy cậu ấy?

Người Săn Sự Thật mỉm cười.

- Tôi biết thế nào cô cũng làm thế mà. Chuyện này có thể giải quyết một cách êm đẹp mà không hề om sòm gì cả.

Nói rồi gã lấy ra một chiếc túi nhỏ trong túi áo và dốc ra một chiếc nhẫn kim loại màu trắng.

- Hãy đưa cái này cho Abbadon - hắn ta bảo rồi thì tháo vạt từ vào tai cô - Hãy đảm bảo là anh ta luôn đeo nó.

- Nó để làm gì? - Schuyler nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn và hỏi.

- Câu thần chú sẽ giúp ngăn cậu ta thể hiện được đúng bản chất của mình. Khi chúng ta gặp lại nhau, cậu ta sẽ không có đủ sức mạnh để chi phối bọn ta và bọn ta sẽ bắt được cả hai người. Tình yêu cô dành cho Abbadon đã được đúc kết vào chiếc nhẫn. Khi nào cô còn yêu cậu ta thì chiếc nhẫn sẽ còn giữ được sức mạnh của cậu ta.

Cô ngần ngại. Chiếc nhẫn có sức mạnh kìm hãm, trói buộc phần quan trọng nhất, sâu kín nhất của tâm hồn cô. Bọn họ muốn dùng tình yêu thật lòng của cô dành cho anh để làm bẫy giam giữ anh.

- Không. Tôi không thể làm thế. Tôi sẽ không làm thế.

- Cô sẽ làm như lời ta bảo. Nếu không, ta đảm bảo với cô là cậu bạn của cô sẽ không chỉ chết mà còn chết một cách đau đớn, dai dẳng nữa. Nếu cô nói cho Abbadon biết sự thật, nếu cô cố tìm sự giúp đỡ thì bạn cô sẽ chết ngay tức thì. Hãy cầm viên đá quan sát này và đeo nó vào cổ. Nó sẽ giúp bọn ta thấy điều cô nhìn thấy và nghe được điều cô nói, ngay cả ở trongglom. Đưa chiếc nhẫn cho Abbadon, hoặc hi sinh cậu bạn của cô. Chúng ta sẽ theo dõi cô.

Rồi chỉ với vài từ gã Thợ Săn biến căn phòng trở lại tình trạng ban đầu, như chưa có cuộc chiến nào xảy ra.

7. Phần Iii - Chương 3 - 4 - 5

Chương ba: Tái hợp

Người đàn ông trong bộ đồ đen biến mất qua cửa sổ, vừa lúc cửa chính mở ra lần nữa. Lần này thì người bước vào là Jack. Schuyler vội cất chiếc nhẫn vào trong chiếc túi lụa, không làm theo lời viên Thợ Săn đã chỉ dẫn là đeo viên đá quan sát vào cổ.

Trên gương mặt đẹp trai của Jack có vẻ mệt mỏi. Anh ngồi trên giường, thở dài trong khi Schuyler cởi giày cho anh.

- Có chuyện gì thế ạ? - Schuyler vừa hỏi vừa dịch ra sau anh để có thể xoa bóp vai cho anh. Các cơ của anh có vẻ như bị căng lên. Cô dùng ngón tay ấn vào các khớp cơ để làm anh thư giãn.

- Những Thợ Săn của Bá Tước sẽ sớm tới đây. Anh e là hội Petruvian đã phản bội chúng ta - Anh bảo cô.

- Ghedi ư? - Cô hỏi với vẻ cảnh giác.

- Không - Cậu ấy là bạn. Cậu ấy là người đã cảnh báo cho anh. Nhưng buổi đính ước không thể chờ đến thứ Bảy được. Chúng ta phải rời đi sớm nhất có thể. Họ sẽ bắt được chúng ta nếu chúng ta không rời đi sớm.

Giá như cô có thể nói cho anh biết rằng những Thợ Săn đã tới đây tìm họ rồi.

- Anh xin lỗi - Anh quay qua cô, và thấy vẻ đau khổ, lo âu trên mặt cô - Anh biết đây không phải là kiểu tin tức mà một cô dâu muốn nghe ngay trước ngày cưới của mình.

- Không, không... không phải thế... - Cô muốn kể cho anh mọi chuyện, nhưng cô không có lựa chọn nào khác. Cô sẽ phải làm điều mà viên Thợ Săn đã bảo, nếu không Oliver sẽ chết. Cô lấy chiếc túi lụa đựng chiếc nhẫn ra rồi đưa cho Jack.

- Cái gì thế? - Jack hỏi.

Tay cô hơi run.

- Em muốn đợi đến đám cưới rồi đưa cho anh cái này, nhưng vì chúng ta còn quá ít thời gian... Anh sẽ đeo nó vì em ngay bây giờ chứ?

Thay vì trả lời cô, Jack liền đưa tay ra và mỉm cười. Cô trượt chiếc nhẫn vào ngón tay anh. Cô thì thào những từ mà Thợ Săn đã bảo cô phải nói.

- Chiếc nhẫn này tượng trưng cho tình yêu của em. Nó trói buộc anh với em và tình yêu của em sẽ giữ anh mãi mãi.

Thế là xong, cô đã làm được việc đó.

Cô cầm tay anh một lúc lâu và lấy ngón tay vẽ thành hai vòng tròn phía dưới lòng bàn tay anh. Đó là một phần mặt hiệu mà họ đã sáng tạo ra hồi còn được “bảo vệ” bởi nữ Bá Tước. Hai vòng tròn có nghĩa là

họ đang bị theo dõi. Họ đã cùng nhau tạo ra những tín hiệu mật nhằm nói chuyện với nhau và vạch ra kế hoạch trốn thoát trong khi vẫn bị người của Bá Tước canh giữ.

Jack nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay mình nhưng gương mặt không lộ vẻ gì cả. Liệu anh có hiểu được điều cô vừa nói với anh không? Anh có còn nhớ mật hiệu của họ không? Anh ấy phải nhớ.

Mạng sống của Oliver phụ thuộc vào điều đó.

Tiếng gõ cửa làm gián đoạn cuộc trò chuyện của họ.

- Jack? Schuyler? Hai người có khách này - giọng Ghedi vang lên ngoài cửa.

- Hai người nhìn nhau với vẻ đề phòng. Schuyler cứng người - sao viên Thợ Săn lại quay lại sớm thế chứ? Nhưng khi cánh cửa mở ra, gương mặt xuất hiện ở cửa thật quá đỗi quen thuộc và thân thương đến mức cô chạy như bay ra đón người mới đến.

- Bliss!

- Sky!

Bliss Llewellyn ulla vào phòng, mái tóc màu đồng của cô tung bay. Cô cũng rất đỗi xúc động còn Schuyler thì sung sướng khi nhìn thấy cô bạn mình trông vẫn ổn - má cô ấy ửng hồng và đôi mắt xanh sáng lấp lánh. Có điều gì đó khác biệt ở cô ấy - cánh tay của cô ấy đã không còn biểu tượng sangre azul nữa. Cô không biết chuyện gì đã xảy ra cho Bliss, chỉ biết rằng cô bạn mình đã sống sót, thoát khỏi bóng tối - thứ bóng tối đã tuyên bố cô là của nó. Bliss đã tới với phía ngược lại, trông cô ấy còn khá hơn lúc nào khác và Schuyler thấy tạ ơn trời phật về điều đó.

Cô ôm chặt bạn mình trong tay.

- Cậu đây rồi.

- Tất nhiên là thế. Jack đã thông báo việc hai người sắp đính hôn thì làm sao mà tớ không ở đây được chứ? - Bliss mỉm cười - Tôi biết là cậu định để chuyện này thành điều ngạc nhiên dành cho Schuyler nhưng tôi không thể chờ được. Tôi xin lỗi. Tôi có một tin xấu đây.

- Có chuyện gì thế? Chuyện gì đã xảy ra? - Schuyler hỏi dù trong lòng đã đoán biết được phần nào câu chuyện.

Bliss khoanh tay lại.

- Tớ đã thấy Oliver ở chỗ hải quan và bọn tớ định gặp nhau chỗ lấy hành lý để cùng bắt taxi tới khách sạn. Tớ chờ cậu ấy suốt nhưng không thấy cậu ấy đâu cả. Tớ nhìn quanh và có cảm giác như mình đang bị theo dõi vậy. Tớ đã thấy các Thợ Săn. Họ có mặt khắp nơi. Tớ cố trốn chạy nhưng tớ nghĩ là Oliver đã bị bọn họ bắt đi - Bliss giải thích rằng cô và Jane Murray đang ở Chicago thì Jack gọi điện. Vì cô chỉ định đi vài ngày nên cô đã để Người Theo Dõi tiếp tục lần theo Chó Săn Địa Ngục mà họ vẫn đang theo vết.

- Các cậu có biết sao họ lại bắt cậu ấy không?

- Đó là Hội Kín Châu Âu. Họ đang lần theo tội tớ - Schuyler giải thích - Bá Tước muốn chúng tớ phải chết. Bà ta vẫn còn trung thành với anh mình - Lucifer.

Bliss gật đầu hiểu chuyện. Họ vẫn chưa khi nào thoát khỏi hủn mối đe dọa từ Sao Mai - cô biết rõ điều đó hơn bất cứ ai.

- Schuyler. Em có thể tìm Oliver trong gnom không? Chúng ta cần biết nơi cậu ấy bị giam giữ mà em lại có máu cậu ấy trong người. Em có thể tìm được cậu ấy nhanh hơn anh - Jack bảo cô.

Schuyler nhắm mắt lại. Cô biết là Jack nói đúng. Nhưng cô có cảm giác là họ đang đi vào một cái bẫy. Các Thợ Săn muốn họ tìm thấy Oliver. Họ đang bị giật dây như những con rối, nhưng cô không có lựa chọn nào khác. Cô không thể kể cho Jack nghe chuyện đã xảy ra ban nãy, cũng như hiểm họa từ chiếc nhẫn anh đeo trên tay. Cô chỉ có thể tin rằng anh vẫn còn nhớ ý nghĩa mật hiệu của họ và bằng cách nào đó họ có thể qua mặt được các Thợ Săn. Họ đã từng làm được điều ấy.

Cô bước vào thế giới tâm linh để kiếm tìm người bạn của mình, cũng là thân cận của cô. Ollie... cậu ở đâu? Cậu có nghe thấy tớ không? Sẽ không được để bất cứ thứ gì làm hại cậu ấy, không để Oliver bị hại, cũng không phải Bliss, không phải những người bạn yêu quý của cô - những người đã tới Italy để mừng đám cưới của cô. Dù có chuyện gì xảy ra Schuyler cũng hứa rằng sẽ giữ cho họ được an toàn.

Oliver?

Tớ ở đây.

Cậu không sao chứ?

Hiện tại thì không. Cậu đang ở đâu?

Tớ đang tới cứu cậu.

Schuyler mở choàng mắt.

- Bọn họ đang giữ cậu ấy trong Villa Malavolta, Villa Feri[16] cũ. trong một căn phòng trên tầng tháp.

[16] Một trang viên rất đẹp ở Florence, có từ thế kỉ 15. Đến cuối những năm 1980 nó được đổi chủ và được đổi tên thành Villa Malavolta.

- Anh sẽ tới đó - Jack bảo rồi mặc áo khoác vào.

Schuyler lắc đầu.

- Anh sẽ không đi một mình. Bọn em cũng sẽ tới đó cùng anh.

- Cậu sẽ cần chúng tôi giúp - Bliss tán thành - Kể cả là giờ tôi chỉ là một người bình thường - Cô phẩy tay trước vẻ băn khoăn của họ - Tôi sẽ giải thích sau. Chuyện dài lắm.

Jack quay sang Schuyler và lắc đầu.

- Anh không thể mạo hiểm chuyện này được. Anh không thể mạo hiểm em.

- Jack - Schuyler nói nhẹ. Cô cầm tay anh và liếc nhìn chiếc nhẫn phản bội trên ngón tay anh.

- Em đã bị nguy hiểm sẵn rồi anh yêu ạ. Anh không thể lúc nào cũng bảo vệ em được. Em có thể tự bảo vệ mình mà.

Và em cần ở đó để bảo vệ anh nữa - cô trầm nghĩ, nhưng không thể nói thành lời hoặc gửi thông điệp cho anh đề phòng các Thợ Săn sẽ nghe thấy nó.

Chương bốn: Chúa tể thế giới ngầm

Jack biết là mình không thể tranh cãi với việc cô sẽ tham gia đội giải cứu con tin được. Anh cũng thấy mừng là Bliss đi cùng cô - có một người bạn chiến đấu bên cạnh sẽ giúp cô ấy phần nào. Sẽ không thể để chuyện rủi ro nào xảy ra được. Tất nhiên sẽ phải thế. Anh sẽ đảm bảo cho mọi việc được tốt đẹp.

Anh chỉ lên trần nhà.

- Bọn họ ở ngay trên đầu chúng ta.

Ba người họ phi nhanh qua những đường hầm cổ của thành phố hướng về giao lộ giữa Via del Podesta và Via Bernardo Martellini[17]. Mê lộ của người Florence giống hệt như mê lộ ở Lutetia[18]. Jack đã khéo léo dẫn đường để họ đi qua những vòng xoáy, những ngã rẽ một cách dễ dàng. Tòa nhà này được sở hữu bởi một gia đình Máu Xanh từ hồi đầu thế kỉ mười lăm - cũng là gia đình có quan hệ thân thiết với gia đình hoàng gia Medicis. Nhưng mới đây nó đã được bán đấu giá cho một người không tên tuổi. Khác với hầu hết các tòa nhà ở Florence, biệt thự này có một tầng hầm để tầng trệt của nó nằm cân xứng với mặt đường. Các hầm hào dẫn thẳng tới tầng hầm của tòa nhà và vì thế họ đã đến được nơi chỉ trong khoảnh khắc.

[17] Villa Feri nằm ở góc giữa hai đường Via del Podesta và Via Bernardo Martellini.

[18] Lutetia (đầy đủ là Lutetia Parisiorum, tiếng Pháp: Lutèce) là tên gọi bằng tiếng La tinh do những người La Mã đặt cho thành của người Gaulois, ngày nay là thành phố Paris.

Jack khom người xuống, nắm chặt tay.

Một Thợ Săn đang lao nhanh thẳng về phía Jack với thanh kiếm đen trong tay. Jack đẩy lùi viên Thợ Săn bằng việc nắm cổ tay hắn và xoay lưỡi kiếm về phía người hắn. Anh dùng chính dĩa của viên Thợ Săn để gài ngược thanh kiếm vào đầu gối của đối thủ, làm rách da và cắt đứt khớp gối hắn ta. Viên Thợ Săn đổ người sang một bên, đau đớn rồi trôi ra khỏi grom. Hai gã còn lại làm thành vòng vây siết chặt Jack.

Lần này họ hợp lực tấn công cùng lúc - một người đánh trực diện, còn một người tiếp cận từ bên hông.

Jack đáp trả bằng cách nhảy về phía sau, đập mạnh vào ngực đối thủ. Đòn này bọn họ không ngờ tới nên anh đã tấn công một cú trời giáng vào gã kia trước khi viên Thợ Săn kịp rút kiếm. Địch thủ của anh loạn xạ, ngã xuống nền nhà, bất tỉnh.

Cú nhảy bất thành linh của Jack cũng giúp anh thoát khỏi đòn tấn công của Thợ Săn thứ ba được một lát nên anh tranh thủ thời cơ rút kiếm của Thợ Săn đã bại trận trước khi hắn kịp thoát ra khỏi grom. Jack vung thanh kiếm thành hình vòng cung khép kín, cảm thấy sức nặng của nó, thấy sự vững chãi nội tại cũng như sức mạnh của nó.

Anh chuyển thanh kiếm sang tay kia rồi vạch một đường trên ngực viên Thợ Săn.

- Hãy kêu bạn bè người tới đây. Bọn chúng quá ngạo mạn khi chỉ cử có ba người tới đây trong khi chúng có cả trăm người. Hãy gọi chúng đến hết đi nếu người nghĩ người có cơ hội bắt ta vào tối nay.

Jack nhìn chăm chăm viên Thợ Săn cho đến khi hắn biến mất khỏi grom. Lúc đó anh mới thả lỏng cánh tay.

Bọn chúng có cần câu không nhỉ? Kế hoạch của họ chỉ thành công khi Jack có thể kéo toàn bộ bọn chúng vào trong grom, cách biệt hẳn với căn phòng nơi Oliver đang bị giam giữ.

Jack chờ đợi trong grom vắng, căng thẳng và đơn độc. Anh cầm chắc thanh kiếm. Bọn chúng ở đâu nhỉ?

Rốt cục thì Thợ Săn đầu tiên cũng bước vào thế giới tâm linh.

Jack nâng thanh gươm, và nâng cao hơn nữa khi ngày càng có nhiều Thợ Săn tới. Anh không thể đếm được bao nhiêu người bọn họ. Phải có tới hơn trăm người. Số lượng người đúng là đáng kinh ngạc. Hầu hết các Thợ Săn đang phục vụ cho Hội Kín Châu Âu đều đã có mặt ở đây. Bá Tước rõ ràng là đang muốn phục thù.

Anh đã bị bao vây nên Jack chỉ làm một điều duy nhất mà mình có thể - hạ thấp vũ khí. Chống lại một đội quân với số lượng thế này là điều vô ích. Đội Thợ Săn siết chặt vòng vây quanh anh. Gương mặt của họ đều rất điềm tĩnh. Họ chẳng có gì để sợ cả. Họ có số đông, và sức mạnh của họ thì lấn át sức anh.

- Đầu hàng đi Abbadon! Cậu thua rồi.

Những lời này là của một ma cà rồng mà Jack không nhận ra. Viên Thợ Săn lãnh đạo đội quân này chẳng là gì ngoài một tên lính quèn trong đội quân của thiên đình mà Jack đã lãnh đạo ngày xưa.

Chuyện này sẽ đơn giản thôi. Anh bắt đầu biến hình thành hình dạng thực thụ của mình, kêu gọi linh hồn bất tử ẩn náu trong huyết mạch từ thời xa xưa của mình. Abbadon - Thất Thường. Thiên thần Hủy Diệt. Người phá hủy thế giới.

Nhưng chẳng có gì xảy ra cả. Không có đôi cánh đen mọc ra trên lưng anh, không có chiếc sừng trên trán anh, anh cũng không có sức mạnh của hàng triệu con quỷ đang chạy trong huyết quản. Anh vẫn chỉ là Jack Force. Vẫn chỉ là một anh chàng mười tám tuổi như trước đây.

Vậy ra đó là trò của chúng.

Anh đã suy đoán đủ chuyện từ lúc Schuyler vẽ hai vòng tròn trên lòng bàn tay mình. Anh đã thấy tay cô run như thế nào khi đeo chiếc nhẫn cho anh. Bọn chúng đã dùng lời nguyền dính ước để hạn chế sức mạnh của anh, để ngăn anh biến thành Abbadon, kìm giữ anh bằng tình yêu Schuyler dành cho anh. Anh đã nhận ra viên đá kể chuyện đội lốt một chiếc mặt dây chuyền trên cổ cô. Họ đã bị theo dõi và bọn chúng đã chờ họ tới. Chúng muốn anh yếu đuối và không thể chống đỡ được, bị tước đi sức mạnh bất tử của mình.

- Có chuyện gì sao Abbadon? - Viên Thợ Săn chế nhạo - Sức mạnh của người đâu hết rồi thế?

Jack thở dài.

- Các người có tin là sức mạnh phi thường của ta chỉ là vũ khí của ta mà thôi không? Các người có tin là sau bao nhiêu thế kỉ thống trị trên Thiên Đàng ta chẳng sử dụng sức mạnh nào cả ngoài thanh kiếm của mình?

Tên Thợ Săn cười tự mãn:

- Thế còn sức mạnh khác mà người có thể vẫn có thì sao? Sau hôm nay chúng ta sẽ gọi người là Abbadon Ốc Sên.

Để đáp lời Jack đọc một câu thần chú - một câu cầu nguyện - thứ duy nhất anh có thể làm. Glom tối đen như mực và từ bóng tối chết người ấy xuất hiện những sinh linh của Thế giới Ngầm - những nguyên tố Lửa Đen đã đến khi nghe mệnh lệnh từ anh - giống như lần đầu tiên được sinh ra - Thiên Thần Bóng Tối, thủ lĩnh của những linh hồn lảm lặc, khô héo trong Địa Ngục.

Abbadon có thể bị xiềng xích, nhưng Jack vẫn giữ được tinh thần của mình và những sinh linh nguyên thủy kia cúi đầu trước ông chủ của chúng. Anh thét lên và đưa đội quân bóng tối của mình vào trận mạc. Thật nực cười là chính việc biến hình không thành đã khiến anh nhớ lại được chiều sâu và bề rộng của bóng tối đã đúc kết lên anh. Đã quá lâu rồi anh không tận dụng sức mạnh của Bóng Tối, không kêu gọi sức mạnh ẩn chứa, sâu kín của Thế giới Ngầm - nơi anh đã được tạo ra và tên của anh đã được luyện trong lửa và cái chết.

Những sinh vật bóng tối lần át các Thợ Săn về số lượng cũng như sức mạnh. Jack thấy thương hại cho những Người Săn Tìm Sự Thật ấy cho đến khi anh nhớ lại vẻ mặt đau khổ của Schuyler hồi tối. Bá Tước đã mang tử thần và cuộc chiến đẫm máu tới đám cưới của họ. Lúc này anh không thể giúp được gì. Anh chỉ hi vọng Schuyler có thể thực hiện phần cô ấy trong kế hoạch của họ và cô cùng bạn bè sẽ được an toàn.

Jack cúi nhìn cái vòng thép cuốn quanh ngón tay mình. Nó thật quá thường và vô tri, vô giác dù nó có ma thuật đen tối và dù nó phát sáng với sự phản bội.

Chương năm: Giải cứu

Schuyler run người khi thấy Jack biến mất trongglom. Anh ấy sẽ bị làm hại trong đó, đúng như các Thợ Săn mong muốn. Anh ấy sẽ thành ra thế nào đây? Cô phải tin tưởng rằng anh sẽ không sao. Cô phải tin là anh có thể tự chăm lo cho mình và anh hiểu được điều cô đã không thể nói cho anh.

Trước khi khởi hành, Jack đã yêu cầu cô phải tin vào anh và làm theo kế hoạch của họ. Anh sẽ dụ tất cả các Thợ Săn vào trongglom và giải quyết với họ trong đó, trong khi cô và Bliss giải cứu Oliver. Jack đã nói rất rõ ràng về một điều đó là: Dù có bất cứ điều gì xảy ra thì cô cũng phải tin tưởng anh. Ngay cả khi có gì đó xay ra mà cô không hiểu. Anh đã bắt cô phải hứa và cô đã đồng ý với anh sẽ làm thế.

- Sẵn sàng chứ? - Cô hỏi Bliss và nhìn lên trần nhà.

- Cậu có chắc là cậu có thể làm chuyện đó không?

Bliss nhìn tấm trần nặng trĩu với ý nghi ngờ.

Schuyler nhớ lại việc đụng độ với Thợ Săn hồi hôm. Cô đã không biết rõ sức mạnh thanh kiếm của mình cho đến khi cô gần như đã chệch đôi được cả mái nhà mà không phải đổ giọt mồ hôi nào.

- Tớ nghĩ mình có thể làm một cái lỗ nhỏ trên trần

Cô mỉm cười rồi gơ thanh kiếm lên trần nhà.

Mũi kiếm rạch thành một lỗ tròn lên trần và Schuyler nhảy qua lỗ hổng, cúi xuống bảo Bliss.

- Cậu tham gia chứ?

Bliss nhú mào và lúc này thì Schuyler nhớ ra bạn mình đã không còn sức mạnh như trước nữa. Cô liền bảo.

- Xin lỗi cậu - Cô nói rồi cúi xuống giúp kéo Bliss lên trên căn phòng.

Họ thấy mình ở giữa một biển người với những gương mặt trống rỗng. Schuyler thấy ánh mắt bình thản của một Thợ Săn gần nhất. Anh ta đang nhìn như thể bị thôi miên vậy. Tim cô đập mạnh. Kế hoạch của

Jack đã thành công. Anh ấy đã dụ được các Thợ Săn vào trongglom. Giờ là lúc tới phiên cô thực hiện công việc giải cứu.

- Chia nhau ra. Phải đảm bảo chắc chắn là tất cả bọn họ đều đã đi rồi. - Schuyler bảo.

Họ cùng nhau đi xem xét đám người đang trong trạng thái thôi miên kia. Khi một người vào trongglom, cơ thể của họ sẽ bất động trong thế giới thực. Cô nhìn vào mắt của từng Thợ Săn mà cô đi qua và thấy Bliss cũng làm như vậy. Cả đội quân ấy đều không phòng vệ. Không phòng vệ chỉ khi tất cả bọn họ đều đã vào trongglom - cô nghĩ thầm, cô biết rõ chứ không phải cho là những Người Săn Sự Thật sẽ để mình không được bảo vệ. Chắc chắn phải có ai đó ở đây đang giả vờ, đang giả chết, đang giả vờ bất động. Cô phải tìm ra kẻ đó trước khi hắn tìm thấy cô.

- Um... gg... rr...

Âm thanh vang vọng khắp hành lang vắng. Đó chắc là Oliver. Cậu ấy đang ở đâu đó phía sau, bị che chắn bởi cả đám người. Schuyler và Bliss vội chạy về phía đối diện của căn phòng. Schuyler lúng lúng bên trái, bên phải rồi còn xô mạnh vào mấy Thợ Săn đang mơ màng - những kẻ đã bắt bạn cô và đe dọa mạng sống cậu ấy.

Cô tìm thấy Oliver bị nhét giẻ vào miệng và bị trói vào một chiếc ghế gỗ cũ.

Bliss cũng vừa tới nơi. Cô ngoái nhìn qua vai và bảo.

- Tớ nghĩ bọn họ đi hết rồi, Sky ạ.

Cô thận trọng chọc vào vai một Thợ Săn trong khi nhìn chăm chăm vào đôi mắt bất động của anh ta.

- Cứ tìm đi, chắc chắn không, chỉ có mình chúng ta ở đây. Tớ chắc chắn như thế - Schuyler nói trong khi rút giẻ khỏi miệng Oliver.

Cậu ta ho hắng rồi hít vào một hơi thật sâu trước khi đưa tay lên.

- Cảm ơn cậu - Cậu nói nhỏ rồi nhìn quanh với đôi mắt mệt mỏi, băn khoăn - Bliss, phải cậu đấy không?

- Chỉ một và duy nhất thôi - Bliss đùa - Thật vui được gặp lại cậu - Cô nói và đâm vào vai cậu ta.

- Chúng ta cần ra khỏi đây ngay -Schuyler vừa nói vừa cắt dây trói cho Oliver - Cậu đi được không?

Oliver nhấc người, đứng dậy và gật đầu. Cô nắm tay cậu và dẫn lối cho cả hai tới lỗ hổng trên sàn.

- Chuyện này thật dễ - Bliss bảo lúc họ đi qua đám người đang bất động.

- Không dễ thế đâu -Một giọng nói cất lên.

Schuyler quay người lại. Cô đã nhận ra giọng nói ấy.

Một trong số những Thợ Săn bất ngờ nhảy xổ về phía họ. Đó cũng chính là viên Thợ Săn đã tấn công cô lúc trước.

- Ba người sẽ giúp ta kết thúc chuyện này - Viên Thợ Săn bảo và chỉ với một cái khoát tay hắn đã biến mọi thứ trở nên tối mịt.

Lúc Schuyler mở mắt ra, cô thấy có tiếng hú hoang dại trong không gian.

Họ đã ở trongglom.

8. Phần Iii - Chương 6 - 7 - 8

Chương sáu: Lời nguyện của Abbadon

Jack đưa nắm tay lên và đội quân bóng tối của anh ngừng lại trong giây lát. Tiếng la hét điên loạn của chúng đau cả tai. Những hình dạng xoắn xuýt xoáy vào rồi lại buông ra như một cột lốc xoáy tấn công về mọi hướng. Anh có thể cảm nhận được nỗi kinh hãi của các Thợ Săn. Những Người Săn Sự Thật đã cả hàng mấy trăm tuổi - những cựu binh vừa là người vừa siêu nhân, nhưng những sinh vật của Bóng Tối không bao giờ biết sợ hãi là gì. Anh để đám quân bóng tối lơ lửng trên đầu họ một lát.

Tiếng hú kinh hoàng im bật một lát lúc Jack tập trung vào đội trưởng đội Thợ Săn. Jack đối mặt với kẻ đã móc mắt anh ban nãy.

- Hãy thả Oliver ra và ta sẽ để quân của ngươi đi. Ngươi có thể quay về với Bá Tước cùng toàn bộ người của mình.

Viên chỉ huy nhăn nhó.

- Không có đường lui cho chúng tôi, anh bạn ạ. Chúng tôi được cử đến để bắt các anh bằng bất cứ giá nào. Anh có thể lấy đội quân của tôi, nhưng tôi phải bắt các bạn anh.

Ngay lúc đó, ba hình ảnh xuất hiện trước mặt họ: Oliver, Bliss và Schuyler. Mỗi người lại bị một Thợ Săn canh giữ. Người đang giữ Schuyler cầm một thang gươm đang tỏa sáng với Lửa Đen. Vì là người bình thường nên Oliver và Bliss quanh người có luồng sáng xanh nhạt. Là những linh hồn còn sống, con người có thể vào trong gnom nhưng cơ thể và đầu óc họ khiến họ trải nghiệm thế giới chạng vạng giống như đang đi trên một con đường mấp mô. Những hiệu ứng phụ là cảm giác chóng mặt, buồn nôn.

Đội trưởng đội Thợ Săn cười nhạt.

- Đầu hàng đi Abbadon. Hãy để Bá Tước giúp ngươi quay về với Sao Mai.

- Không... Jack. Đừng làm thế - Schuyler hét lên - Đừng để bọn họ bắt anh!

Thế ra đó là điều mà Drusilla muốn. Bỏ phận trước đây của anh. Một cơ hội cho anh chuộc tội với ông chủ cũ của mình. Vì Lucifer đã từng là thủ lĩnh của anh.

Jack chậm chậm lắc đầu. Bóng tối có sức mạnh thật ghê gớm. Nhưng sức mạnh ấy không tập trung. Các sinh vật có thể cắt đứt cơ thể con người cũng như vũ khí một cách dễ dàng, nhưng nó sẽ không thể giúp đảm bảo an toàn tính mạng của bạn bè anh khỏi những nhát dao mau lẹ. Anh không thể bảo vệ bạn mình. Anh không thể bảo vệ người yêu mình. Anh biết điều anh phải làm là gì. Anh nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay.

Thợ Săn nói lại lần nữa:

- Lựa chọn là do ngươi. Đầu hàng bọn ta và chúng ta sẽ thả họ ra. Ngươi tiếp tục chiến đấu thì họ sẽ chết.

Jack không chần chừ thêm nữa. Anh mở nắm tay ra và giải phóng cơn thịnh nộ của Bóng Tối. Anh nhìn thẳng vào mắt kẻ thù mà hét lên.

- VẬY THÌ HÃY ĐỂ HỌ CHẾT.

Bliss hét lên trong khi Oliver vung vẩy một cách điên dại về phía người đàn ông đang giữ mình, thụi mạnh vào ngực hắn ta. Nhưng Schuyler thì lại đứng bất động trong giây lát.

Cô không biết phải tin vào điều gì. Cô phải tin Jack. Cô phải tin rằng anh làm điều này là có lý do. Vậy thì cô phải tin rằng việc hi sinh mọi người cũng là một phần trong kế hoạch của anh. Cô đã hứa sẽ tin anh dù có bất cứ chuyện gì xảy ra. Kể cả khi cô không hiểu.

- Hãy giết cô ta trước - Jack chế nhạo và chỉ vào Schuyler.

Cô nhìn chăm chăm vào gương mặt méo mó tức giận của anh. Cô nhìn ánh mắt anh và thấy run người vì có quá nhiều căm thù trong đôi mắt ấy.

Đó chỉ là một trò lừa, nó phải thế. Anh ấy đang nói dối, phải không? Cô sắp thấy hoảng loạn, nhưng cố tập trung để nghĩ cho thấu đáo. Đó chắc chắn là một trò nói dối, nhưng vì lý do nào đó Jack muốn cô tin rằng anh không hề yêu cô. Rồi cô nhận ra. Jack đã biết. Anh đã biết về chuyện chiếc nhẫn và sức mạnh của nó, sức mạnh được tiếp sức bằng tình cảm sâu nặng nhất trong lòng cô: tình yêu cô dành cho anh. Cô

phải tìm ra cách để ngừng yêu anh. Đó là điều khó khăn nhất mà cô từng làm. Nhưng cô sẽ phải cố làm, cô phải lừa dối bản thân mình để bắt mình phải tin vào lời nói dối kia. Cô phải tin nó bằng cả trái tim. Jack không yêu cô. Jack chưa bao giờ yêu cô. Jack muốn cô chết. Jack...

Và đúng như anh mong đợi, tình yêu của cô dành cho anh bị mất đi trong giây lát.

Lời nguyện đã bị hóa giải và chiếc nhẫn anh đang đeo trên tay rơi xuống đất, bốc khói. Việc biến hình xảy ra ngay lập tức. Jack biến mất, chỉ còn lại Abbadon - Thiên Thần Hủy Diệt, ngẩng chiếc đầu xấu xí lên với đôi cánh đen đang đập gió sau lưng.

Với một sức mạnh khủng khiếp Abbadon túm lấy tên bảo vệ đang cầm thanh kiếm đen và vũ khí của hắn bị bẻ cong rồi gãy làm đôi dưới sức bóp của anh. Abbadon nhấc viên Thợ Săn yếu xui đang bối rối lên rồi quăng hắn vào luồng gió tối tăm.

Schuyler nhanh chóng hành động. Cô quay đổi mặt với viên Thợ Săn - kẻ đã xuất hiện và gây ra đêm kinh hoàng này. Cô trượt người lao vào giữa Oliver và thanh gươm của viên Thợ Săn, hạ thấp người tránh cú đâm của hắn và làm gãy đôi kiếm của hắn. Hắn ném thanh kiếm gãy sang một bên và rút một thanh kiếm dài hơn ra khỏi bao. Nhưng Oliver dù đã mệt mỏi đã tìm được sức mạnh mới nhờ chất kích thích đang chảy trong huyết quản. Cậu tìm được điểm yếu bên sườn của viên Thợ Săn liền tung một cú đâm mạnh vào đó. Viên Thợ Săn quay qua cậu, vung kiếm lên nhưng việc làm đó đã khiến hắn sơ hở bên sườn phải.

Schuyler ngay lập tức vung kiếm vào phần sơ hở đó, đâm xuyên qua lớp áo giáp của hắn. Viên Thợ Săn loạng choạng, bối rối vì những cú đánh liên tiếp và bị mất bình tĩnh trước sức mạnh thanh kiếm của cô. Hắn cố giữ thăng bằng nhưng lại đột ngột lãnh một cú đá của Bliss, khiến hắn phải lê lét trên sàn. Hắn ta đã thất trận thảm hại.

Schuyler thở hổn hển lúc Jack đặt tay dịu dàng lên vai cô.

- Xong rồi. Chúng ta được an toàn rồi. Đi thôi - Anh bảo.

- Jack... - cô không thể tìm được từ nào để nói với anh lúc này. Dù họ đã thắng trận, nhưng cô có cảm giác mình đã phản bội anh. Dù đó chỉ là một trò lừa, đó là điều cô phải làm để giải phóng sức mạnh của anh, nhưng cô muốn anh biết rằng cô không bao giờ ngừng yêu anh. Không bao giờ dù chỉ một giây. Cô đã có thể dùng trò đánh lừa ấy để hóa giải lời nguyện, nhưng trái tim cô vẫn thế, trước sau như một.

- Anh biết - anh nói nhẹ nhàng - Vì anh hi vọng em biết...

- Anh không phải nói gì đâu - Cô thì thầm, nước mắt ầng ậc trong mắt khi cô nhìn vào đôi mắt xanh của Jack sáng lấp lánh và ấm áp. Thật quá đổi kinh hãi khi phải tin vào cơn thịnh nộ và vẻ thờ ơ của anh. Nó khơi lên nỗi sợ hãi lớn nhất của cô - những tình cảm Jack dành cho cô là giả, tình yêu của họ chỉ là một giấc mơ thôi. Nhưng giờ đây khi anh cầm tay cô, cô nhận ra nỗi sợ hãi của mình mới là mơ và tình yêu của họ là thật.

- Anh xin lỗi đã bắt em phải làm chuyện đó. Tha lỗi cho anh - Anh nói và úp mặt vào tóc cô. Tay anh đặt sau cổ cô thật dịu dàng nhưng sức nặng mang về sở hữu ấy luôn làm cô cảm thấy vô cùng hạnh phúc.

Cô lắc đầu. Đó là một thử thách, nhưng là thử thách mà họ cùng nhau đối mặt. Bạn bè họ đã được an toàn và tình yêu của họ càng mãnh liệt hơn trước, sức mạnh tình yêu ấy chiến thắng bất cứ lời nguyện nào. Không có gì có thể kìm giữ họ được.

Lúc mở mắt ra lần nữa thì cô thấy tất cả đều đã quay về thế giới thực, trong những đường hầm bên dưới căn biệt thự.

Chương bảy: Thử vấy

- Nâng li nào - Oliver tuyên bố với cốc rượu giơ cao. Chỉ có bốn người họ ngồi ở bàn: một cặp đôi hạnh phúc và hai người bạn thân thiết đã đi một chặng đường dài để đến với họ vào ngày hôm nay. Họ đã phải chiến đấu, phải đối mặt với những điều tệ hại nhưng giờ thì họ đã sẵn sàng để ăn mừng.

Schuyler cười tươi và dựa vào Jack. Chờ nghe điều Oliver sắp nói. Sau khi thoát khỏi Villa Malavota, để lại đội quân Thợ Săn thất trận và tán loạn của nữ Bá Tước ở đó. Không còn có thể đe dọa đến sự an toàn của bất cứ ai. Họ liền đi theo Jack trở lên mặt phố. Họ đã gặp bạn bè của mình đang an toàn trong khách sạn

và sau khi để họ có vài giờ nghỉ ngơi, thư giãn, hồi phục lại sau những chuyện xảy ra họ lại cùng nhau gặp mặt trong một nhà hàng để ăn tối.

Oliver đã đi cùng cô từ lâu đài tới nhà hàng, khoác tay cô thân mật.

- Anh ấy sẽ không thấy phiền, đúng không? - Cậu mỉm cười, hất hàm về phía Jack.

Schuyler lắc đầu.

- Tất nhiên rồi, Ollie. Gặp cậu thật vui quá - Cô nói và siết chặt tay cậu. Cô thấy kinh ngạc khi thấy họ rất thoải mái khi ở cùng nhau. Lúc họ chia tay tại sân bay mới cách đây vài tháng, cô đã băn khoăn không biết có còn gặp lại cậu nữa không. Giờ thì cô tin mình vui mừng vì trông thấy cậu vui vẻ, khỏe mạnh.

- Cậu trông khác quá. Nhìn cậu khá hơn trước nhiều. Các Thợ Săn đã làm gì cậu thế? - Cô đùa.

- Chẳng có gì mà anh chàng không thể đối phó được - cậu nói với cô. - Nhưng cậu nói đúng đấy. Tổ đã khác trước.

Cậu kể cho cô nghe về Freya - cô phù thủy đã chữa cho trái tim và máu của cậu.

- Tổ không còn bị đánh dấu nữa.

- Tổ cũng cảm thấy thế - Cô gật đầu, ngó gương mặt thân thiện và rộng mở của bạn mình - Tổ thấy rất vui.

Họ lại được trở về như ngày xưa - hai người bạn với những cảm xúc y như hồi trước. Oliver nói đúng. Đó chắc chắn phải là một phép màu.

- Vậy chuyện đó nghiêm túc đấy chứ? - Schuyler chọc.

Oliver lắc đầu.

- Không. Tổ có thể sẽ không bao giờ gặp lại cô ấy nữa. Nhưng không sao. Đừng lo cho tổ - Cậu nói rồi đặt một nụ hôn thật lòng lên trán cô.

- Này! - Jack kêu - Chỉ có chú rể mới được phép hôn cô dâu đấy!

Schuyler và Oliver khúc khích cười rồi họ theo Jack và Bliss vào một quán café nhỏ. Lúc người quản lý biết đó là một bữa tối trước đám cưới, họ đã được phục vụ như ở một bữa tiệc: những đĩa thịt bò bốc khói, món bí nghiền, món mì Ý với thịt giăm bông và phô mát, món bánh bao nhân đậu và món thịt nướng ngon lành, nổi tiếng của người Florence. Họ dùng đồ tráng miệng với bánh ga tô kiểu Đức, bánh ngọt của Ý và món bánh ngọt kiểu Pháp ngon nhất mà Schuyler được ăn.

Lúc này Oliver đang đứng giữa nhà hàng và hắng giọng.

- Xin nâng li... vì một cặp đôi tuyệt vời. Tôi muốn nói gì đó đơn giản và thanh nhã nhân dịp này vậy nên tôi xin phép mượn một bài thơ để nói hộ lòng mình. Bài thơ này được sáng tác cho lễ cưới.

Nói rồi cậu bắt đầu đọc to bài thơ của Frank O'Hara. Bài thơ nói về tình yêu và tình bạn. Cả nhóm lắng nghe chăm chú.

- Bài thơ này kéo dài như thế vì tình bạn của chúng ta bền lâu, suốt cuộc đời này và suốt mọi thời đại - Oliver cười - Và tôi sẽ khiến nó dài hết mức có thể vì tôi hi vọng tình bạn của chúng ta sẽ không bao giờ kết thúc nếu tôi có thể làm cho bài thơ ấy dài mãi.

- Nào, nào - Jack nâng li và Schuyler cụng li với anh.

Oliver về chỗ với một tràng pháo tay như thế cả nhà hàng đã ngừng lại, cùng lắng nghe những lời ngọt ngào của cậu.

Bliss là người tiếp theo đứng dậy.

- Ollie, cậu đúng là khó mà theo kịp được - Cô đùa rồi cũng hắng giọng nói - Tôi chỉ muốn nói thật vinh hạnh khi ở đây ngày hôm nay. Chúng tôi yêu bạn, Sky ạ và vì chúng tôi yêu Sky nên chúng tôi cũng yêu anh, Jack. Hãy chăm sóc tốt cho nhau nhé. Hãy đối xử tốt với nhau. Hai bạn có tất cả những lời chúc phúc tốt đẹp nhất của chúng tôi và trái tim chúng tôi luôn hướng về các bạn. Đừng quên chúng tôi và đừng quên

nhờ chúng tôi giúp đỡ nếu các bạn cần - Cô ngừng lại và trong giây lát Schuyler nghĩ rằng Bliss sẽ nói về rất nhiều những mối nguy hiểm mà bọn họ sẽ sớm phải đối mặt. Bọn cô cũng biết rằng sau đám cưới cô và Jack sẽ phải rời xa nhau, rằng đây chỉ là một bọt bong bóng hạnh phúc bé nhỏ trước khi họ phải đối mặt với hiện thực đen tối, với sự xa cách lâu dài cùng những hiểm họa chưa biết.

Sau ngày mai từng người trong số bốn người họ sẽ rời khỏi Italy để thực hiện hành trình đầy nguy hiểm của mình. Oliver quay lại New York - nơi những ma cà rồng vẫn đang bị bắt cóc một cách bí ẩn; Bliss thì tiếp tục cuộc săn tìm những Chó Săn Địa Ngục đang lẩn trốn; Schuyler tới Alexandria để hoàn thành sứ mệnh của ông ngoại; còn Jack sẽ quay về để đối diện với người em song sinh của mình cũng như số phận của anh, để xem anh có thể thắng được trận chiến với Tử Thần hay không.

Nhưng Bliss không nhắc gì tới những điều tăm tối đó. Cô không phải làm thế. Họ đều đang cùng nghĩ về một chuyện. Với giọng nói rõ ràng cô nói to: Chúc mừng Schuyler và Jack!

Tiếng những chiếc cốc va vào nhau cùng những lời chúc mừng đồng loạt vang lên. Bliss ôm chặt Schuyler. Schuyler kéo Jack vào vòng ôm của họ còn Bliss mở một khoảng cho Oliver để bốn người họ cùng được kết nối với nhau trong một vòng tròn khăng khít, không thể phá vỡ.

Chương tám: Buổi sáng hôm kết hôn

Sáng sớm hôm sau, trong căn phòng riêng của mình Schuyler nằm rúc vào người Jack. Cô có thể cảm thấy ánh mặt trời đang rọi vào phòng, làm căn phòng tràn ngập hơi ấm. Hôm nay là ngày cưới của họ. Cô cảm thấy tay anh đang đặt trên lưng mình, da thịt anh đang kề cận da thịt cô lúc cô xoay người dưới lớp chăn mềm. Cô quay sang anh để nằm trọn trong vòng tay anh.

Không nói một lời, Jack bắt đầu hôn lên má cô rồi cổ cô. Schuyler cảm thấy cơ thể anh đang dịch lên trên người mình, cảm thấy sức nặng cơ thể anh đè lên mình. Sau tối nay họ sẽ được đính kết với nhau.

Nhưng sáng hôm đó họ vẫn chỉ là hai con người.

Sau tất cả những buổi hẹn trong căn hộ bí mật, người ta có thể nghĩ rằng hai người đã vượt khỏi ranh giới. Nhưng cô vẫn còn trinh nguyên. Cô vẫn trinh trắng dù không phải theo kiểu ngây thơ giống một cô dâu trinh nguyên xấu hổ giấu mình trong chiếc giường cưới, run rẩy và lo lắng. Không. Không phải kiểu đó. Nhưng cô muốn chờ đợi đến thời điểm thích hợp, muốn đợi đến khi mình thực sự sẵn sàng và giờ thì cô không còn muốn đợi thêm nữa.

Cô mở mắt ra và thấy anh đang chăm chú nhìn mình. Câu hỏi trong mắt anh được cô trả lời bằng một nụ hôn. Vâng, anh yêu. Vâng. Ngay bây giờ.

Cô kéo áo của anh lên và giúp anh cởi nó ra. Ngón tay cô dịu dàng lướt lên cơ thể anh. Anh thật đẹp, ấm áp và rắn chắc. Anh là của cô. Người cô mềm đi và thấy nhẹ nhàng bên dưới cơ thể anh. Da anh nóng lên dưới những đụng chạm của cô và có cảm giác như hai người đang cháy bùng lên, cháy lên.

Cô không thể thở được, cô cũng không thể nghĩ được điều gì, cô chỉ có thể cảm nhận... chỉ có thể cảm nhận nụ hôn của anh, những vuốt ve của anh và sức nặng cơ thể anh... hai người họ hòa vào nhau.

Jack cảm sâu răng nanh của mình vào cổ cô, còn cô dâng hiến, dâng hiến trước tình yêu của anh, trước niềm phấn khích, trước cảm giác anh có ở khắp mọi nơi... mọi góc ngách trong cơ thể cô và ở mọi nơi trong quá khứ của cô. Anh ôm cô, giữ chặt cô và rồi chuyện đó xảy đến. Cô cảm thấy mình như tan ra, thấy được giải phóng và thấy thật mới mẻ.

Cô không thể thôi khóc được. Hạnh phúc quá đôi làm cô bật khóc, mà hạnh phúc cũng không thể diễn tả hết cảm giác của cô. Nó còn hơn cả hạnh phúc. Nó thật mạnh mẽ, nó lan tỏa khắp người cô như thể cô đang bùng sáng như một ngọn nến trong tình yêu của anh, cùng sự đam mê ngây ngất. Cô thấy cả cơ thể mình như trải ra và hoàn toàn bị khuất phục.

- Có chuyện gì vậy, tình yêu của anh? - Anh thì thào, gương mặt đẹp trai của anh bừng sáng phía trên mặt cô.

Cô ghì chặt anh hơn. Cô hôn anh một cách khao khát. Không có gì. Không sao cả. Không có gì cả.

Chuyện này thật tuyệt vời, thật khác thường, thật ngượng ngùng và ngây ngất. Cô thấy hơi chóng mặt vì đau và vì máu. Nhưng sự thỏa mãn lại lên đến cực độ, nó còn mãnh liệt hơn cô tưởng.

Sự quên lãng ngọt ngào.

Tối nay họ sẽ kết hôn. Tối nay cô sẽ là của anh. Nhưng cô đã là của anh rồi.

9. Phần Iii - Chương 9 (hết)

Chương chín: Cô dâu thiên thần

Lúc hoàng hôn buông, Schuyler đi bộ tới thánh đường nằm ở phía bắc thành phố. Cô đi một mình theo phong tục truyền thống. Đôi xăng đan mới bằng da làm bước chân cô nhẹ nhàng, uyển chuyển trên nền sỏi đá. Lúc tới nơi, cô thấy Bliss đang đợi mình ngoài tiền sảnh.

- Trông cậu lộng lẫy quá - Cô bạn thở dài - Cả chiếc váy nữa! - Nói rồi Bliss trao cho cô bó hoa đại. Vẫn là bó hoa giống như bó Jack đã tặng cô lúc hai người trèo lên núi Rosa - Jack muốn mình đưa nó cho cậu.

Schuyler mỉm cười rạng rỡ nhận lấy bó hoa. Cô ngắt một bông hoa cài lên tóc. Tim cô đập rộn ràng. Cô thấy lòng mình ngập tràn tình yêu - không chỉ có tình yêu dành cho Jack mà cả tình yêu dành cho những người bạn của mình nữa - những người đã ở cùng cô tối nay.

- Cô gái của chúng ta đâu rồi nhỉ? - Một giọng nói vang lên.

Schuyler reo lên.

- Ollie.

Cô quay sang ôm chầm lấy cậu. Dù họ mới gặp nhau hôm trước nhưng cô vẫn thấy rất đổi vui mừng vì sau tất cả những gì đã trải qua họ vẫn ở bên nhau. Đây chính là điều cô mong muốn: một đám cưới có sự đồng thuận của cả cô và Jack, cùng một buổi liên hoan cho những người tham dự. Và đây là những người dự lễ cưới của cô.

- Tớ nghĩ tớ phải để cậu đi rồi - Oliver vừa nói vừa cười - Cậu có nghĩ đây là điều đúng đắn không?

Bên trong cánh cửa khép kín của nhà thờ vang lên thanh âm bản nhạc đám cưới của Wagner mà người ta vẫn biết tới với cái tên “Cô Dâu tới.”

Đó là một lựa chọn theo cách truyền thống nhưng vào ngày cưới của mình Schuyler chẳng muốn tranh cãi về những điều lật vật làm gì. Từ sâu thẳm lòng mình cô muốn tỏ ra tôn kính với nghi lễ mà họ sắp tham dự.

- Tớ nghĩ đã đến lúc chúng ta vào rồi - cô nói rồi khoác tay Oliver.

Bliss mở cửa và bước vào trước trong vai trò phù dâu.

Schuyler không hề cảm thấy căng thẳng hay lo lắng giống như cô từng nghĩ. Cô nhìn thẳng về phía trước.

Vì anh đang ở đó.

Jack của cô đang đứng đó, rất thật và rất ngay ngắn. Tình yêu của cô đã được thử thách, được kiểm chứng và họ đã vượt qua tất cả. Tình yêu của họ mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Hạnh phúc ngọt ngào tràn ngập căn phòng dưới sự sáng tạo của anh. Anh đã dùng chính thần chú của mình, lần tới được nơi ở của Bliss và cũng đã đưa Oliver từ New York tới đây. Họ không chỉ là những người bạn duy nhất tham dự lễ cưới. Thánh đường nhỏ tràn ngập những nụ cười và những gương mặt thân quen. Có đầy đủ cả đội bóng ở đây nữa: Bryce Cutting, Jamie Skip, Booze Langdon, Proggie Kernochan. Còn có cả Hattie và Julius Jackson đang mỉm cười tự hào nữa. Lại còn Christopher Anderson, Ghedi - những người bạn của họ sau rất nhiều thứ đã xảy ra.

Oliver hôn lên má cô và bắt tay Jack.

Rồi Jack hôn lên trán cô và cả hai cùng bước về phía bàn thờ. Chuyện này thật tuyệt. Đây là ngày hạnh phúc nhất trong cuộc đời cô.

Ở đâu đó, không xa lắm Schuyler cảm thấy sự hiện diện của những người hiện đang vắng mặt. Cô cảm thấy Dylan đang mỉm cười. Cô thấy tình yêu của ông bà mình - Lawrence và Cordelia. Nhưng trên hết thấy cô cảm thấy sự hiện hữu thân thương và sự bao bọc của mẹ và cha cô dù họ có đang ở bất cứ nơi đâu.

Không có vị cha xứ nào đứng ở bàn thờ cả. Sự hợp nhất của Máu Xanh được chính bản thân những người đính ước tạo ra. Họ chỉ phải thánh hóa sự hợp nhất của mình bằng trao cho nhau những từ thích hợp.

Jack quay sang Schuyler, cầm lấy tay trái cô. Anh đeo vào ngón tay cô một chiếc nhẫn. Nó cũng chính là chiếc nhẫn mà Thợ Săn đã mang tới. Chiếc nhẫn bị nguyên.

- Drusilla nghĩ rằng bà ta có thể phá hủy ngày hôm nay của anh, nhưng bà ấy đã nhầm - Jack bảo - Anh nên cảm ơn bà ấy vì đã trả lại cho anh thứ anh đã mất.

Schuyler nhìn chiếc nhẫn trên ngón tay vẻ tò mò. Lớp kim loại màu trắng đã mất. Lúc này cô nhìn thấy chiếc nhẫn có màu tối, được tô điểm bằng một đường màu đỏ như thể nó được làm bởi sắt và máu vậy.

Jack đưa tay cô về phía ánh sáng.

Trong suốt những năm trên Trái Đất anh đã tích lũy biết bao vàng bạc, châu báu. Anh có thể trao cho em kim cương, rubi, saphia hay ngọc lục bảo. Nhưng không có châu báu nào sáng bằng đôi mắt em.

Lúc anh nói, Schuyler nhận ra rằng anh đã mở một lối vào glom và khi cô mở mắt ra, cô thấy họ đang đứng đối diện nhau trong thế giới chạng vạng. Nhà thờ và những người bạn của họ đã biến mất.

Đừng lo, với họ đây chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi mà thôi. Anh đứng trước mặt cô, với hình dạng thực sự của mình. Đôi cánh đen như mun của anh đang rộng trên lưng và chiếc sừng nhô cao trên trán.

Schuyler nhìn vào chiếc nhẫn trên ngón tay mình và thấy đó là một vòng Lửa Đen.

Em có biết câu chuyện về việc các thiên thần được tạo ra thế nào không?

Schuyler lắc đầu.

Khi Đấng Toàn Năng tạo ra thế giới. Người tạo ra Sinh Linh Đầu Tiên - Thiên thần Ánh Sáng: Michael, Gabrielle và các bằng hữu của họ được cấu thành từ những vì sao của thiên đường. Các Thiên Thần của Thế giới Ngầm được kết tinh từ Bóng Tối ngự trị trên mặt đất. Sẽ không có Ánh Sáng nếu không có Bóng Tối. Anh được tạo ra bởi lửa và sắt, bởi than và lưu huỳnh.

Khi bọn anh bị đẩy ra khỏi Thiên Đàng, bọn anh bị vĩnh viễn mất một phần linh hồn. Theo một phần của hình phạt, bọn anh bị nguyên rằng sẽ không bao giờ biết yêu nữa. Thay vì thế bọn anh sẽ bị phó thác cho số mệnh - số mệnh đã được sắp đặt ngay từ đầu. Azrael và anh chưa từng chọn nhau, mà sự lựa chọn ấy đã được làm sẵn cho bọn anh. Bọn anh chưa từng biết điều gì khác.

Chiếc nhẫn em đang đeo là một phần linh hồn anh mà mẹ em đã giúp hồi phục nó. Chính bà đã cứu chúng ta khỏi Bóng Tối và để chúng ta tới được với Ánh Sáng. Là con gái của bà nên em cũng là một Thiên Thần Ánh Sáng. Lửa sẽ không làm hại được em. Anh đã để mất chiếc nhẫn này hồi bạo loạn ở Rome. Nhưng giờ nó đã quay về với anh.

Chiếc nhẫn này đã được chính Gabrielle chúc phúc.

Anh chưa bao giờ trao nhẫn này - tâm hồn anh cho ai. Azrael chưa bao giờ có được một phần của nó.

Đây là phần duy nhất trong con người anh thực sự là của anh và giờ nó là của em.

Lúc họ bước ra khỏi glom Schuyler kinh ngạc nhìn chiếc nhẫn cô đang đeo trên tay. Nó trông rất đơn giản và quá đối bình thường, nhưng ẩn chứa trong nó là một câu chuyện bí mật về máu và chiến tranh, về tình yêu, sự mất mát, sự tha thứ và tình bạn.

- Em sẽ không bao giờ tháo nó ra - Cô hứa - Em cũng có một chiếc nhẫn cho anh.

Lần này thì tay cô lại vững chắc như tay của bác sĩ phẫu thuật lúc cô đeo chiếc nhẫn vào ngón tay anh. Đó là một chiếc nhẫn vàng đơn giản, được khắc ngày cưới của cha mẹ cô. Lúc cô rời New York cô đã cố mang theo một số đồ quý giá.

Đây là nhẫn của cha em - cô gửi thông điệp tới anh - Nó được kết tinh với sự bảo vệ mà mẹ dành cho cha lúc họ đính ước. Em muốn anh cũng được bảo hộ như thế.

Họ cầm tay nhau và trước nhà thờ với toàn thể bạn bè họ cùng thề ước bên nhau.

Anh trao chính con người mình cho em và nhận con người em về mình.

Schuyler cũng đọc tương tự như thế. Cô thấy thật bình tĩnh, yên bình và nhìn anh với ánh mắt chan chứa yêu thương.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại .com - góc nhỏ cho người yêu sách.]

Đám cưới xong.

Họ đã được đính ước.

Cô nhìn Jack lần nữa. Đôi mắt màu lục bảo của anh lấp lánh như đang nhảy múa. Anh cũng tràn ngập hạnh phúc, tự hào và sung sướng. Cô như vỡ òa ra trong hạnh phúc. Vượt lên tất cả họ đã được ở bên nhau, vượt lên tất cả cô đã là của anh và anh là của cô.

Cô có thấy khác lạ không? Không biết bằng cách nào đó cô đã tưởng tượng ra một lễ cưới vô hình tạo bởi hai người họ và cảm giác ấy đã trói buộc họ với nhau. Nhưng cô vẫn cảm thấy y như thế. Chỉ có điều tốt hơn. Chỉ có điều nó hoàn thiện hơn, yên bình hơn mà thôi.

Căn phòng nhỏ vỡ òa với tiếng vỗ tay chúc mừng và những nụ cười hân hoan.

Lúc họ bước ra khỏi nhà thờ trong tiếng nhạc từng bừng của bản Wedding March của Mendelssohn, những người bạn đều vây chào họ với ánh mắt lấp lánh và những nụ cười bừng sáng, đối chọi với bóng tối.

Jack siết tay Schuyler cô cũng siết lại tay anh. Đó là mật hiệu của họ. Như thế có nghĩa là Em yêu anh.

Ngày mai Jack sẽ xa rời cô. Ngày mai anh sẽ quay về New York và cô sẽ tới Alexandria.

Nhưng đêm nay, họ sẽ cùng nhau khiêu vũ.

Lời cảm ơn

Xin gửi lời cảm ơn chân thành tới gia đình tôi. Cảm ơn Mike và Mattie. Cảm ơn Mẹ. Cảm ơn Aina, Steve, Nicholas và Josey. Cảm ơn Chit và Christina. Cảm ơn mẹ và bố J cùng tất cả những người trong gia đình nhà J. Nhớ anh, Pop. Cảm ơn những biên tập đáng mến của tôi - Christina Trimmer và Stephanie Lurie cùng tất cả mọi người ở Hyperion. Xin gửi lời cảm ơn chân thành tới người đại diện tuyệt vời của tôi - Kichard Abate. Cảm ơn tất cả các bạn - những người đã đồng hành cùng với Gia Tộc Ma Cà Rồng trong suốt thời gian qua. Tạm biệt các bạn. Hẹn sớm gặp lại.

HẾT

Thực hiện bởi

nhóm Biên tập viên Góc Sách:

Sienna – Bupbecaumua – H.y

(Tìm - Chỉnh sửa - Đăng)

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/gia-toc-ma-ca-rong-tap-6-tinh-yeu>